

LỊCH SỬ
ĐẢNG BỘ PHƯỜNG XUÂN TRUNG
(1975 - 2020)

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ
PHƯỜNG XUÂN TRUNG

LỊCH SỬ
ĐẢNG BỘ PHƯỜNG XUÂN TRUNG
(1975 - 2020)

NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG

▪ **Chỉ đạo thực hiện:**

BAN THƯỜNG VỤ THÀNH ỦY LONG KHÁNH

▪ **Chịu trách nhiệm nội dung:**

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ PHƯỜNG XUÂN TRUNG

▪ **Chỉ đạo biên soạn:**

- Đ/c Võ Văn Trung, Bí thư Đảng ủy - Trưởng Ban.
- Đ/c Trần Tuấn Kiệt, Phó Bí thư - Chủ tịch UBND phường Phó Trưởng Ban.
- Đ/c Lã Tất Phúc, UVTV - Thường trực Đảng ủy - Phó Trưởng Ban.

▪ **Biên soạn:**

- Đ/c Lê Văn Thành, Phó Chủ tịch Thường trực Hội CCB tp Long Khánh (Chủ biên).
- Đ/c Nguyễn Văn Lâm, Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Đảng ủy phường.

Có sự góp ý, chỉnh lý về nội dung và bố cục của Hội đồng nghiệm thu, thẩm định nội dung của thành phố; Ban Tuyên giáo Thành ủy Long Khánh

Lời giới thiệu

Phường Xuân Trung được thành lập theo Nghị định số 97/2003/NĐ-CP ngày 21/8/2003 của Chính phủ trên cơ sở thị trấn Xuân Lộc được chia thành 6 phường và xã Bàu Trâm. Phường có 5 khu phố, 64 tổ dân phố. Trong kháng chiến chống Mỹ xâm lược cũng như trong xây dựng vào bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, Xuân Trung đã góp phần tích cực cho sự phát triển của huyện Xuân Lộc, Long Khánh và thành phố Long Khánh ngày nay.

Thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW ngày 18/01/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XII) về “Tiếp tục tăng cường, nâng cao chất lượng nghiên cứu, biên soạn, tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng”; Căn cứ Kế hoạch số 66-KH/TU ngày 12/6/2017 của Ban Thường vụ Thành ủy Long Khánh về việc tiếp tục thực hiện công tác sưu tầm, biên soạn lịch sử Đảng bộ địa phương.

“Uống nước nhớ nguồn”, Đảng bộ và Nhân dân Xuân Trung luôn trân trọng tri ân sâu sắc sự hy sinh cao cả của biết bao đồng bào, chiến sĩ đã ngã xuống trên mảnh đất

này vì độc lập, tự do của dân tộc, vì hạnh phúc của Nhân dân để cho hôm nay và mai sau Xuân Trung vững bước đi lên viết tiếp trang sử chói lọi mà thế hệ cha anh đã dày công vun đắp, xây dựng.

Ban Chấp hành Đảng bộ phường Xuân Trung nhiệm kỳ 2015-2020 tổ chức sưu tầm tư liệu và quyết định biên soạn cuốn sách ***Lịch sử Đảng bộ phường Xuân Trung (1975-2020)***, nhằm ghi lại một số sự kiện trong kháng chiến chống Mỹ, những nỗ lực của Đảng bộ và Nhân dân địa phương vượt qua khó khăn để xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh từ sau ngày giải phóng đến nay, nhất là sau 12 năm thành lập phường, đạt được những thắng lợi toàn diện trên tất cả các lĩnh vực, diện mạo Xuân Trung đã có nhiều đổi thay, nhà cửa đông đúc, kang trang, đường phố được chỉnh trang nâng cấp thông thoáng, sạch đẹp; qua đó góp phần giáo dục truyền thống yêu nước cho cán bộ, chiến sĩ và Nhân dân, nhất là thế hệ trẻ trên địa bàn phường; nâng cao ý thức trách nhiệm, kế thừa và phát huy sự nghiệp cách mạng vẻ vang của cha anh đi trước, đồng thời rút ra những bài học kinh nghiệm từ thực tiễn cách mạng, nhằm khơi dậy và phát huy những giá trị truyền thống tốt đẹp phục vụ cho công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Từ đó tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, quyết tâm xây dựng Xuân Trung trở

thành phường văn minh, giàu đẹp, đời sống người dân ngày càng phát triển.

Trong quá trình tổ chức biên soạn, Đảng bộ phường được sự lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ, sâu sát của Ban Thường vụ Thành ủy, trực tiếp là Ban Tuyên giáo Thành ủy Long Khánh, được cán bộ, đảng viên và Nhân dân tích cực đóng góp ý kiến. Ban Chấp hành Đảng bộ phường xin cảm ơn sự chỉ đạo, giúp đỡ, những ý kiến góp ý chân thành và quý báu đó để cuốn **Lịch sử Đảng bộ phường Xuân Trung (1975-2020)** được xuất bản.

Mặc dù đã có nhiều cố gắng, nhưng do thiếu thốn về tư liệu, tài liệu, nhân chứng lịch sử tuổi cao trí nhớ không còn minh mẫn nên không tránh khỏi những thiếu sót. Kính mong các đồng chí và bạn đọc góp ý để chúng tôi bổ sung thêm tư liệu cho những lần tái bản sau được đầy đủ, hoàn thiện hơn.

Ban Chấp hành Đảng bộ phường Xuân Trung trân trọng giới thiệu cuốn sách **Lịch sử Đảng bộ phường Xuân Trung (1975-2020)** cùng bạn đọc.

**BAN CHẤP HÀNH
ĐẢNG BỘ PHƯỜNG XUÂN TRUNG**

PHẦN MỞ ĐẦU

CHƯƠNG I: SƠ LƯỢC VỀ ĐẶC ĐIỂM
TỰ NHIÊN - KINH TẾ - XÃ HỘI; LỊCH SỬ
HÌNH THÀNH - CON NGƯỜI VÀ TRUYỀN THỐNG
ĐẤU TRANH CÁCH MẠNG

I. SƠ LƯỢC VỀ ĐẶC ĐIỂM TỰ NHIÊN

Phường Xuân Trung là một đơn vị hành chính thuộc thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai. Địa giới hành chính hiện nay giới hạn: bắc giáp phường Bảo Vinh, nam giáp phường Xuân An, tây giáp phường Xuân Bình, đông giáp phường Xuân Thanh.

Tổng diện tích tự nhiên 99,73ha, trong đó đất nông nghiệp 19,27 ha, chiếm 19,32%. Địa hình tương đối bằng phẳng, độ dốc nhỏ (không quá 15^0), độ cao trung bình vào khoảng 140-160m so với mặt nước biển. Với điều kiện địa hình như trên, thuận lợi cho việc bố trí các công

trình xã hội, xây dựng cơ sở hạ tầng, lưu thông đi lại của người dân trong vùng với các khu vực xung quanh.

Khí hậu ở đây ôn hòa, nhiệt độ trung bình là 25 - 35°C, mát hơn so với Biên Hòa và Thành phố Hồ Chí Minh. Độ ẩm trung bình từ 85 - 90%, mùa khô từ 70 - 75%. Gió trong năm có 2 hướng gió chính; Đông Bắc vào mùa khô và Tây Nam vào mùa mưa; tốc độ gió trung bình từ 2 - 3m/s, nhìn chung ít bị ảnh hưởng trực tiếp bởi gió bão. Mỗi năm có 2 mùa rõ rệt: Mùa mưa và mùa khô. Mùa mưa bắt đầu từ tháng 5 và kết thúc vào khoảng tháng 11. Mùa khô bắt đầu từ tháng 12 và kết thúc vào tháng 4 năm sau, lượng mưa trung bình 2.150mm.

Về nguồn nước, qua số liệu điều tra ở thực địa và khảo sát ở các giếng đào và giếng khoan của người dân địa phương, thì độ sâu xuất hiện tầng nước ngầm vào khoảng 25 - 30 m. Trữ lượng nước ngầm rất lớn và chất lượng rất tốt đảm bảo cho sinh hoạt và phục vụ cho sản xuất, dọc theo phía bắc phường Xuân Trung có con Suối Cải¹ chảy qua khu phố 2.

¹ Có cầu Suối Cải, trước năm 1975 gọi là cầu Lô làm bằng ri sắt, năm 1972 địch tháo dỡ cầu nhằm ngăn chặn nguồn tiếp tế của Nhân dân cho cách mạng ở mũi B2, sau giải phóng ông Nguyễn Văn Sơn (Nguyễn Thanh Sơn) đã liên hệ với Công ty Cao su Đồng Nai xin 20 tấm ri sắt và một số cây đà làm lại cầu, đến nay cầu đã được xây dựng lại.

Về thổ nhưỡng với ba loại đất:

- Nhóm đất đỏ: (Feralsols) chiếm 60,43% diện tích tự nhiên, loại đất này phân bố ở các khu phố 1, 2, 3, 4, 5.

- Nhóm đất đen (Luisol) chiếm 35,85% diện tích tự nhiên; loại đất này tập trung ở khu phố 1, 2.

- Nhóm đất xói mòn trơ đá (Leptosols), chiếm 3,72% diện tích tự nhiên loại đất này tập trung ở khu phố 2.

II. VÀI NÉT VỀ KINH TẾ - XÃ HỘI

Tính đến tháng 12/2020 phường có 2.402hộ/12.538 khẩu; có 6 dân tộc chung sống trong đó người Kinh chiếm 89,8% dân số, còn lại là các đồng bào dân tộc khác gồm: Hoa, Khơ me, Chơro, Tày, Nùng, Mường.

Về tín ngưỡng tôn giáo: Số lượng tín đồ Phật giáo 150 hộ/7.155 khẩu; Thiên chúa giáo 750 hộ/1.924 khẩu, Tin Lành 15 hộ/45 khẩu, Cao Đài 45 hộ/186 khẩu.

Cơ sở thờ tự gồm:

Đền Trần Hưng Đạo có tổng diện tích là 3.408,5m² trước năm 1968 đất Đền Trần Hưng Đạo của bà Nguyễn Thị Liên, năm 1968 bà Nguyễn Thị Liên hiến đất xây dựng Đền, đã được trùng tu sửa chữa nhiều lần, tọa lạc tại đường Hồ Thị Hương, khu phố 5. Hằng năm vào ngày 10/3 và 20/8 âm lịch, UBND phường Xuân Trung phối hợp với Ban trị sự Đền tổ chức Lễ giỗ Quốc Công Tiết Chế Hưng Đạo Đại Vương Trần Quốc Tuấn; Đại Lễ

với sự tham dự của cấp ủy, chính quyền, MTTQ và các đoàn thể từ thành phố cho đến các phường, xã và rất đông bà con Nhân dân thành phố, đây là dịp để Nhân dân tưởng nhớ công ơn vị tướng tài ba của dân tộc, ba lần đánh bại quân Nguyên Mông đem lại thái bình cho đất nước, là một nét đẹp văn hóa góp phần giáo dục cho thế hệ trẻ đạo lý tốt đẹp “Uống nước nhớ nguồn” của dân tộc Việt Nam.

Chùa Long Khánh được xây dựng năm 1968 với diện tích 1.167,3 m² tọa lạc tại khu phố 4.

Hộ đạo Trinh Vương trước đây được đặt tại đường Hồng Thập Tự, khu phố 5, phường Xuân Trung đến năm 1995 được dời về hẻm Suối Cải (hiện nay là đường Trương Định) với diện tích 176m² tọa lạc tại đường Trương Định, khu phố 4.

Miếu Quan Thế Âm 2.356,1m², trước năm 1966 thửa đất trên là đồn điền Cao Su của Pháp. Năm 1966, cộng đồng người Hoa mua lại làm cơ sở tín ngưỡng của người Hoa là Miếu Quan Thế Âm. Năm 2004, Miếu được UBND tỉnh Đồng Nai cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất với tổng diện tích 2.356,1m²; Miếu tọa lạc tại đường Hồ Thị Hương, khu phố 2.

Về cơ cấu kinh tế chuyển dịch tích cực, đúng hướng, tăng tỷ trọng ngành thương mại dịch vụ, tiểu thủ công

nghiệp - xây dựng, giảm dần tỷ trọng ngành nông nghiệp. Thương mại, dịch vụ năm 2010: 53,95%, năm 2015: 67,55%. Tiểu thủ công nghiệp, xây dựng: 45,85% - 32,45%. Nông nghiệp: 0,2% - 0%.

Thế mạnh của phường Xuân Trung là thương mại dịch vụ có chợ Long Khánh đứng chân trên địa bàn với 526 quầy bán hàng được chia thành 3 khu vực bán hàng, chợ xây dựng lại năm 2011 với tổng kinh phí 62 tỷ đồng, qua đó góp phần phục vụ nhu cầu mua sắm cho bà con Nhân dân. Trên địa bàn có một số doanh nghiệp tư nhân, hộ kinh tế cá thể đã giải quyết việc làm cho hàng trăm lao động tại địa phương, góp phần ổn định đời sống Nhân dân.

Đường giao thông trên địa bàn phường đã được nhựa hóa 100%. Hệ thống đường giao thông liên xã, phường từng bước được đầu tư xây dựng, nâng cấp, nhất là từ khi xây dựng tuyến đường Nguyễn Văn Bé - Hồ Thị Hương đi Bảo Hòa, lưu lượng xe lưu thông trên tuyến đường này mật độ ngày càng cao, qua đó tạo điều kiện thuận lợi cho việc giao lưu kinh tế với các xã, phường, huyện lân cận, bảo đảm nhu cầu sinh hoạt đi lại cũng như vận chuyển hàng hóa.

Trụ sở làm việc của Đảng ủy, Hội đồng Nhân dân, Ủy ban Nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đóng chân trên địa bàn khu phố 4. Tất cả 5 khu phố đều

có trụ sở làm việc tạo điều kiện thuận lợi để giải quyết các công việc của Nhân dân.

Về giáo dục, văn hóa, y tế: Trên địa bàn phường có 04 trường học: Trường Trung học phổ thông Dân lập Trương Vĩnh Ký¹, Trường Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Việt Hoa Quang Chánh², Trường Tiểu học Xuân Trung³, Trường Mầm non Sơn Ca⁴. Xuân Trung đạt phổ cập giáo dục tiểu học, trung học cơ sở (năm 2008).

Phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao luôn được Đảng bộ phường quan tâm lãnh đạo. Hàng năm

¹ Xây dựng năm 2002, kinh phí 18 tỷ đồng, năm 2005 đổi tên trường thành trường THPT tư thục Trương Vĩnh Ký, tọa lạc tại 170 Hồ Thị Hương, khu phố 2, phường Xuân Trung.

² Xây dựng năm 1986 với tên gọi Trường THCS và THPT Việt Hoa Quang Chánh, kinh phí xây dựng 2 tỷ đồng, nguồn ngân sách do cộng đồng người Hoa đầu tư xây dựng, năm 2012 đổi tên thành trường THCS & THPT Việt Hoa Quang Chánh, tọa lạc tại đường Hồ Thị Hương, khu phố 2, phường Xuân Trung.

³ Nhận bàn giao từ trường THCS Hồ Thị Hương năm 1998, tọa lạc tại 120 Hồ Thị Hương, khu phố 2, phường Xuân Trung.

⁴ Cơ sở 1: xây dựng năm 2010, tọa lạc tại hẻm 45 Nguyễn Trung Trực, khu phố 2, phường Xuân Trung, đạt chuẩn quốc gia năm 2015. Cơ sở 2: xây dựng năm 2017, tọa lạc tại 30 Khổng Tử, khu phố 4, phường Xuân Trung, thị xã Long Khánh, kinh phí xây dựng 2 cơ sở gần 17 tỷ đồng.

đạt gia đình văn hóa bình quân 98%, 5/5 khu phố giữ vững khu phố văn hóa. Hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao trên địa bàn đáp ứng nhu cầu về tinh thần và sức khỏe cho Nhân dân.

Trạm y tế phường thành lập năm 2004, đến năm 2016 được đầu tư xây dựng mới tại đường Trương Định, khu phố 2 với kinh phí 3 tỷ đồng. Hằng năm thực hiện tốt các chương trình y tế quốc gia, y tế cộng đồng, chăm sóc tốt sức khỏe cho Nhân dân, được công nhận đạt chuẩn quốc gia về y tế năm 2015.

Thực hiện chính sách đền ơn đáp nghĩa, thể hiện tình cảm uống nước nhớ nguồn đối với những gia đình có công với nước luôn được Đảng bộ quan tâm. Phường có 09 Bà mẹ Việt Nam anh hùng (trong đó 02 mẹ còn sống, 07 mẹ đã từ trần trong đó có 2 mẹ chuyển về địa phương khác thờ cúng), 124 gia đình đang hưởng trợ cấp chính sách.

Qua thực hiện các chính sách, chương trình, dự án về giải quyết việc làm và đào tạo nghề, các chương trình tín dụng, đẩy mạnh thực hiện các giải pháp giảm nghèo trên địa bàn phường.

Với sự nỗ lực của toàn Đảng bộ và những thành quả đạt được trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng, an ninh, đã được kiểm tra, thẩm định. Tại Quyết

định số 1916/QĐ-UBND ngày 30/10/2015 của Ủy ban Nhân dân thành phố Long Khánh công nhận phường Xuân Trung đạt chuẩn phường văn minh đô thị.

III. LỊCH SỬ HÌNH THÀNH, CON NGƯỜI VÀ TRUYỀN THỐNG ĐẤU TRANH CÁCH MẠNG

1. LỊCH SỬ HÌNH THÀNH

1. 1. Giai đoạn trước tháng 4/1975

Theo *Biên Hòa sử lược* của Lương Văn Lưu, năm 1897¹ Tổng Bình Lâm Thượng có 10 làng: Xuân Lộc, An Lộc, Bình Lộc, Hưng Lộc, Phong Lộc, Phú Lộc, Quới Lộc, Tân Lộc, Thuận Lộc, Chánh Lộc.

Từ năm 1900-1905, Pháp tiến hành mở tuyến đường sắt Sài Gòn - Mương Mán. Cùng với việc lùng bắt đồng bào dân tộc tại chỗ đi xâu đào đất mở đường, chúng còn mộ một số đồng bào Kinh từ các nơi khác đến đây làm việc. Năm 1904, ga Xuân Lộc đã được xây dựng xong. Số công nhân đường sắt cất chòi, dựng lán xung quanh ga để tạm trú. Một số đưa gia đình về ở đây sinh sống.

¹ Năm 1901 có 9 làng: Xuân Lộc, An Lộc, Bình Lộc, Hưng Lộc, Phong Lộc, Phú Lộc, Quới Lộc, Tân Lộc, Thuận Lộc. Năm 1924 có 8 làng: Xuân Lộc, An Lộc, Bình Lộc, Hưng Lộc, Tân Phong, Tân Lập, Gia Ray. Năm 1939 có 6 xã: Xuân Lộc, Bình Lộc, Hưng Lộc, Tân Phong, Tân Lập, Gia Ray.

Đọc theo các tuyến đường xuất hiện một vài xóm nhỏ đồng bào Kinh. Hệ thống đường sắt được mở ra, tư bản thực dân Pháp lại đua nhau tìm đất để phát triển cây cao su; đất đỏ Bazan ở Xuân Lộc là miếng mồi béo bở để khai thác. Bên cạnh đó để ru ngủ, phân hóa tinh thần đấu tranh đồng thời tăng cường bóc lột, bòn rút sức lao động của công nhân, bọn chủ tư bản cũng bắt đầu cho xây dựng một số nhà thờ, chùa, xây dựng một số khu nhà tập thể tại các phân sở làm nhà ở cho gia đình công nhân. Những xóm làng với những túp lều tranh nho nhỏ, xen kẽ những lô nhà gạch mới xây, thêm vào đó là những vườn cây ăn trái cũng bắt đầu ra hoa kết nụ đã đẩy lùi cảnh hoang vắng trong những ngày đầu vỡ đất khai hoang.

Ngày 24/4/1957, chính quyền Sài Gòn ban hành Nghị định 131-BNV/HC/NĐ thành lập tỉnh Long Khánh gồm quận Xuân Lộc (có 1 tổng Bình Lâm Thượng) và quận Định Quán gồm hai tổng (Bình Tuy và Tà Lài), riêng tổng Bình Lâm Thượng có 13 xã: Xuân Lộc¹ (địa bàn ấp Phú Xuân, Phú Mỹ (nay là phường Xuân Trung), lúc bấy giờ thuộc xã Xuân Lộc, nay là phường Xuân Trung), Tân

¹ Trụ sở Hội đồng xã Xuân Lộc tại Trường Mẫu giáo Thanh An ngày nay.

Lập, An Lộc, Thới Giao, Cẩm Mỹ, Cẩm Tâm, Gia Ray, Hưng Lộc, Dầu Giây, Gia Kiệm, Bình Lộc, Bình Hòa, Bến Nôm.

Năm 1960, từ tổng Bình Lâm Thượng tách ra thêm tổng Bình Lâm Hạ có 7 xã: Xuân Lộc, An Lộc, Tân Lập, Thới Giao, Cẩm Mỹ, Cẩm Tâm, Gia Ray.

Năm 1974, quận Xuân Lộc còn 9 xã: Xuân Lộc, An Lộc, Hiếu Kinh, Tân Lập, Thới Giao, Cẩm Mỹ, Cẩm Tâm, Hưng Lộc, Dầu Giây.

Đối với cách mạng: Sau cách mạng tháng 8/1945 và trong kháng chiến chống thực dân Pháp địa bàn phường Xuân Trung bây giờ thuộc huyện Xuân Lộc, tỉnh Biên Hòa.

Năm 1954 - 1960, thuộc huyện Xuân Lộc.

Năm 1960 - 10/1966, thuộc huyện Xuân Lộc, tỉnh Long Khánh.

Tháng 10/1966 - 5/1971, thuộc thị xã Long Khánh, huyện Xuân Lộc tỉnh Bà Rịa, Long Khánh.

Tháng 5/1971 - 10/1972, thuộc thị xã Long Khánh, Phân khu Bà Rịa.

Tháng 10/1972 - 4/1975, thuộc thị xã Long Khánh tỉnh Bà Rịa - Long Khánh.

1. 2. Giai đoạn từ tháng 4/1975 đến 2015

Tháng 4/1975 - 12/1975, phường Xuân Trung, thị xã Long Khánh.

Ngày 01/01/1976, theo quyết định của Chính Phủ, thành lập huyện mới Xuân Lộc¹.

Năm 1977, 5 phường: Xuân Trung, Xuân An, Xuân Thanh, Xuân Hòa, Xuân Bình sáp nhập thành lập thị trấn Xuân Lộc gồm 11 khu².

Năm 1980, Thị trấn gom lại 5 khu (như các phường bây giờ nhưng không có Phú Bình).

Năm 1991, do yêu cầu thực hiện công cuộc đổi mới huyện Long Khánh được thành lập theo Quyết định 107/HĐBT ngày 10/4/1991 của Hội đồng Bộ trưởng. Thị trấn Xuân Lộc trực thuộc huyện Long Khánh³.

¹ Huyện Xuân Lộc gồm 15 đơn vị hành chính: Thị trấn Xuân Lộc, các xã : Xuân Thành, Xuân Trường, Xuân Hòa, Xuân Hưng, Xuân Tâm, Xuân Hiệp, Xuân Thọ, Xuân Phú, Xuân Định, Xuân Bảo, Xuân Tân, Xuân Đường, Xuân Bình và Xuân Thanh.

² Phường Xuân An chia thành 3 khu: 1, 2, 3; Xuân Bình: khu 4, 5; Xuân Hòa: khu 6, 7; Xuân Trung: khu 8, 9; Xuân Thanh gồm cả Bàu Trâm: khu 10, 11.

³ Thời điểm năm 1991, huyện Long Khánh có 7 đơn vị hành chính gồm: Thị trấn Xuân Lộc là trung tâm của huyện lỵ và các xã Xuân Lập, Xuân Bình, Xuân Vinh, Xuân Đường, Xuân Tân, Xuân Mỹ. Năm 1992 huyện Long Khánh có 9 đơn vị hành chính gồm 7

Năm 1992, thị trấn Xuân Lộc chia thành các khu gồm: Xuân Trung, Xuân Thanh, Xuân Hòa, Xuân Bình, Xuân An, Phú Bình. Riêng Bàu Trâm thuộc khu Xuân Thanh.

Ngày 29/8/1994, Chính phủ ban hành Nghị định số 109/1994/NĐ-CP, huyện Long Khánh tách một số xã thành 18 đơn vị hành chính; thị trấn Xuân Lộc có 6 khu.

Năm 1996 thị trấn Xuân Lộc chia thành 29 khu gồm: Xuân Trung: 5 khu, Xuân Thanh: 4 khu, Xuân Hòa: 5 khu, Xuân Bình: 5 khu, Xuân An: 6 khu, Phú Bình: 2 khu, khu Bàu Trâm và Bàu Sấm.

Ngày 21/8/2003, Chính phủ ban hành Nghị định số 97/2003/NĐ-CP thành lập thị xã Long Khánh¹, Thị trấn Xuân Lộc chia thành 6 phường và xã Bàu Trâm. Phường Xuân Trung trực thuộc thị xã Long Khánh.

đơn vị nêu trên và thêm 2 đơn vị: Xuân Quế, Xuân Thạnh.

¹ Thị xã Long Khánh có 15 đơn vị hành chính gồm 6 phường: Xuân Trung, Xuân Bình, Xuân An, Xuân Hòa, Xuân Thanh, Phú Bình và 9 xã: Bảo Vinh, Suối Tre, Bàu Sen, Bình Lộc, Xuân Lập, Bảo Quang, Xuân Tân, Hàng Gòn, Bàu Trâm.

2. CON NGƯỜI VÀ TRUYỀN THỐNG ĐẤU TRANH CÁCH MẠNG

Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai giải phóng quê hương, quân dân Xuân Trung đã hun đúc nên truyền thống yêu nước quý báu. Đặc điểm nổi bật của trang sử đấu tranh cách mạng của Xuân Trung là Nhân dân xuất phát từ nhiều địa phương hợp lại: miền Trung vào, miền Tây lên, địch di dân từ nơi khác đến.... Tuy là dân nhiều nơi đến nhưng vốn mang trong mình truyền thống đoàn kết họ bắt tay vào công cuộc khai hoang lập nên vườn tược, xây nên nhà cửa làng xóm; truyền thống quý báu này được đúc kết và phát huy suốt chặng đường dài trong kháng chiến; Nhân dân Xuân Trung dưới sự lãnh đạo của Đảng đã liên tục đấu tranh, đùm bọc nhau trong gian khổ ác liệt để sống và chiến đấu. Đây là sức mạnh tinh thần, là vốn quý đang được nhân lên trở thành truyền thống tốt đẹp mà các thế hệ nối tiếp ở Xuân Trung luôn kế thừa và phát huy trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Trong cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ, Nhân dân Xuân Trung mặc dù chịu rất nhiều khó khăn, mất mát, song họ vẫn một lòng kiên trung theo Đảng làm cách mạng như các mẹ, các bác, các chị: Ngô Thị Mai (Tám Lùn), Nguyễn Thị Hạnh, Nguyễn Thị Cư (Ba Cư), Phùng Thị Ngưỡng (Tư Ngưỡng), Nguyễn Thị Nuôi (Bảy

Nuôi), Bà Bảy Lan, Nguyễn Thị Phẩm (Sáu Phẩm), Đặng Thị Kim Liễu, Lê Thị Ba, Phạm Thị Sách (Năm Thế), Nguyễn Thị Sáu, Bác Đặng Văn Chánh, Lê Tấn Nghiêm (Năm Một), Nguyễn Đình Phẩm (liệt sỹ), Nguyễn Xuân Đài, Nguyễn Vui, gia đình của chú Nguyễn Văn Sơn (Nguyễn Thanh Sơn tự Hai Nghĩa) chôn 6 thùng phi dưới đất cất giấu lương thực, thực phẩm, thuốc tây để cung cấp cho cách mạng... và còn nhiều mẹ, chú bác, anh, chị mà trong cuốn sách này không thể ghi hết được; các cơ sở của phường Xuân Trung cung cấp tin tức cho mũi B2¹, khu vực Suối Cải, Suối Chồn, do các đồng chí Nguyễn Văn Chàm (Tư Chàm), Ba Nết, Trương Văn Út (Út Hùng) phụ trách, riêng đồng chí Tư Chàm đã xây dựng nhiều cơ sở cách mạng ở Phú Xuân, Phú Mỹ. Các cơ sở hoạt động mật, công khai luôn mưu trí, dũng cảm tham gia làm nhiệm vụ dẫn đường, tiếp lương, tải đạn và chuyển thương, nuôi giấu cán bộ. Đã có biết bao người con ưu tú của Xuân Trung ngã xuống vì độc lập tự do cho dân tộc, cho quê hương mãi mãi trường tồn.

Cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của quân dân Xuân Trung diễn ra vô cùng cam go ác liệt, dưới

¹ B1 (Bà Trâm), B2 (Suối Chồn, Bảo Vinh B), B3 (Suối Rết, Gia Liêu).

sự lãnh đạo của Đảng, Nhân dân Xuân Trung đã anh dũng chiến đấu, giành lấy những thắng lợi hết sức quan trọng ở các giai đoạn lịch sử, kiên cường đánh Mỹ, thực hiện 3 mũi giáp công, tiến công và nổi dậy giải phóng Xuân Trung, góp phần giải phóng quê hương Xuân Lộc - Long Khánh, giải phóng hoàn toàn miền Nam thống nhất Tổ quốc.

Với truyền thống đấu tranh hào hùng và những thành tích đặc biệt xuất sắc trong các cuộc kháng chiến, Nhân dân và lực lượng vũ trang thị trấn Xuân Lộc được Đảng, Nhà nước phong tặng danh hiệu cao quý Anh hùng lực lượng vũ trang năm 2004, trong đó có sự đóng góp hy sinh của cán bộ, đảng viên, chiến sỹ, Nhân dân.

Phát huy truyền thống trong kháng chiến, ngày nay Đảng bộ, Nhân dân Xuân Trung luôn đồng tâm, hiệp lực, phát huy dân chủ, trí tuệ, hăng hái thi đua lao động sản xuất, nêu cao tinh thần tự lực, tự cường và sức mạnh đại đoàn kết, xây dựng Đảng bộ, chính quyền ngày càng vững mạnh, giành được nhiều thành tựu có ý nghĩa quan trọng về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho các tầng lớp Nhân dân. Thành quả đó góp thêm nguồn sức mạnh tinh thần, vật chất to lớn giúp Đảng bộ và Nhân dân Xuân Trung vững tin bước vào thời kỳ mới, tiếp tục

đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, xây dựng Xuân Trung ngày càng văn minh, giàu mạnh về mọi mặt, góp phần tích cực cùng thị xã, cả nước thực hiện thắng lợi mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”.

CHƯƠNG II

MỘT SỐ SỰ KIỆN TRÊN ĐỊA BÀN PHƯƠNG XUÂN TRUNG TRONG CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ

I. GIAI ĐOẠN TỪ THÁNG 10/1955 ĐẾN ĐẦU NĂM 1975

Từ tháng 10 năm 1955, Mỹ - Diệm bắt đầu thiết lập bộ máy thống trị và các tổ chức hành chính địa phương. Tại Xuân Lộc, ngày 24 tháng 4 năm 1957, để tăng cường bộ máy kèm kẹp, Mỹ - Diệm thành lập tỉnh Long Khánh trên cơ sở vùng đất của hai huyện Xuân Lộc và Định Quán; tỉnh Long Khánh có một tổng Bình Lâm Thượng và quận Định Quán gồm hai tổng: Bình Tuy và Tà Lài. Riêng tổng Bình Lâm Thượng có 13 xã trong đó có xã Xuân Lộc.

Xuân Mậu thân 1968, Tiểu đoàn 440 bộ đội tỉnh

và K8 bộ đội huyện có đội biệt động và tự vệ mật dẫn đường đánh chiếm nhiều mục tiêu quan trọng (đồn Hoàng Diệu, khu vực chợ, sân bay...), cờ Mặt trận giải phóng Miền Nam Việt Nam tung bay trên khắp các nẻo đường của thị xã.

Trong những tháng cuối năm 1969 đội vũ trang trình sát thuộc Ban an ninh thị xã Long Khánh bắt đầu đẩy mạnh hoạt động ở nội ô thị xã. Đêm 25/11/1969, với lòng dũng cảm mưu trí, đội viên J2 dùng súng ngắn (Rouleau) diệt tên trung tá Trưởng ban II (Ban an ninh) khu 33 chiến thuật, tại nhà riêng hẻm ở ấp Phú Mỹ (nay là phường Xuân Trung), trung tâm nội ô thị xã.

Năm 1970, Ban lãnh đạo An ninh thị xã lấy các ấp nội ô, đơn vị hành chính của địch làm địa bàn hoạt động, phân vùng chia ra các tổ hoạt động. Tại ấp Phú Mỹ (nay là phường Xuân Trung) gồm có các tổ viên Đào Bá Lượng, Nguyễn Văn Khiêm, Nguyễn Văn Nghiêm.

Cuối năm 1970, Thị ủy Long Khánh thành lập Chi bộ mật, đồng chí Phạm Văn Đầu được chỉ định làm Bí thư Chi bộ, các đảng viên gồm Nguyễn Đình Phẩm, Nguyễn Thị Cư hoạt động chủ yếu trên địa bàn ấp Phú Mỹ, cung cấp tin tức cho mũi B2. Các cơ sở này hoạt động liên tục, qua hòm thư mật tại các rẫy để chuyển tin tức về căn cứ.

Ngày 23/5/1971, thực hiện sự chỉ đạo của Thị ủy, các chi bộ mật trong nội ô, lãnh đạo chị em tiểu thương tại thị xã đấu tranh chống tăng thuế. Ngày 01/6/1971, hơn 400 cô nhi quả phụ binh sĩ ngụy, dưới sự lãnh đạo của đảng viên mật đã đoàn kết chống địch cướp đất, dời chợ, đòi bồi thường thiệt hại. Cuộc đấu tranh kéo dài 15 ngày buộc địch phải nhượng bộ và bồi thường.

Ngày 01/10/1971 hơn 6.000 quần chúng gồm các thành phần như học sinh, thương phế binh, cô nhi quả phụ (chế độ Sài Gòn), Nhân dân nội ô thị xã, trong đó có Nhân dân phường Xuân Trung và các ấp ven Bảo Vinh A, B đã tiến hành đấu tranh quyết liệt làm thất bại cuộc bầu cử “độc diễn” ngày 03/10/1971 của ngụy quyền tại thị xã Long Khánh.

Từ ngày 4/10/1971 cũng tại chùa Vĩnh Khánh, liên tiếp xảy ra các cuộc đấu tranh lên án những tên tay sai ngụy quyền tại thị xã như Nguyễn Văn Chuyên, Nguyễn Mộng Long tiểu khu trưởng và phó tiểu khu Long Khánh, Lý Văn Chơn chỉ huy trưởng cảnh sát Xuân Lộc với các biểu ngữ: “Cực lực lên án hành động ngoan cố của tên gia nô Nguyễn Văn Chuyên tỉnh trưởng Long Khánh”, “Lý Văn Chơn là con chó chạy theo đô la Mỹ”.

Hỗ trợ phong trào đấu tranh chính trị của quần chúng, đêm 23/10/1971, trinh sát vũ trang lộ An ninh

thị xã Long Khánh dùng súng ngắn diệt gọn tên trưởng ấp Phú Xuân (nay là phường Xuân Trung), một tên ác ôn khét tiếng trong vùng để mở thế¹ phong trào trên địa bàn có đông đồng bào theo đạo Thiên Chúa sinh sống.

Được sự lãnh đạo của Thị ủy Long Khánh, Chi bộ mật thị xã dựa vào pháp lý của Hiệp định Paris (27/01/1973), quán triệt cho đảng viên mật, cơ sở, quần chúng nòng cốt, nắm vững chính sách hòa hợp, hòa giải dân tộc, gắn liền với chính sách 10 điểm của mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam; đẩy mạnh công tác binh vận, tuyên truyền vận động của gia đình binh sĩ nguy cùng với chị em kêu gọi chồng, con họ đào, bỏ ngũ. Các chị em đã đi sâu tìm hiểu về tình hình diễn biến tư tưởng của bọn lính, nên đã khai thác được rất nhiều tình hình hoạt động của địch. Nhiều đồng chí, nhiều mẹ ở Phú Xuân, Phú Mỹ đã biểu thị tinh thần cách mạng cao độ, vượt qua những khó khăn nguy hiểm để phục vụ những yêu cầu của cách mạng giao, góp phần làm tan rã hàng ngũ binh lính địch.

Đến năm 1974, Ban an ninh ấp Phú Mỹ (nay là phường Xuân Trung), gồm 3 đồng chí do một chi ủy

¹ Theo Lịch sử Công an thị xã Long Khánh tập 1 (1945-1975) Nxb CAND, 2010, tr 275

viên phụ trách. Ban an ninh ấp Phú Xuân (Bí số BX5 nay là phường Xuân Trung), gồm 3 đồng chí, do đồng chí Lê Văn Một, đảng viên giữ chức trưởng Ban và 2 phó Ban¹.

Ngày 02/01/1975, chiến sĩ biệt động Long Khánh, Nguyễn Phú Huỳnh mang bí số ĐF66 trong một ngày ba lần tiến công địch ở các quán ăn trên đường Hồng Thập Tự (nay là phường Xuân Trung), diệt và làm bị thương hàng chục tên địch. Nguyễn Phú Huỳnh là tấm gương sáng trong đội ngũ thanh thiếu niên Long Khánh.

Bước vào đầu năm 1975, nhiệm vụ căng kéo, kìm chân địch trong nội ô thị xã được lực lượng biệt động và an ninh đẩy mạnh, kết hợp với sự hỗ trợ của các chi bộ mật và cơ sở nòng cốt trong nội ô, các lực lượng vũ trang địa phương liên tiếp tổ chức nhiều trận đánh vào các mục tiêu quan trọng của địch.

II. CHIẾN DỊCH GIẢI PHÓNG XUÂN LỘC, LONG KHÁNH

Để chuẩn bị cho chiến dịch 12 ngày đêm giải phóng Xuân Lộc, Long Khánh (9/4-21/4/1975). Thị ủy Long Khánh chỉ đạo cho cơ sở mật ở Phú Lộc (nay là phường

¹ Theo Lịch sử Công an thị xã Long Khánh tập 1 (1945-1975) Nxb CAND, 2010, tr 310

Xuân Bình), Phú Thạnh (nay là phường Xuân Hòa và Xuân An), Phú Mỹ, Phú Xuân (nay là phường Xuân Trung) ... may hàng ngàn lá cờ giải phóng sẵn sàng nổi dậy, vận động đồng bào ủng hộ lương thực, thuốc men cho cách mạng. Các tầng lớp Nhân dân, đồng bào dân tộc ở các mũi B1, B2, B3 tích cực đóng góp lúa gạo, bắp, đậu, thuốc men phục vụ đắc lực cho chiến dịch. Các phương tiện chuyên chở như: xe bò, máy cày, máy kéo và cả sức người được huy động để vận chuyển lương thực, thuốc men về kho hậu cần.

Ngày 6/4/1975, các đảng viên chi bộ mật của thị xã và cơ sở quần chúng nòng cốt, đội viên mật trong tổ vũ trang của các ấp, luồn sâu vào nội ô rải hàng ngàn truyền đơn kêu gọi địch đầu hàng, bỏ vũ khí về với Nhân dân, nổi dậy làm binh biến, những cuộc tiến công chính trị này đã góp phần làm rệu rã tinh thần binh lính địch, các cơ sở còn tìm cách gom quần áo dân thường đưa cho bọn lính địch để chúng thay quần áo lính mặc đồ dân thường trốn chạy khỏi hàng ngũ địch. Nhiều binh sĩ ngụy hoang mang cao độ đã đào ngũ, trà trộn vào Nhân dân, chạy ra vùng giải phóng.

Đúng 5 giờ 45 phút sáng ngày 9/4/1975, pháo chiến dịch 130 ly (pháo tầm xa của quân đội Nhân dân Việt Nam) ở tọa độ 17-55-07 (Túc Trưng - Bảo Vinh) bắn cấp

tập vào các tuyến phòng thủ trong thị xã Long Khánh mở màn chiến dịch Xuân Lộc. Sau hơn 1 tiếng đồng hồ pháo vào các mục tiêu trong thị xã Long Khánh, pháo ta chuyển làn bắn chế áp pháo địch ở Núi Thị, hỗ trợ cho xe tăng, bộ binh ở các hướng đồng loạt tiến công.

Mũi hướng bắc, được các chiến sĩ biệt động và trinh sát vũ trang dẫn đường, Sư đoàn 1 (341) đánh chiếm các mục tiêu ở trung tâm thị xã. Địch chống trả quyết liệt, nhưng với quyết tâm cao, ta tiến công mãnh liệt. Tiếp đó, ta phát triển chiếm được căn cứ biệt động quân và phía tây sân bay thị xã, phía tây hậu cứ chiến đoàn 43 sư 18 ngay vào sáng 10/4, sau đó trụ lại chống địch phản kích rất quyết liệt.

Hướng đông thị xã, do địa hình trống trải, Trung đoàn 12 Sư đoàn 7 gặp sự chống trả dữ dội của xe tăng địch, nhiều xe tăng bị bắn cháy, nhiều đồng chí hy sinh trước khi vào được thị xã Long Khánh. Đơn vị chỉ chiếm được một phần hậu cứ Trung đoàn 43 Sư đoàn 18. Ngày 10/4, Bộ Tư lệnh chiến dịch phải tăng cường một bộ phận Trung đoàn 14 Sư đoàn 7 trên hướng này, đánh chiếm được phía Đông hậu cứ Chiến đoàn 52 ngụy, đột phá vào hậu cứ Sư đoàn 18 và Chiến đoàn 43. Tuy nhiên địch chống trả rất quyết liệt, lực lượng Sư đoàn 7 không phát triển được vì bị thương vong (trên 300 đồng chí).

Hướng tây thị xã, Trung đoàn 4 Sư đoàn 6 cùng du kích địa phương tấn công chiếm ấp Trần Hưng Đạo, chặn viện binh địch tại đèo Mẹ Bông Con. Trung đoàn 33 đánh chiếm được ngã ba Dầu Giây và thực hiện chốt chặn ở Hưng Lộc. Sư đoàn 6 tổ chức trận địa đánh bật nhiều đợt phản kích của địch tại ngã ba Dầu Giây, hoàn thành nhiệm vụ được phân công, giải phóng một đoạn quốc lộ 1 trên 10 km.

Hướng nam thị xã, tiểu đoàn 445, bộ đội địa phương tỉnh Bà Rịa-Long Khánh kết hợp tiểu đoàn 9 trung đoàn 209 Sư đoàn 7 đánh chặn và tiêu hao nặng hai Tiểu đoàn bảo an 348 và 234 từ Suối Cát về giải tỏa thị xã, bắt nhiều tù binh. Một bộ phận trung đoàn 209 chiếm và bám trụ được ở nam sân bay thị xã.

Sau một ngày đồng loạt tiến công từ các hướng, địch bị thiệt hại nặng nề. Hệ thống bố phòng ở thị xã Long Khánh bị phá vỡ. Cờ giải phóng tung bay trên các tòa nhà: dinh tỉnh trưởng, khu cố vấn Mỹ, Ty Cảnh sát, Trụ sở tình báo CIA.

Địch phát hiện ra ý đồ chiến thuật của ta, chúng lập tức điều chỉnh lực lượng trong thị xã, điều Tiểu đoàn 1 Chiến đoàn 48 từ Tân Phong về tiếp ứng cho thị xã. Tiểu đoàn 3 Chiến đoàn 48 ngừng giải tỏa lộ 1 về chốt tại Tân Phong. Chiến đoàn 52 từ Túc Trưng về Kiệm

Tân. Tiểu đoàn 2 Chiến đoàn 52 về tăng cường cho thị xã. Tiểu đoàn 1 Chiến đoàn 52 giải tỏa ấp Trần Hưng Đạo. Các tiểu đoàn bảo an được chấn chỉnh, tăng cường phòng thủ hướng Đông thị xã. Bộ chỉ huy Sư đoàn 18 di chuyển về hướng đông Tân Phong. Tiểu khu trưởng Long Khánh chuyển về Núi Thị. Khi pháo địch tăng cường đánh phá khốc liệt vào hậu phương ta ở mũi tiến công hướng đông.

Cùng với việc chấn chỉnh, điều động lực lượng cố thủ và giải tỏa thị xã, Quân đoàn III ngưng dốc toàn bộ lực lượng tăng cường cho Long Khánh. Chiến sự xảy ra vô cùng quyết liệt ở trung tâm thị xã. Địch giãn bộ binh ra và dùng phi pháo oanh kích hủy diệt các mục tiêu ta đã chiếm được. Các loại máy bay AD6, A7, F5A liên tục ném bom, bắn hỏa tiễn, dùng máy bay vận tải C130 rải bom tọa độ. Các con đường Phan Thanh Giản, Hồng Thập Tự, đoạn Cua Heo... và các khu dân cư hướng Tây hậu cứ Sư đoàn 18 nhà cửa bị đánh phá tan hoang. Đội biệt động và trinh sát vũ trang thị xã Long Khánh đã kịp thời sơ tán trên 2.000 dân ra hướng Bình Lộc, Bàu Sen.

Hàng trăm thanh niên thị xã tình nguyện ở lại tham gia chiến đấu. Đội biệt động mật trong thị xã tổ chức nhiều đội thanh niên xung kích, thanh niên cờ đỏ... phục vụ chiến đấu bắt chấp bom đạn của địch.

Ngày 11/4, Quân đoàn III nguy tăng viện cho Xuân Lộc 1 chiến đoàn bộ binh (Chiến đoàn 8 Sư 5 từ Lai Khê về Bàu Cá) và Lữ đoàn kỵ binh số 3 gồm 3 thiết đoàn, nhưng lực lượng này bị Sư đoàn 6 chặn đứng tại Hưng Lộc.

Ngày 11/4, Bộ chỉ huy chiến dịch lệnh cho Sư đoàn 1 tăng cường thêm 1 tiểu đoàn vào thị xã tiếp tục giữ các điểm đã chiếm và phát triển về phía Đông để phối hợp với Sư đoàn 7, nhưng tình hình vẫn không cải thiện được vì địch phản kích rất ác liệt. Trong ngày, Sư đoàn 7 tiếp tục tấn công hậu cứ Sư đoàn 18, Chiến đoàn 43, nhưng vẫn không đột phá được.

Ngày 12/4, ở hướng tây, Sư đoàn 6 cùng lực lượng du kích Dầu Giây, Trần Hưng Đạo tấn công tiểu đoàn 1 Chiến đoàn 52, diệt 2 đại đội, đánh thiệt hại nặng chi đoàn xe bọc thép tại ngã ba Dầu Giây, ta làm chủ hoàn toàn ngã ba Dầu Giây và đánh bật hầu hết các đợt phản kích từ hướng Nam lên chi viện cho thị xã.

Hướng Đông và Bắc thị xã Long Khánh chiến sự xảy ra ngày càng quyết liệt. Địch tăng cường phi pháo oanh tạc các mục tiêu ta đã chiếm và đánh vào phía sau đội hình tiến công của ta với trên 70 khẩu pháo và 50 phi vụ oanh kích. Đặc biệt 14 giờ ngày 12/4, trước tình hình khẩn cấp, địch đã ném 2 quả bom CBU xuống cách

thị xã 800 mét về hướng bắc. Đây là loại bom hơi ngạt (giết người bằng bức xạ đốt cháy oxy) lần đầu tiên địch sử dụng đã làm cho hàng trăm chiến sĩ, đồng bào ta bị thương vong. Thương vong mũi hướng Bắc của ta lên đến 1.100 người trong ngày. Chiều 12/4, hàng trăm lần chiếc máy bay lên thẳng đổ Lữ đoàn 1 dù xuống Nam ngã ba Tân Phong, ngụ quyền Sài Gòn đã phải sử dụng con át chủ bài vào chiến trường Xuân Lộc.

Trước tình huống khó khăn, đồng chí Trần Văn Trà (Tư lệnh Miền), trực tiếp xuống Xuân Lộc nắm tình hình. Sau khi nghiên cứu, đồng chí chỉ đạo thay đổi phương án tác chiến: tạm thời rút lực lượng chủ lực khỏi trung tâm thị xã để củng cố; sử dụng lực lượng dự bị mạnh bất ngờ tiến công địch tiêu diệt Chiến đoàn 52 Sư đoàn 18 tại Kiệm Tân và Dầu Giây, chiếm cao điểm Núi Thị, cô lập thị xã Long Khánh với Biên Hòa. Bị cô lập địch sẽ hoang mang, ta có điều kiện tung lực lượng đánh địch bật khỏi thị xã.

Đêm 12/4, thực hiện phương án tác chiến mới của Bộ Tư lệnh chiến dịch, Sư đoàn 7, Sư đoàn 1 mỗi đơn vị chỉ để lại 1 tiểu đoàn chốt giữ các mục tiêu đã chiếm được, khẩn trương củng cố trận địa và bàn giao toàn bộ cho lực lượng vũ trang Xuân Lộc, cơ động chuyển thế trận.

Ba giờ sáng 13/4, toàn bộ lực lượng chủ lực Quân

đoàn 4 rút ra ngoài thị xã. Nhiệm vụ của lực lượng vũ trang địa phương Xuân Lộc, thị xã Long Khánh càng nặng nề, ác liệt hơn, tiếp tục bám trụ địa bàn làm nhiệm vụ chiến đấu trong thị xã Long Khánh.

Hướng Nam thị xã, ngay khi Lữ đoàn 2 dù của nguy cơ đổ xuống sân bay Long Khánh, những loạt pháo kích của đội nữ pháo binh Xuân Lộc đã cấp tập nã vào đội hình địch, diệt nhiều tên. Đội cối Xuân Lộc do đồng chí Hiệp làm đội trưởng, đồng chí Ba Gái làm đội phó với 2 khẩu, khẩu 82 ly do chị Đỗ Thị Thuận chỉ huy, khẩu 60 ly do chị Đồng chỉ huy, tổ chức thành 2 trận địa, liên tục bám địch trong cự li 300 đến 500 mét, bằng “phương pháp bắn ứng dụng”. Chị em vừa là chỉ huy, vừa là pháo thủ, vừa nạp đạn, vừa làm y tá... thường xuyên mang trên mình 3 loại vũ khí: súng AK khoác chéo lưng, lựu đạn giắt bên hông, tay sử dụng cối, chiến đấu liên tục kìm chân địch, mặc cho hỏa lực và quân số địch nhiều gấp trăm lần.

Liên tiếp từ ngày 9 đến 13/4, trên hướng Nam ngoại vi thị xã, Tiểu đoàn 445, đại đội 41 và K8 Xuân Lộc chốt giữ khu vực Bảo Hoà, Bảo Toàn, đẩy lùi các đợt phản kích của địch, tiến công ở cầu Gia Liêu, Bảo Thị, bắt sống 117 tù binh, thu nhiều vũ khí, quân dụng của địch. Sau đó ta đặt 1 khẩu cối 82 ly và 1 khẩu 12,7 ly trên đỉnh

núi con Rắn, khống chế địch trong căn cứ Suối Râm.

Sau nhiều lần dò dẫm và bị chặn đánh, Lữ đoàn 2 dù nguy đến được Đông Nam cầu Gia Liêu, nhưng bị ta chặn không liên lạc được với Sư đoàn 18. Tại đây các chiến sĩ Tiểu đoàn 8 Trung đoàn 209 Sư đoàn 7, bị 2 tiểu đoàn dù bao vây chặt, nhiều ngày liên chiến sự xảy ra vô cùng ác liệt, gian khổ, đói khát... Nhưng các đồng chí đã kiên cường bám trụ, mỗi ngày đánh bật hàng chục lượt phản kích của địch, giữ thế chia cắt giữa Lữ đoàn 2 dù với hậu cứ Sư đoàn 18.

Thực hiện nhiệm vụ tiêu diệt Chiến đoàn 52 Sư đoàn 18, trong hai ngày 13 và 14/4, Trung đoàn 33 diệt gọn 1 tiểu đoàn của Chiến đoàn 52 và 1 chi đoàn xe thiết giáp tại ngã ba Dầu Giây, chiếm Núi Thị. Ngày 14/4, Trung đoàn 4 kết hợp bộ đội, du kích địa phương diệt gọn hai tiểu đoàn của Chiến đoàn 52, một tiểu đoàn pháo binh, một chi đoàn xe bọc thép, thu 12 khẩu pháo, bắt hàng trăm tù binh, giải phóng chi khu Kiệm Tân. Chiến đoàn 52 Sư đoàn 18 của địch hoàn toàn bị tan rã, viên đại tá Dũng - Chiến đoàn trưởng Chiến đoàn 52 và tàn quân tháo chạy về Biên Hòa. Ta giải phóng hoàn toàn quốc lộ 20, đồng thời cắt đứt quốc lộ 1 từ Trảng Bom, địch ở thị xã Long Khánh hoàn toàn bị cô lập với Biên Hòa.

Ngày 16/4, Bộ Tư lệnh Quân đoàn III nguy vội vã

thành lập Bộ chỉ huy tiền phương đứng chân ở Trảng Bom trực tiếp tổ chức phản kích lực lượng ta đang bao vây thị xã, nhưng tất cả các mũi phản kích của chúng đều bị đẩy lui. Sư đoàn 6 cùng với Trung đoàn độc lập 95b, bộ đội huyện Thống Nhất, du kích xã Hưng Lộc xây dựng trận địa dọc lộ 1, đẩy lùi các đợt phản kích của Chiến đoàn 8 Sư đoàn 5 ngụy và Thiết đoàn 315, bắn cháy hàng chục xe tăng, diệt 2 tiểu đoàn, thu gần 100 súng các loại, tiếp tục xiết chặt vòng vây ở thị xã.

Sau một tuần lễ chuyển phương án tác chiến, ta đánh quy Chiến đoàn 52 Sư đoàn 18 và Chiến đoàn 8 Sư đoàn 5 ngụy. Quân địch ở thị xã Long Khánh không còn hy vọng vào sự ứng cứu của Bộ tư lệnh Quân đoàn III ở Biên Hòa và Sài Gòn. Cùng thời gian này tuyến phòng thủ Phan Rang bị Quân đoàn 2 (Miền) phá vỡ. Đại quân ta từ miền Trung thần tốc tiến vào Nam bộ. Tinh thần binh sĩ ngụy ở trong thị xã Long Khánh hoang mang cực độ. Ngày 18/4, Quân đoàn III ngụy phải dùng máy bay lên thẳng bốc một bộ phận từ Xuân Lộc về Trảng Bom để củng cố tuyến phòng thủ mới.

Bộ Tư lệnh chiến dịch quyết định: “tiến công dứt điểm, giải phóng thị xã Long Khánh”. Ngày 18 và 19/4, pháo địch tập trung bắn nhiều ở hướng Tây thị xã. Bộ Tư lệnh nhận định: “địch đã bắn pháo nghi binh có

khả năng tháo chạy về 2 hướng: theo đường lộ 2 về Vạn Kiếp - Bà Rịa, hoặc theo hướng nam sở Ông Quế về căn cứ Nước Trong (Long Thành) hoặc Trảng Bom...” và ra mệnh lệnh triển khai đánh địch tháo chạy hướng nam Xuân Lộc.

Chiều 19/4, trời mưa to. Pháo địch bắn càng dày về phía tây thị xã Long Khánh. Đại úy Phạm Văn Cồn, Chỉ huy trưởng cánh quân địa phương, điều K8 Xuân Lộc và đại đội 2 tiểu đoàn 445 hành quân từ Bảo Bình về lộ 2. Ngày 20/4, lực lượng diệt 2 chốt bảo an ở cua chữ S và cua chữ C (lộ 2) sau đó triển khai đội hình chặn địch tháo chạy. Đại đội 3 Tiểu đoàn 445 di chuyển hàng chục km từ Bảo Hoà về đánh địch ở núi Con Rắn. Trước sức tấn công mạnh mẽ của Đại đội 3, địch ở núi Con Rắn tháo chạy tán loạn, ta diệt 83 tên địch, thu 2 khẩu pháo 105 ly. Đại đội 41 vận động qua Cẩm Mỹ tiếp cận hướng Đông lộ 2, cách đồi Con Chim khoảng 3 km về hướng nam. Cũng trong thời gian này, du kích và Nhân dân xã Cẩm Mỹ đã nổi dậy giải phóng xã Cẩm Mỹ.

10 giờ đêm 20/4/1975, địch rút chạy khỏi thị xã Long Khánh theo hướng liên tỉnh lộ số 2, qua cua chữ S, bị lực lượng thị xã và bộ đội địa phương Bà Rịa - Long Khánh chặn đánh. Hai chiếc xe GMC bị cháy. Ta bắt sống trên 100 tù binh. Sau đó một tiếng, 1 đoàn xe khác lại chạy

qua đoạn đường phục kích của ta, bị Tiểu đoàn 445 chặn đánh ở đoạn sở cao su Quang Minh. Đội hình địch bị ùn lại, nhiều xe húc vào nhau. Các chiến sĩ đại đội 41 xung phong ra bắt sống hàng trăm tù binh, trong đó có đại tá Phạm Văn Phúc, Tỉnh trưởng tỉnh Long Khánh, đưa về thị xã khai thác. Bảy giờ sáng công nhân cao su sở Ông Quế, phối hợp với lực lượng vũ trang huyện Cao su đánh địch tháo chạy qua hướng này, bắt sống nhiều tù binh. Một số theo đường số 10 về Bình Sơn ra lộ 15.

Một giờ sáng ngày 21/4/1975, quân ta vào tiếp quản thị xã Long Khánh. Tuyến phòng thủ cuối cùng của địch ở Xuân Lộc bị đập tan, cửa ngõ tiến vào Sài Gòn của đại quân ta được mở. Thị xã Long Khánh hoàn toàn giải phóng.

Qua mười hai ngày đêm chiến đấu giằng co với kẻ thù, lực lượng chủ lực Quân đoàn 4, Quân khu 7, các lực lượng vũ trang địa phương đập tan tuyến phòng thủ Xuân Lộc - Long Khánh của địch¹, giải phóng quê

¹ Tư liệu chiến dịch Xuân Lộc trích từ *Lịch sử Đảng bộ thị xã Long Khánh (1930-2007)*, NXB Đồng Nai, 2009. Trong chiến dịch Xuân Lộc, ta tiêu diệt 2.056 tên, bắt sống 2.731 tên (kể cả số ra trình diện), tiêu diệt Chiến đoàn 52, đánh thiệt hại nặng 2 chiến đoàn dù, 2 chi đoàn xe bọc thép, phá hủy 48 xe quân sự và 1.500 súng (có 14 khẩu pháo 105 và 155 mm). Chiến thắng Xuân Lộc đã được

hương. Nhân dân Long Khánh vui mừng quê hương sạch bóng quân thù. Nhiều chiến sỹ, du kích, tự vệ mật tiếp tục dẫn bộ đội về Biên Hòa tham gia chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử. Quân giải phóng thừa thắng xông lên, thẳng đường tiến vào Sài Gòn tiêu diệt bộ máy đầu não của địch, chiến dịch Hồ Chí Minh kết thúc thắng lợi vào ngày 30/4/1975, mở ra một kỷ nguyên mới cho đất nước ta: thống nhất, hoà bình, độc lập, tự do.

Trang sử truyền thống đấu tranh cách mạng hào hùng của quân dân Phú Xuân, Phú Mỹ (nay là phường Xuân Trung) bắt đầu qua giai đoạn mới: Xây dựng quê hương Xuân Trung ngày càng giàu đẹp, văn minh, đồng thời bảo vệ vững chắc những thành quả cách mạng của các thế hệ cha, anh đi trước đã hy sinh trên mảnh đất thân yêu này.

CHƯƠNG III

NHÂN DÂN PHƯỜNG, KHU XUÂN TRUNG XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN QUÊ HƯƠNG

I. NHÂN DÂN PHƯỜNG, KHU XUÂN TRUNG KHẮC PHỤC HẬU QUẢ CHIẾN TRANH XÂY DỰNG ĐỜI SỐNG MỚI (1975-1986)

1. Chi bộ phường Xuân Trung lãnh đạo xây dựng chính quyền cách mạng, khắc phục hậu quả chiến tranh, khôi phục sản xuất, chăm lo đời sống cho Nhân dân (30/4/1975-12/1976)

Cuộc tổng tiến công và nổi dậy mùa xuân năm 1975 mà đỉnh cao là chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử của quân và dân ta trên chiến trường miền Nam giành được thắng lợi hoàn toàn, chiến tranh đã chấm dứt, hòa bình được lập lại trên cả nước. Thắng lợi toàn vẹn của sự nghiệp đấu tranh giành độc lập dân tộc và thống nhất Tổ quốc đã đưa cách mạng nước ta chuyển sang

giai đoạn cả nước tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội. Trong không khí phấn khởi tin tưởng vào cách mạng, cùng Nhân dân thị xã Long Khánh, Chi bộ và Nhân dân phường Xuân Trung phát huy truyền thống cách mạng, vượt mọi khó khăn, bước ngay vào nhiệm vụ xây dựng, củng cố và giữ vững chính quyền cách mạng, ổn định tình hình chính trị - xã hội, phục hồi sản xuất trên mảnh đất quê hương mình.

Tại phường Xuân Trung, Chi bộ và Ủy ban Nhân dân cách mạng nhanh chóng được thành lập để giải quyết những công việc hết sức cấp bách, khẩn trương. Các đồng chí: Phạm Văn Đầu giữ chức Bí thư Chi bộ; Đặng Văn Chánh giữ chức Chủ tịch Ủy ban Nhân dân cách mạng; Nguyễn Văn Sơn, Phó Chủ tịch Ủy ban phụ trách kinh tế, tài chính; Lê Tấn Nghiêm, Phó Chủ tịch Ủy ban phụ trách an ninh; Nguyễn Thị Lan, y tế, xã hội; Nguyễn Thị Lại, thư ký; Nguyễn Văn Trí, quân sự; Đỗ Văn Hoành, văn hóa, giáo dục, thanh niên.

Thực hiện sự chỉ đạo của Thị ủy Long Khánh, Chi bộ, Ủy ban Nhân dân cách mạng phường Xuân Trung nhanh chóng lãnh đạo Nhân dân thực hiện các nhiệm vụ: tiếp quản các cơ sở của chế độ cũ trên địa bàn phường; truy lùng tàn binh địch, trấn áp những phần tử phản cách mạng, tổ chức giáo dục đường lối, chính sách cách mạng cho những đối tượng của chế độ cũ, thiết lập

trật tự trị an ở địa phương. Ổn định đời sống Nhân dân, cứu tế đồng bào thiếu đói, từng bước khôi phục lại sản xuất, sắp xếp việc làm cho người lao động. Xây dựng chính quyền cách mạng và các tổ chức quần chúng từ phường đến khu phố. Thực hiện tốt chính sách 10 điểm của Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam.

Chi bộ và chính quyền cách mạng phường nhanh chóng triển khai thực hiện phong trào “Toàn dân tham gia củng cố và xây dựng chính quyền cách mạng”; tiến hành xây dựng cơ sở cốt cán về an ninh, quốc phòng, phát triển lực lượng công an, du kích, thanh niên xung kích và tổ chức hoạt động theo phương thức mới, nâng cao tinh thần cảnh giác cách mạng, sẵn sàng hoàn thành nhiệm vụ theo yêu cầu của Đảng và Nhà nước, nhằm bảo vệ thành quả cách mạng, bảo vệ sản xuất và sinh hoạt của Nhân dân. Phong trào vận động cách mạng đã làm cho quần chúng giác ngộ, tạo điều kiện tốt để tập hợp quần chúng tham gia các tổ chức, đoàn thể.

Về tình hình kinh tế, xã hội, chiến tranh đã làm cho tình hình kinh tế của Nhân dân lâm vào tình trạng kiệt quệ, đời sống vật chất và tinh thần của người dân nghèo nàn và lạc hậu. Nạn đói, nạn dốt và dịch bệnh ngày đêm rình rập người dân. Tóm lại về kinh tế, xã hội còn hết sức khó khăn.

Để giải quyết những khó khăn về đời sống trước mắt

của Nhân dân, chính quyền cách mạng đưa hàng ngàn tấn gạo ra cứu trợ đồng bào nghèo, thiếu ăn. Mười ngàn gia lúa dự trữ ở căn cứ được chuyển về cứu trợ cho đồng bào. Nhiều cửa hàng lương thực mở ra bán gạo, thực phẩm cho dân theo giá qui định. Chính quyền cấp hơn 3.000ha ruộng đất của địa chủ và bọn phản động bỏ chạy ra nước ngoài cho các gia đình nghèo không đất, thiếu ruộng. Chi bộ Xuân Trung vận động đồng bào đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau sớm ổn định cuộc sống và phục hồi sản xuất. Hơn 7.000 đoàn viên thanh niên trong đó có phường Xuân Trung phấn khởi cùng tiến quân vào mặt trận thủy lợi, bắt đầu làm 3 công trình tưới nước dài 4.300 mét phục vụ cho nông nghiệp.

Được sự lãnh đạo trực tiếp của Thị ủy Long Khánh, chi bộ và chính quyền phường Xuân Trung đã tập trung lãnh đạo Nhân dân ra sức khắc phục khó khăn để tổ chức sản xuất, chính quyền và các đoàn thể phát động quần chúng khai hoang, phục hóa vườn cũ, phát động Nhân dân tăng gia sản xuất, tổ chức trồng một số cây ngắn ngày như khoai lang, khoai mì để làm lương thực cứu đói, chăm lo giúp đỡ cho các gia đình chính sách đang gặp khó khăn trong cuộc sống, những hộ nghèo neo đơn; vận động Nhân dân nhường cơm xẻ áo, lá lành đùm lá rách, kiên quyết không để hộ nào bị đói; giải quyết những vấn đề cấp bách về an ninh chính trị, trật

tự xã hội, những tàn dư do chiến tranh để lại.

Song song với việc tổ chức truy quét số tàn binh địch không chịu ra đăng ký trình diện, phát động Nhân dân tố giác bọn lính trốn cải tạo, trấn áp các tệ nạn xã hội và giữ gìn trật tự khu phố; chính quyền đã phát động Nhân dân tham gia thu gom vũ khí, đạn dược của địch bỏ lại, phối hợp cùng lực lượng vũ trang thị xã tiến hành rà phá bom mìn, giải phóng mặt bằng, phục vụ Nhân dân phát triển sản xuất.

Trong thời gian này Chi bộ phường Xuân Trung có 5 đảng viên, đã thành lập các tổ chức Hội Thanh niên cách mạng, Đội Thiếu niên tiên phong, Hội Phụ nữ giải phóng... Các tổ chức xã hội vừa được thành lập đã đi vào hoạt động, không khí làm việc khẩn trương, sôi nổi, hồ hởi, phấn khởi diễn ra tại phường Xuân Trung.

Ngày 22/9/1975, được sự chỉ đạo của Đảng bộ, Ủy ban Nhân dân thị xã Long Khánh. Chi bộ, Ủy ban Nhân dân phường Xuân Trung đã lãnh đạo, chỉ đạo thành công, công tác thu đổi tiền trên địa bàn phường. Các lực lượng công an, quân sự kết hợp với lực lượng cấp trên bảo đảm an ninh trật tự để thực hiện nhiệm vụ thắng lợi, an toàn tuyệt đối.

Ngày 01/01/1976, theo Quyết định của Chính phủ, thành lập huyện mới Xuân Lộc. Thị trấn Xuân Lộc là

trung tâm của huyện lỵ¹.

Ngày 25/4/1976, cuộc bầu cử Quốc hội (khóa VI) được tiến hành. Huyện ủy, Ủy ban Nhân dân huyện Xuân Lộc tổ chức cho hàng vạn cử tri tham gia học tập bầu cử. Với sự kiện trọng đại này, ngày 20/01/1976, Nhân dân phường Xuân Trung cùng với đông đảo đồng bào huyện Xuân Lộc sôi nổi xuống đường tuần hành biểu dương lực lượng hưởng ứng ngày bầu cử Quốc hội chung của cả nước, lần đầu tiên cử tri phường Xuân Trung tự tay mình cầm lá phiếu đi bầu để lựa chọn những đại biểu của Quốc hội nước Việt Nam thống nhất; nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ra đời do Nhân dân làm chủ.

Thế nhưng, trước bầu cử, bọn phản động đã thực hiện gây rối, phá hoại một số nơi để làm mất ổn định, trật tự xã hội. Chúng gây nổ tại kho đạn 814 và ở một số nơi trong thị trấn Xuân Lộc, làm chết người và thiệt hại nặng nề nhiều nhà cửa của đồng bào, nhất là Xuân Thanh, Xuân Trung, Xuân An². Phòng bỏ phiếu vừa

¹ Trong năm 1976 vẫn còn 5 phường, năm 1977, 5 phường: Xuân Trung, Xuân An, Xuân Trung, Xuân Hòa, Xuân Bình sáp nhập thành lập thị trấn Xuân Lộc gồm 11 khu.

² Sau vụ nổ, ta thống kê có 4.138 nhà dân ở 3 phường Xuân Thanh, Xuân An và Xuân Trung bị hư hại hoặc phá hủy hoàn toàn. Nhà máy cấp nước cũng bị hủy hoại hoàn toàn.

được trang trí cùng với danh sách cử tri cũng bị hư hỏng. Trước tình hình hết sức khẩn cấp và nhằm đảm bảo cho công tác bầu cử thành công, Huyện uỷ, Ủy ban Nhân dân cách mạng huyện Xuân Lộc đã kịp thời chỉ đạo xử lý, giải quyết. Cán bộ, đảng viên được phân công tại các khu vực bầu cử bám chặt địa bàn, chuẩn bị chu đáo và linh động trong cách thức giải quyết. Nơi xảy ra các sự cố gây nổ khẩn trương xử lý, cứu người bị nạn đồng thời tăng cường bảo vệ đảm bảo cho người dân tiến hành bầu cử. Việc chỉ đạo giải quyết nhanh, gọn của Huyện uỷ đã đưa cuộc bầu cử Quốc hội tại huyện thành công, trong ngày 25/4/1976 toàn huyện có 61.116 cử tri tham gia bầu cử, chiếm 95,2% tổng số cử tri toàn huyện trong đó có sự tích cực tham gia của Nhân dân phường Xuân Trung.

Năm 1976, phường Xuân Trung hoàn thành chỉ tiêu về nghĩa vụ quân sự, tuyển chọn và tập huấn cho lực lượng dân quân. Đồng thời thực hiện tốt công tác quản lý hộ khẩu và nắm chắc thành phần lưu manh, trộm cướp, phối hợp với lực lượng công an thị xã xây dựng mạng lưới trật tự trị an ở trong quần chúng Nhân dân, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân và tinh thần đoàn kết các dân tộc, tôn giáo trong khu dân cư. Lực lượng quân sự kết hợp cùng an ninh đảm bảo giữ gìn trật tự trị an, tuần tra, canh gác, hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng, đất nước thống nhất (1975 - 1976), phường Xuân Trung đối mặt với nhiều khó khăn trước yêu cầu, nhiệm vụ của tình hình mới. Tuy nhiên, chỉ trong một thời gian ngắn phường Xuân Trung đã từng bước củng cố tổ chức Đảng, xây dựng chính quyền cách mạng, khôi phục sản xuất, giữ vững an ninh trật tự, ổn định đời sống Nhân dân, không để dân bị đói. Để đạt được những kết quả trên, Chi bộ Xuân Trung chấp hành nghiêm các chỉ thị, nghị quyết của Thị ủy, Ủy ban Nhân dân thị xã Long Khánh, Huyện ủy, Ủy ban Nhân dân huyện Xuân Lộc, kiên quyết thực hiện các chủ trương, đấu tranh thẳng thắn, phê phán triệt để những hiện tượng tiêu cực, đề cao tinh thần ý thức tổ chức kỷ luật, chống mọi hiện tượng lệch lạc, quan liêu, xa rời quần chúng, đề cao vai trò quyền làm chủ của Nhân dân. Những thành tựu và tinh thần lãnh đạo đó đã tạo tiền đề vững chắc để đưa địa phương bước vào thực hiện những nhiệm vụ mới trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ quê hương.

2. Thực hiện nhiệm vụ cải tạo xã hội chủ nghĩa, phát triển kinh tế, xã hội và giữ vững an ninh chính trị (1977-1986)

Năm 1977, Đảng bộ và Chính quyền Thị trấn Xuân

Lộc đi vào hoạt động gồm 11 khu¹. Xuân Trung là khu 8 và 9.

Năm 1978, trước tình hình thời tiết bất thường, nạn sâu rầy phá hoại, thực hiện sự chỉ đạo của Huyện uỷ Xuân Lộc, Đảng uỷ - Ủy ban Nhân dân thị trấn Xuân Lộc chủ động thực hiện về cải tạo nông nghiệp, tiến công vào khai hoang phục hoá mở rộng diện tích, tăng vụ lúa, đẩy mạnh trồng màu, nhất là khoai lang. Thanh niên khu Xuân Trung cùng với thanh niên thị trấn Xuân Lộc tham gia xây dựng 3 vùng kinh tế mới và nông trường quốc doanh Thọ Vực²; trong thời gian này do kinh tế còn nhiều khó khăn, một bộ phận Nhân dân Xuân Trung thực hiện di giản dân đến vùng ven của huyện Xuân Lộc như: Thọ An, Thọ Vực, Bàu Cối Năm Hạnh, Cây Da... để lập nghiệp.

Năm 1979, thực hiện chủ trương phong trào hợp tác hóa nông nghiệp của nhà nước, xã Xuân Phú, huyện

¹ Phường Xuân An chia thành 3 khu: 1, 2, 3; Xuân Bình: khu 4, 5; Xuân Hòa: khu 6, 7; Xuân Trung: khu 8, 9; Xuân Thanh gồm cả Bàu Trâm: khu 10, 11.

² Nông trường quốc doanh Thọ Vực với 700 lao động, khai hoang 920 ha, đưa vào sản xuất 520 ha, tổ chức trại chăn nuôi heo 500 con, lập đội cơ giới, xây dựng nhà máy chế biến bắp, xưởng cơ khí công tư hợp doanh.

Xuân Lộc được chọn làm điểm thành lập hợp tác xã nông nghiệp, thanh niên thị trấn Xuân Lộc trong đó có khu Xuân Trung đã chung tay làm đập thủy lợi Xuân Phú bằng các ngày lao động công ích để dẫn nước phục vụ sản xuất của suối Gia Liêu. Tại thị trấn Xuân Lộc, chủ trương không thành lập hợp tác xã mà chỉ thành lập các tập đoàn máy cày và sản xuất, các Ban quản lý hoạt động theo phương án sản xuất, thực hiện nghĩa vụ thuế, xây dựng quỹ phúc lợi tập thể; không tập trung đất đai, sản phẩm trên đất của ai nấy hưởng không phân chia sản phẩm theo ngày công như hợp tác xã; có 2 tập đoàn máy cày gồm Xuân Trung và Xuân Thanh (gần 30 chiếc). Khoảng hơn 2 năm, Tập đoàn máy cày và sản xuất hoạt động cầm chừng, phương thức quản lý không phù hợp, kém hiệu quả, chưa được sự đồng tình của Nhân dân vì vậy các tập đoàn ngày một yếu dần và tự tan rã. Tập đoàn máy cày và sản xuất tồn tại nhưng không hoạt động từ năm 1982 đến năm 1985 giải thể. Khan hiếm lương thực trở nên trầm trọng hơn.

Trong hoàn cảnh “dầu sôi lửa bỏng” ấy, để tạo điều kiện mở ra cho Nhân dân trong công tác phân phối lưu thông và khoán sản phẩm, tháng 6/1980; Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 26 về ‘cải tiến công tác phân phối lưu thông tạo điều kiện cho sản xuất “bung ra”, mở đường cho việc đổi mới cơ chế quản lý kinh tế của Đảng

trong nông nghiệp và công nghiệp. Tiếp theo đó, ngày 13/01/1981, Ban Bí thư ban hành Chỉ thị số 100-CT/TW ngày 13/01/1981 về “cải tiến công tác khoán, mở rộng khoán sản phẩm đến nhóm lao động và người lao động trong hợp tác xã nông nghiệp” (gọi tắt là Chỉ thị 100). Đây là chủ trương hoàn toàn đúng đắn để “cởi trói” cho nền nông nghiệp vừa lạc hậu, đang bị “trói chặt” trong cơ chế của nền kinh tế kế hoạch tập trung bao cấp. Chỉ thị 100 mang đến cho nông dân sự phấn khởi, tạo động lực để Nhân dân tích cực lao động cải thiện đời sống và góp phần xây dựng quê hương đất nước.

Nhờ có chính sách thông thoáng, tiểu thủ công nghiệp, thương mại dịch vụ vào thời điểm 1984-1986 Xuân Trung cũng có bước phát triển, đến năm 1986 trên địa bàn khu Xuân Trung có 68 cơ sở lớn nhỏ, trên địa bàn Xuân Trung có chợ Xuân Lộc tạo điều kiện thuận lợi cho nhân mua bán, phục vụ nhu cầu mua sắm của bà con Nhân dân. Tuy nhiên, do chủ trương, chính sách ban hành chưa đồng bộ, chưa được cụ thể hóa, thể chế hóa chưa rõ ràng. Từ đó, nhiều hộ, nhiều cơ sở chưa mạnh dạn bỏ vốn vào đầu tư để sản xuất.

Từ đặc điểm tình hình trên, Chi bộ, Ban quản lý Nhân dân khu Xuân Trung đã khuyến khích khôi phục và phát triển các nghề thủ công ở địa phương, động viên số lao động chưa có việc làm, hộ ít đất sản xuất tham gia

vào sản xuất ở lĩnh vực này.

Trên lĩnh vực văn hóa - xã hội, ngành văn hóa thông tin thực hiện tốt các nội dung tuyên truyền giáo dục động viên quần chúng xây dựng con người mới xã hội chủ nghĩa. Qua đợt vận động phong trào hành động cách mạng, việc giáo dục xây dựng con người mới, nếp sống văn hóa mới cho quần chúng có tiến bộ, bước đầu thu được một số kết quả. Các đội văn nghệ của khu phố được củng cố lại và thường xuyên tham gia biểu diễn, tuyên truyền trong các ngày lễ lớn của dân tộc. Hoạt động truyền thanh, tiếp âm đài phát thanh được thực hiện thường xuyên, liên tục để thông tin và cổ động Nhân dân tham gia các phong trào do địa phương phát động.

Trong công tác giáo dục, được sự chỉ đạo của Đảng ủy, UBND thị trấn Xuân Lộc đã tổ chức nhiều lớp học bổ túc văn hóa, bình dân học vụ, lớp học mẫu giáo ở các khu dân cư, vận động trẻ em đến trường, Nhân dân tham gia các lớp bình dân học vụ. Nhìn chung, công tác giáo dục trên địa bàn khu Xuân Trung có bước phát triển tốt.

Trạm y tế của Thị trấn Xuân Lộc xây dựng các điểm khám bệnh, cấp thuốc miễn phí cho Nhân dân; trên địa bàn khu Xuân Trung có phân trạm y tế, do thực hiện tốt công tác vệ sinh phòng bệnh, trong suốt thời gian dài

trên địa bàn không xảy ra dịch lớn, phong trào khám chữa bệnh kết hợp đông, tây y được triển khai. Công tác sinh đẻ có kế hoạch bước đầu tuyên truyền đến với người dân.

Được sự chỉ đạo của Đảng ủy - Ủy ban Nhân dân thị trấn Xuân Lộc, Ban Nhân dân khu Xuân Trung tiến hành triển khai công tác thống kê lập danh sách thương binh, đề nghị công nhận gia đình liệt sĩ để thực hiện chăm sóc gia đình thương binh liệt sĩ. Hằng năm, đến ngày thương binh, liệt sĩ 27/7 hoặc những ngày lễ tết, các đồng chí lãnh đạo của thị trấn Xuân Lộc, khu Xuân Trung tổ chức thăm hỏi, động viên, tặng quà cho các gia đình chính sách để tỏ lòng biết ơn những người đã không tiếc máu xương, hy sinh bảo vệ sự bình yên cho Tổ quốc. Bên cạnh đó, còn tích cực tham gia xây nhà tình nghĩa, sửa chữa nhà dột cho các gia đình chính sách và người già neo đơn, tổ chức cứu trợ thường xuyên cho người già yếu, tàn tật...

Năm 1979, biên giới Tây Nam và phía Bắc đồng thời đều xảy ra chiến tranh. Ngày 5 tháng 3 năm 1979, Chủ tịch Tôn Đức Thắng công bố lệnh Tổng động viên. Cùng với tuổi trẻ cả nước, thanh niên Xuân Trung đã hăng hái lên đường nhập ngũ vì sự nghiệp bảo vệ lãnh thổ của Tổ quốc và giúp Nhân dân Campuchia thoát nạn diệt chủng PolPot. Trong năm 1983, lực lượng công an,

dân quân chiến đấu khu Xuân Trung tham gia diễn tập H83 do Quân khu tổ chức được đánh giá tốt. Lực lượng công an, dân quân thường xuyên phối hợp với cấp trên tổ chức tuần tra, truy quét, tấn công trấn áp các loại tội phạm, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

Sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng, Chi bộ Xuân Trung có 5 đảng viên. Từ nguồn cán bộ, đảng viên được bổ sung từ nơi khác về, kể cả một số đảng viên về quê hương, cũng như một số quần chúng ưu tú được đứng vào hàng ngũ của Đảng, số đảng viên của chi bộ đã tăng lên. Đến năm 1986, khu Xuân Trung có 01 Chi bộ với 26 đảng viên, đồng chí Nguyễn Văn Hương, Bí thư Chi bộ; Nguyễn Đình Thụy, Phó Bí thư Chi bộ - Trưởng khu Xuân Trung, cho thấy sự phát triển về số lượng và sự trưởng thành trong năng lực lãnh đạo của tổ chức Đảng tại địa phương; Ban Nhân dân khu Xuân Trung được hình thành từng bước đi vào hoạt động có hiệu quả, góp phần thiết thực ổn định đời sống; củng cố, kiện toàn, các tổ chức Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ hoạt động thường xuyên thu hút đông đảo Nhân dân tham gia và tích cực hưởng ứng.

Trong thời gian từ (1977 - 1986), Chi bộ Xuân Trung lãnh đạo Nhân dân khắc phục hậu quả chiến tranh, cải tạo xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội, đã giành

những thắng lợi căn bản trước tình hình an ninh, chính trị, kinh tế - xã hội có nhiều phức tạp. Đạt được kết quả đó là do sự chỉ đạo của Đảng ủy - Ủy ban Nhân dân thị trấn Xuân Lộc, tinh thần đoàn kết đồng thuận của Nhân dân, dưới sự lãnh đạo của cấp ủy, chi bộ đã tạo được sự chuyển biến to lớn, lãnh đạo Nhân dân vượt qua khó khăn, phát huy truyền thống cách mạng, đoàn kết một lòng, nỗ lực phấn đấu nhằm bước đầu ổn định đời sống, đảm bảo an ninh chính trị trật tự xã hội, tạo niềm tin trong Nhân dân. Lực lượng chính trị cách mạng ngày càng vững vàng, đội ngũ đảng viên ngày càng phát triển cả về số lượng và chất lượng, đảm đương được nhiệm vụ. Tổ chức chính quyền ngày càng được củng cố và nỗ lực cống hiến, phục vụ Nhân dân. Trải qua 9 năm xây dựng và phát triển đã để lại cho Chi bộ nhiều bài học kinh nghiệm quý giá, nhất là trên lĩnh vực kinh tế, xã hội và quốc phòng, an ninh, tạo niềm tin trong Nhân dân, khẳng định ý chí, quyết tâm xây dựng Xuân Trung phát triển vững chắc hơn trong giai đoạn mới.

Tuy nhiên, chặng đường phía trước vẫn còn nhiều gian nan, thử thách. Nhưng với những gì đã tạo dựng được, cùng với sự đồng lòng, đoàn kết nhất trí của cán bộ, đảng viên và Nhân dân, nhất định Xuân Trung sẽ vững bước vào thời kỳ đổi mới với niềm tin vững chắc vào tương lai.

II. NHÂN DÂN XUÂN TRUNG DƯỚI SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG BỘ THỊ TRẤN XUÂN LỘC THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI CỦA ĐẢNG (1986-2003)

Sau 10 năm khắc phục hậu quả chiến tranh, ổn định trật tự chính trị - xã hội, cải tạo và phát triển kinh tế - xã hội (1976 - 1986), Chi bộ và Nhân dân Xuân Trung đã vượt qua nhiều khó khăn, bước đầu gặt hái được những thành tựu quan trọng. Tuy nhiên, cùng với cả nước, trong giai đoạn này nền kinh tế, xã hội của Xuân Trung cũng gặp rất nhiều khó khăn, đời sống Nhân dân vẫn chưa được nâng cao.

Tháng 12 năm 1986, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI với tinh thần nhìn thẳng vào sự thật, đánh giá đúng sự thật, nói ra sự thật, đã nghiêm khắc kiểm điểm sự lãnh đạo của Đảng, khẳng định những mặt làm được, phân tích những sai lầm, khuyết điểm và đề ra đường lối đổi mới toàn diện, mở ra bước ngoặt trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta. Đại hội VI của Đảng là mốc son quan trọng trong giai đoạn xây dựng và phát triển đất nước từ ngày thống nhất, đổi mới, mở cửa cả đối nội và đối ngoại, bãi bỏ cơ chế tập trung, bao cấp, tạo nên sự đồng thuận, không khí phấn khởi, tạo lòng tin tuyệt đối trong Nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng.

Từ khi có chủ trương của Đảng và Nhà nước mở rộng phát triển kinh tế nhiều thành phần, giao quyền tự chủ cho từng hộ cá thể trong sản xuất kinh doanh, thương mại, dịch vụ, tiểu thủ công nghiệp bắt đầu có bước phát triển, Nhân dân mạnh dạn đầu tư, mua trang thiết bị kỹ thuật, mở ra nhiều ngành nghề để góp phần phát triển trong chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tăng thêm việc làm, nâng cao đời sống của Nhân dân.

Trên lĩnh vực sản xuất nông nghiệp, do đặc thù từ lâu Nhân dân khu Xuân Trung có ruộng rẫy ngoài địa bàn, diện tích đất nông nghiệp ngày càng thu hẹp do chuyển đổi sang mục đích sử dụng phi nông nghiệp, chỉ còn khoảng 10 ha, phần lớn là vườn tạp nên hiệu quả không cao.

Đảng ủy, Ủy ban Nhân dân thị trấn Xuân Lộc tạo mọi điều kiện thuận lợi để cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Nhân dân. Đến năm 2003, đã cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Nhân dân Xuân Trung đạt tỷ lệ 58,6%.

Trong công tác xây dựng cơ bản năm 2003, các đơn vị chức năng và ngành điện tiến hành điều tra khảo sát trên địa bàn, lập hồ sơ xây dựng đường điện hạ thế 0,4Kv; đối với hệ thống giao thông một số tuyến đường trên địa bàn được sửa chữa, phục vụ cho việc vận chuyển hàng hóa, đi lại, sản xuất của người dân.

Cùng với việc đầu tư phát triển kinh tế, đời sống tinh thần của Nhân dân Xuân Trung cũng được nâng lên. Công tác thông tin tuyên truyền, các phong trào văn hóa, thông tin, văn nghệ, thể dục thể thao được quan tâm. Hệ thống thông tin của khu Xuân Trung trang bị ngày càng tốt và đầy đủ hơn, đáp ứng cho nhiệm vụ tuyên truyền vận động Nhân dân thực hiện các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các nghĩa vụ quyền lợi công dân. Cán bộ, đảng viên và Nhân dân được quán triệt thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 5 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá VIII) về xây dựng và phát triển nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Cuộc vận động xây dựng nếp sống văn minh, gia đình văn hóa và toàn dân đoàn kết xây dựng cuộc sống mới ở địa bàn dân cư, bước đầu có chuyển biến góp phần làm lành mạnh hóa đời sống xã hội, nâng cao mức hưởng thụ văn hóa của Nhân dân. Các hoạt động thể dục thể thao phát triển tạo điều kiện cho thanh thiếu niên vui chơi, rèn luyện thể lực.

Công tác giáo dục đào tạo có bước phát triển tích cực, tỉ lệ học sinh ra lớp của các trường năm sau cao hơn năm trước. Chất lượng dạy học ngày một đi lên. Các trường học đã thực hiện tốt việc xã hội hóa giáo dục để từng bước tu sửa cơ sở vật chất. Sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội ngày càng gắn kết đã đem lại

hiệu quả trong công tác giáo dục đào tạo tại địa phương.

Chi bộ luôn quan tâm chỉ đạo thực hiện các chương trình y tế quốc gia, y tế cộng đồng, tiêm chủng mở rộng, phòng chống sốt rét, ngăn chặn có hiệu quả các dịch bệnh. Nâng cao chất lượng khám trị bệnh, hạn chế thấp nhất tỷ lệ tử vong. Đẩy mạnh phong trào quần chúng thực hiện vệ sinh phòng bệnh, bảo vệ môi trường và thường xuyên tổ chức kiểm tra vệ sinh thực phẩm. Công tác dân số, kế hoạch hoá gia đình ngày càng được quan tâm chỉ đạo, tổ chức tuyên truyền sâu rộng trong cán bộ đảng viên, công nhân viên và các tầng lớp Nhân dân.

Với đạo lý uống nước nhớ nguồn, ăn quả nhớ kẻ trồng cây, công tác chăm lo các gia đình chính sách, bà mẹ Việt Nam anh hùng, thương bệnh binh, thân nhân gia đình liệt sĩ, người có công với cách mạng, được cấp ủy, chính quyền và các ban ngành đoàn thể đặc biệt quan tâm, hằng năm có kế hoạch đề nghị về trên sửa chữa, nâng cấp nhà tình nghĩa, kịp thời hỗ trợ các đối tượng chính sách gặp khó khăn về đời sống.

Chương trình xoá đói giảm nghèo bước đầu được phát động, tranh thủ sự hỗ trợ của thị trấn Xuân Lộc, huyện, tỉnh đã trợ vốn cho các hộ nghèo để phát triển kinh tế gia đình. Các hộ gia đình được trợ vốn đã sử dụng đúng mục đích, từ kết quả ban đầu đã có nhiều hộ thoát nghèo, không có hộ đói.

Về quốc phòng, an ninh, đây là thời kỳ có nhiều biến động về chính trị và an ninh trên thế giới, Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu từng bước sụp đổ, tan rã, các thế lực phản động ở trong nước ra sức phá hoại thành quả cách mạng mà Nhân dân ta đã đạt được. Vì thế trong giai đoạn này, Chi bộ Xuân Trung rất chú trọng trong việc xây dựng lực lượng công an và dân quân ở khu phố, quản lý tốt đối tượng đang cư trú, tạm trú tại địa bàn. Tăng cường công tác giáo dục toàn dân, đẩy mạnh phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc. Tập trung xây dựng lực lượng công an, quân sự vững mạnh về phẩm chất chính trị, xây dựng được 2 tiểu đội dân quân chiến đấu, sẵn sàng nhận và hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao.

Chi bộ đã chỉ đạo tăng cường củng cố, kiện toàn tổ chức đoàn thể ở khu phố, từng bước đổi mới phương thức hoạt động, nội dung sinh hoạt, chăm lo công tác phát triển đoàn viên, hội viên, xây dựng lực lượng nòng cốt, phát động các phong trào hành động, vận động Nhân dân chấp hành các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật Nhà nước. Hoạt động của Ban công tác Mặt trận, đoàn thể ngày càng đi vào chiều sâu, gắn với quyền lợi và trách nhiệm từng hội viên nên đã thu hút được nhiều quần chúng vào hội. Các tổ chức đoàn thể đã trở thành cầu nối giữa Đảng và quần chúng Nhân dân,

đã tạo ra nhiều phong trào ở địa phương như phong trào người tốt, việc tốt, vận động quỹ xây dựng nhà tình nghĩa, nhà tình thương, cứu trợ đồng bào thiên tai, lũ lụt, xóa đói giảm nghèo.. phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, được triển khai rộng rãi trong các tầng lớp Nhân dân, làm chuyển biến tình hình đời sống ở khu dân cư. Qua các phong trào, tạo nên sức mạnh quần chúng rộng rãi để cùng với Chi bộ và Ban Nhân dân khu phố hoàn thành nhiệm vụ chính trị chung.

Quán triệt tinh thần Chỉ thị 30-CT/TW của Trung ương “về việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở” và Nghị định 29/1998/NĐ/CP của Chính phủ về việc ban hành qui chế thực hiện dân chủ. Cán bộ, đảng viên và Nhân dân Xuân Trung đã tham gia học tập Quy chế dân chủ do Đảng ủy thị trấn Xuân Lộc triển khai. Qua học tập Nhân dân rất phấn khởi phát huy được quyền dân chủ của mình trong các hoạt động của Đảng, Nhà nước, của cả hệ thống chính trị, làm cho mối quan hệ “máu - thịt” giữa Đảng và Nhân dân được gắn bó hơn.

Bộ máy chính quyền khu phố không ngừng được củng cố, kiện toàn, hoạt động tương đối đều tay, đi vào nề nếp. Năng lực điều hành của cán bộ từng bước được nâng lên, thực hiện có kết quả các mục tiêu kinh tế - xã hội. Ban Nhân dân khu đã kịp thời cụ thể hoá các

chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước thành chương trình kế hoạch để điều hành, tổ chức thực hiện đạt hiệu quả.

Trong công tác xây dựng Đảng, tập trung xây dựng Chi bộ Xuân Trung trong sạch vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức, tổ chức các đợt sinh hoạt chính trị tư tưởng, quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, bồi dưỡng về nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, âm mưu “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch với 96% đảng viên tham gia học tập, từ đó không ngừng nâng cao nhận thức chính trị, tư tưởng cho đảng viên; chú trọng nề nếp công tác nắm tình hình về tư tưởng và nâng chất lượng sinh hoạt Đảng. Nhờ thực hiện tốt công tác tư tưởng, hầu hết đảng viên kiên định những quan điểm có tính nguyên tắc của Đảng, nâng cao ý chí phấn đấu thực hiện thắng lợi sự nghiệp đổi mới và chức trách nhiệm vụ được giao.

Chi bộ khu Xuân Trung lãnh đạo tiến hành có hiệu quả đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng trong cán bộ, đảng viên theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2); tổ chức tự phê bình và phê bình trên 3 mặt, nhận thức tư tưởng, chính trị, đạo đức và lối sống, kết hợp trong thực hiện nhiệm vụ tại địa phương theo kế hoạch của Đảng ủy thị trấn Xuân Lộc. Đây là Cuộc vận động xây

dựng chính đốn Đảng nhân kỷ niệm 30 năm thực hiện *Di chúc* của Chủ tịch Hồ Chí Minh, kỷ niệm 70 năm ngày thành lập Đảng và sau đó trở thành Cuộc vận động thường xuyên, nhằm góp phần xây dựng Chi bộ Xuân Trung ngày càng trong sạch vững mạnh.

Năm 2003, khu Xuân Trung có 5 Chi bộ với 82 đảng viên (đồng chí Trần Huy Hoàng, Bí thư Chi bộ khu Xuân Trung 1; Nguyễn Xuân Hỷ - khu Xuân Trung 2, Nguyễn Văn Bé - khu Xuân Trung 3, Nguyễn Đình Thụy - khu Xuân Trung 4, Võ Văn Trung - khu Xuân Trung 5). Công tác phát triển đảng tuy gặp nhiều khó khăn, song với sự nỗ lực, cố gắng của các Chi bộ đã đề nghị trên xét kết nạp được 40 đảng viên mới. Nhờ thực hiện tốt công tác xây dựng Đảng; qua phân tích chất lượng đảng viên và tổ chức Đảng; hàng năm Chi bộ đạt loại khá. Đảng viên đủ tư cách hoàn thành nhiệm vụ đạt 91,8 %, không có đảng viên yếu kém.

Trong thời gian từ tháng 12/1986 đến 12/2003, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ và chính quyền thị trấn Xuân Lộc; Chi bộ, Ban Nhân dân khu, các tổ chức đoàn thể và Nhân dân Xuân Trung đã nỗ lực phấn đấu, vượt qua nhiều khó khăn thử thách, phát huy truyền thống cách mạng bất khuất kiên cường, đoàn kết một lòng đạt được những thành tựu to lớn trong thời kỳ đầu đổi mới và thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa, tạo ra những

chuyển biến sâu sắc, chính trị ổn định, an ninh trật tự được giữ vững; kinh tế - xã hội phát triển góp phần quan trọng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân. Lực lượng quân chúng được tập hợp và tổ chức ngày càng chặt chẽ với số lượng ngày một đông đảo, chất lượng được nâng lên, góp phần tích cực trong việc xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền và thực hiện thắng lợi những nhiệm vụ chính trị của Đảng và Nhà nước ở địa phương. Những thành quả trong giai đoạn này là tiền đề và động lực thúc đẩy cho sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh khi phường Xuân Trung được thành lập.

CHƯƠNG IV

PHƯỜNG XUÂN TRUNG KHAI THÁC TỐT NHẤT MỌI NGUỒN LỰC XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN (2004 - 2020)

I. ĐẢNG BỘ PHƯỜNG XUÂN TRUNG LÂM THỜI (2004-2005)

Ngày 21/8/2003, Chính phủ ban hành Nghị định số 97/2003/NĐ-CP thành lập thị xã Long Khánh với 15 đơn vị hành chính cấp xã, phường. Thị trấn Xuân Lộc được chia thành 6 phường và xã Bàu Trâm (trong đó có phường Xuân Trung).

Thực hiện Quyết định số 933-QĐ/HU ngày 16/12/2003 của Ban Thường vụ Huyện ủy Long Khánh về việc thành lập Đảng bộ phường Xuân Trung gồm 75 đảng viên và chỉ định cấp ủy lâm thời gồm 9 đồng chí. Đồng chí Bùi Hoàng Quyên giữ chức Bí thư Đảng ủy; đồng chí Võ Anh Tuấn, Phó Bí thư Đảng ủy; đồng chí Võ Văn Trung, Ủy

viên Thường vụ - Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra.

Trong giai đoạn lâm thời 2004-2005. Đảng bộ và Nhân dân Xuân Trung bước vào thực hiện nhiệm vụ với những thuận lợi: được sự quan tâm lãnh đạo của Thị ủy - Ủy Ban Nhân dân thị xã; Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân phường tiếp tục thể hiện bản lĩnh chính trị vững vàng, ra sức nỗ lực phấn đấu từng bước đưa Nghị quyết của Đảng bộ vào cuộc sống, bước đầu đạt được những kết quả đáng phấn khởi.

Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân: năm 2005 tăng 16,2%. Cơ cấu kinh tế: Thương mại - dịch vụ chiếm 89%. Tiểu thủ công nghiệp 10,8%. Nông nghiệp 0,2%. Thu ngân sách vượt chỉ tiêu so với kế hoạch. Thu nhập bình quân đầu người đạt 11,5 triệu đồng.

Năm 2005 không còn hộ nghèo theo chuẩn mực cũ; tỷ lệ nhà tôn ngói hóa đạt 98%, hộ dùng điện đạt 100%, dùng nước hợp vệ sinh đạt 98%.

Tiếp tục phổ cập bậc giáo dục trung học, tỷ lệ hộ đạt gia đình văn hoá năm năm 2005 đạt 95%; 4/5 khu phố đạt danh hiệu khu phố văn hoá văn hóa. Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 1,07% (nghị quyết 1,33%). Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng đạt 17% (nghị quyết 19%).

Tỷ lệ tập hợp quần chúng trong độ tuổi vào tổ chức năm 2005 đạt 65% (nghị quyết 80%).

Phân tích chất lượng đảng viên và tổ chức Đảng năm 2005 có 9/9 chi bộ đạt trong sạch vững mạnh, 97% đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ. Công tác phát triển đảng viên đạt 3,5% trên số đảng viên có mặt đầu năm¹.

Đảng bộ đặc biệt quan tâm đến thương mại dịch vụ, năm 2005 tăng 16,5%. Có 1.138 cơ sở, tạo công ăn việc làm cho 2.100 lao động. Hoạt động của chợ buôn bán là cung ứng hàng hóa rộng khắp địa bàn thị xã. Thương nghiệp quốc doanh và ngoài quốc doanh duy trì ổn định được mạng lưới hoạt động kinh doanh, đóng vai trò quan trọng như cung ứng vật tư, nhiên liệu, thu mua chế biến nông sản phẩm, may mặc... đáp ứng được nhu cầu phục vụ đời sống vật chất cho Nhân dân; dịch vụ ngày càng phát triển trên các lĩnh vực như: vận tải tương đối ổn định, có 130 đầu xe, đáp ứng cơ bản được nhu cầu đi lại, vận chuyển hàng hóa trong Nhân dân. Doanh thu năm 2005 đạt 6 tỷ 164 triệu đồng. Các hoạt động tín dụng, thông tin liên lạc, văn hóa, y tế... đáp ứng được nhu cầu ngày càng cao trong đời sống xã hội. Hoạt động xuất khẩu tuy thị trường chưa ổn định, các doanh

¹ Xem sau phần phân kết, số liệu về Văn hóa, Giáo dục, Y tế, đời sống Nhân dân; Quốc phòng, an ninh; Mặt trận Tổ quốc; Công tác xây dựng Đảng bộ từ 2004-2015.

nghiệp chủ động tìm đầu ra cho sản phẩm. Năm 2005 đạt 5 tỷ đồng, tăng 43% so với năm 2004. Thương mại dịch vụ trên địa bàn thực sự là nhân tố quan trọng trong tăng trưởng kinh tế và chuyển dịch cơ cấu kinh tế, góp phần giải quyết việc làm, ổn định cuộc sống cho đông đảo dân cư.

Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, xây dựng duy trì được nhịp độ phát triển, năm 2005 đạt 63 tỷ 842 triệu đồng. Với cơ chế đổi mới thông thoáng của Nhà nước thời gian qua phát triển về số cơ sở sản xuất và lực lượng lao động. Năm 2005 có 95 cơ sở thu hút 900 lao động; trong đó có 01 doanh nghiệp tư nhân, 04 Công ty trách nhiệm hữu hạn và 90 cơ sở cá thể, là lực lượng chủ yếu của công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn, có quy mô vừa và nhỏ, duy trì được sản xuất như gia công các mặt hàng may mặc, sửa chữa cơ khí,... tạo được nguồn hàng có sức cạnh tranh trên thị trường và xuất khẩu. Trên lĩnh vực công nghiệp xây dựng có 03 cơ sở, thu hút 231 lao động. Các cơ sở sản xuất luôn nâng cao chất lượng sản phẩm tăng sức cạnh tranh trên thị trường.

Trong sản xuất nông nghiệp, trên địa bàn phường có 18 ha đất nông nghiệp phân bố xen lẫn với đất ở, có 10 hộ trồng tập trung, cây trồng chủ yếu là chôm chôm, sầu riêng. Do cây lâu năm đã già chưa chuyển đổi

cây trồng nên năng suất không cao. Năm 2005 sản xuất nông nghiệp tạo ra sản phẩm là 1 tỷ 342 triệu đồng. Trên lĩnh vực chăn nuôi không khuyến khích chăn nuôi trên địa bàn dân cư, nên không có hộ chăn nuôi với quy mô lớn, sản lượng năm 2005 đạt 896 triệu đồng.

Trong xây dựng kết cấu hạ tầng, Đảng bộ đã lãnh đạo có những biện pháp bút phá khá mạnh mẽ, kết quả như sau. Trong 2 năm qua với sự hỗ trợ của các cấp thị xã, sự đóng góp của Nhân dân địa phương đã đầu tư xây dựng nhựa hóa 369,5m đường và lắp đặt hệ thống chiếu sáng, cống thoát nước với tổng số vốn 299.347.754 đồng đã tác động tích cực đến đời sống Nhân dân. Tạo bộ mặt khu phố khang trang sạch đẹp. Ngoài ra đã lập hồ sơ đầu tư 8 hẻm với tổng chiều dài 1.498m, kinh phí 1.638.263.174 đồng.

Công tác quản lý đô thị được quan tâm, thành lập đội quản lý trật tự đô thị, trong 2 năm đã kiểm tra 47 trường hợp xây dựng nhà ở. Thường xuyên giải tỏa buôn bán lấn chiếm lòng lề đường, nhắc nhở, giáo dục Nhân dân thực hiện tốt trật tự đô thị.

Thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về tiếp tục đổi mới chính sách, pháp luật về đất đai trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Đảng bộ phường đã đề ra nhiệm vụ, giải pháp quản lý đất đai của phường; tình hình quản lý đất đai từng bước ổn định, xét duyệt 1511/2230 hồ sơ đạt tỷ lệ 67%, có giấy đăng ký quyền sử dụng đất Nhân dân mạnh dạn vay vốn sản xuất trong 2 năm là 18,468 tỷ đồng, chủ yếu để đầu tư sản xuất kinh doanh. Nguồn vốn vay được sử dụng đúng mục đích, tình trạng nợ quá hạn ngày càng hạn chế đã giúp nhiều hộ dân có vốn đầu tư sản xuất kinh doanh phát triển.

Trong công tác thu chi ngân sách; Đảng bộ luôn quan tâm lãnh đạo, tăng cường sự giám sát của Hội đồng Nhân dân trong công tác thu chi theo hướng trọng tâm, trọng điểm và đột xuất, phát huy vai trò Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể vận động Nhân dân làm tròn các nghĩa vụ đối với Nhà nước. Kết quả trong 2 năm qua bình quân vượt chỉ tiêu kế hoạch là 10%.

Kinh tế phát triển gắn với văn hóa, xã hội. Hoạt động văn hóa, thông tin, thể thao có nhiều tiến bộ; công tác thông tin và tuyên truyền đã phục vụ kịp thời nhiệm vụ chính trị ở địa phương, thành lập 02 đội văn nghệ, tổ chức 05 đêm văn nghệ tại địa phương được quần chúng Nhân dân đồng tình ủng hộ. Phong trào rèn luyện sức khỏe theo gương Bác Hồ vĩ đại đã được quần chúng Nhân dân hưởng ứng tích cực như đi bộ, tập dưỡng sinh... Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn

hóa” từng bước đi vào chiều sâu, gắn với việc xây dựng khu phố văn hóa, công sở văn hóa, đã tác động tích cực đến đời sống, chính trị, xã hội của Nhân dân trên địa bàn phường. Đến cuối năm 2005 có 92% số hộ đạt gia đình văn hóa, 4/5 khu phố đạt khu phố văn hóa. Vận động Nhân dân đăng ký thực hiện chương trình “4 giảm” từng bước đẩy lùi các tệ nạn xã hội.

Công tác giáo dục đào tạo có nhiều cố gắng tiến bộ ở các cấp học, tập trung nâng cao chất lượng học tập đi đôi với giáo dục đạo đức học sinh. Tỷ lệ tốt nghiệp và lên lớp hằng năm đều đạt cao. Trên địa bàn phường có 04 trường, trong đó có 2 trường dân lập, hằng năm thu hút 2.037 học sinh theo học các lớp. Phong trào chống mù chữ bậc phổ thông cơ sở được duy trì. Công tác Đoàn, Đội trong trường học được quan tâm hơn. Đội ngũ giáo viên được chuẩn hóa và thường xuyên được bồi dưỡng nâng cao chất lượng giảng dạy. Về tổ chức đã thành lập 02 chi bộ trường học có 12 đảng viên. Qua phân tích năm 2004, 2005 các chi bộ đều đạt khá trở lên. Thành lập hội khuyến học và trung tâm giáo dục cộng đồng góp phần phát triển sự nghiệp giáo dục địa phương.

Các chương trình y tế Quốc gia, y tế cộng đồng được quan tâm chỉ đạo thực hiện, công tác phòng chống dịch bệnh được thực hiện đạt hiệu quả. Công tác kế hoạch hóa gia đình luôn được chú trọng thực hiện góp phần hạ

tỷ lệ tăng dân số tự nhiên còn 1,07%.

Với đạo lý uống nước nhớ nguồn, ăn quả nhớ kẻ trồng cây, công tác chăm lo các gia đình chính sách, thương bệnh binh, thân nhân gia đình liệt sĩ, người có công với cách mạng, được Đảng bộ, chính quyền và các ban ngành đoàn thể trong phường đặc biệt quan; từ kinh phí trên hỗ trợ, vận động Nhân dân, các cơ sở kinh doanh, các tổ chức xã hội trên địa bàn đóng góp sửa chữa 9 căn nhà cho gia đình chính sách trị giá 103.000.000đ.

Chương trình xóa đói giảm nghèo được quan tâm và thực hiện có hiệu quả. Từ nguồn vốn ngân hàng chính sách, tổ liên đới, tổ tiết kiệm, tổ tự quản đã hỗ trợ và giúp đỡ nhau phát triển kinh tế gia đình. Cuối năm 2005 không còn hộ nghèo theo chuẩn mực cũ. Vận động và xây dựng 16 căn nhà tình thương trị giá 88 triệu đồng tặng cho các đối tượng gặp khó khăn về nhà ở, giải quyết vay vốn xóa đói giảm nghèo cho 145 hộ với số tiền là 416.794.800 đồng.

Gắn phát triển kinh tế, xã hội với nhiệm vụ quốc phòng, an ninh. Đảng bộ đã quán triệt và thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Trung ương 8 khóa IX về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

Xây dựng lực lượng dân quân chiếm tỷ lệ 3,1% so với dân số, đảng viên chiếm 1,6% (so với lực lượng dân

quân). Thành lập Chi bộ quân sự, qua phân tích chất lượng 02 năm đạt trong sạch vững mạnh. Thường xuyên bồi dưỡng nâng cao kiến thức quốc phòng an ninh cho cán bộ phường, khu phố. Bổ sung và luyện tập các phương án chiến đấu tại chỗ. Duy trì chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, bảo vệ an toàn các mục tiêu quan trọng. Hoàn thành tốt công tác huấn luyện cho cán bộ, chiến sỹ theo kế hoạch. Tổ chức diễn tập PT-04/LK đạt được mục đích, yêu cầu đề ra. Hoàn thành chỉ tiêu công tác gọi thanh niên nhập ngũ.

An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội cơ bản được giữ vững. Lãnh đạo thực hiện Nghị quyết 09/1998/NQ-CP ngày 31/7/1998 của Chính phủ về tăng cường công tác phòng chống tội phạm trong tình hình mới và chương trình quốc gia phòng chống tội phạm. Thực hiện có hiệu quả các nghị quyết liên tịch giữa công an - quân sự với mặt trận, các đoàn thể. Vận động quần chúng tham gia phòng chống tội phạm, qua phong trào có 59 nguồn tin có giá trị, qua đó đẩy mạnh phong trào quần chúng bảo vệ an ninh tổ quốc. Trưởng, phó công an phường là đảng viên, 1/5 trưởng Ban bảo vệ dân phố là đảng viên, qua phân tích cuối năm đạt loại khá.

Đảng bộ lãnh đạo thành công cuộc bầu cử Hội đồng Nhân dân 3 cấp nhiệm kỳ 2004-2009, đảm bảo công khai đúng luật, đúng thời gian, đạt kết quả cao. Chất

lượng hoạt động của Hội đồng Nhân dân được nâng lên, các kỳ họp được tổ chức đúng luật định, đề ra được các nghị quyết đúng theo chủ trương, nghị quyết của Đảng bộ vừa phù hợp với ý chí nguyện vọng của đa số cử tri. Hoạt động giám sát của Hội đồng Nhân dân ngày càng đi vào chiều sâu, luôn phát huy vai trò là cơ quan quyền lực của Nhà nước ở địa phương.

Công tác quản lý điều hành của Ủy ban Nhân dân có nhiều tiến bộ, đa số đạt và vượt các chỉ tiêu Nghị quyết đã đề ra. Thực hiện đề án một cửa đi đôi với việc cải cách hành chính, đẩy mạnh thực hiện quy chế dân chủ cơ sở. Có 5/5 khu phố xây dựng quy ước và tổ chức bầu trưởng khu phố đúng theo quy định. Việc bố trí và sắp xếp bộ máy của Ủy ban Nhân dân được quan tâm, đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ chính trị và công tác quản lý Nhà nước trong tình hình mới.

Công tác tư pháp thực hiện tốt việc tuyên truyền giáo dục pháp luật ngày càng sâu rộng trong Nhân dân, nhất là các Bộ luật có liên quan trực tiếp đến cuộc sống của người dân như: Luật Đất đai, Luật Hôn nhân gia đình, Luật Nghĩa vụ quân sự, Luật Giao thông đường bộ.... Qua đó, giúp cho người dân có ý thức chấp hành pháp luật, trật tự kỷ cương trong cộng đồng dân cư. Bên cạnh đó, ngành tư pháp còn thường xuyên củng cố các tổ hòa giải ở cơ sở, giải quyết hòa giải 8/14 đơn thư mâu thuẫn

trong nội bộ Nhân dân, còn 6 đơn tiếp tục xem xét giải quyết, qua đó hạn chế đơn thư vượt cấp và không có khiếu kiện tập thể. Nhìn chung, vấn đề giải quyết tranh chấp khiếu nại trong Nhân dân được thực hiện tốt, thực hiện tuần tự từ hòa giải ở tổ, khu phố sau đó mới xử lý đúng theo Luật Khiếu nại tố cáo.

Đảng ủy, Ủy ban Nhân dân thường xuyên quan tâm lãnh đạo việc thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về đại đoàn kết dân tộc; quan tâm, giải quyết kịp thời những kiến nghị chính đáng của đồng bào dân tộc, hướng dẫn, hỗ trợ phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo. Đến nay đời sống vật chất và tinh thần của đồng bào dân tộc được cải thiện đáng kể. Bên cạnh đó đã tạo mọi điều kiện để tôn giáo hoạt động theo hiến pháp và pháp luật. Vận động các chức sắc tôn giáo thực hiện tốt nghĩa vụ của mình trong việc tuyên truyền và tổ chức cho giáo dân thực hiện tốt nghĩa vụ công dân theo phương châm sống “Tốt đời, đẹp đạo”, tích cực tham gia xây dựng địa phương.

Công tác dân vận của Đảng, của cả hệ thống chính trị được tăng cường. Vai trò của Mặt trận và các đoàn thể được phát huy. Các nghị quyết của Đảng liên quan đến công tác vận động quần chúng được triển khai sâu rộng, tạo thành phong trào thi đua yêu nước trong các tầng lớp Nhân dân tham gia thực hiện đạt kết quả các

mục tiêu kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của địa phương. Nội dung phương thức vận động quần chúng gắn với các hoạt động chăm lo đời sống thiết thân của đoàn viên, hội viên và Nhân dân như: phong trào xóa đói giảm nghèo, cuộc vận động “toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa khu dân cư”, sửa chữa nhà tình nghĩa, xây dựng nhà tình thương, “thanh niên lập nghiệp”, “tuổi trẻ giữ nước”, phụ nữ giúp nhau làm kinh tế, giáo dục thế hệ trẻ, “ông bà, cha mẹ mẫu mực, con cháu hiếu thảo”... Gắn với các chương trình xã hội hóa giao thông khu phố, xã hội hóa giáo dục... Đã động viên được quần chúng Nhân dân tích cực lao động sản xuất, nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống. Qua phong trào đã tập hợp quần chúng tham gia vào tổ chức ngày càng lớn mạnh, đến nay đã tập hợp vào tổ chức 65% (nghị quyết là 80%) trong đó hội liên hiệp phụ nữ đạt tỷ lệ 46%, Đoàn thanh niên, Hội Liên hiệp thanh niên đạt tỷ lệ 8,1%, Hội Cựu chiến binh đạt tỷ lệ 86%, Hội người cao tuổi đạt tỷ lệ 84%, Hội chữ thập đỏ đạt 53%. Thành lập tổ chức Công đoàn cơ sở gồm 13 thành viên.

Quán triệt các quan điểm của Đảng về công tác xây dựng Đảng. Tập trung xây dựng Đảng bộ trên cả 3 mặt: chính trị, tư tưởng và tổ chức. Nâng cao năng lực và sức chiến đấu của Đảng bộ, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Công tác chính trị tư tưởng được tăng cường. Thông tin kịp thời các chỉ thị, nghị quyết của Đảng các cấp đến đảng viên, cán bộ, tỷ lệ đảng viên học tập đạt từ 90-95%; giáo dục rèn luyện phẩm chất đạo đức cách mạng, lối sống trong sạch lành mạnh, đảng viên luôn nâng cao cảnh giác cách mạng, chống âm mưu diễn biến hòa bình, bạo loạn, lật đổ của các thế lực thù địch. Củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Tuyên giáo, thực hiện mô hình Đảng bộ lãnh đạo công tác khoa giáo, qua đó giúp cho đảng viên, cán bộ và Nhân dân nắm vững những nội dung quan điểm cơ bản trong các nghị quyết của Đảng, phấn đấu thực hiện thắng lợi nghị quyết của Đảng đề ra.

Đảng bộ có 9 chi bộ trực thuộc với 90 đảng viên, qua hai năm thực hiện nhiệm vụ chính trị, các chi bộ đã nhận thức sâu hơn về nhiệm vụ lãnh đạo đối với chính quyền, mặt trận, đoàn thể và tầng lớp Nhân dân. Nâng cao chất lượng và nề nếp sinh hoạt Đảng, đảm bảo đúng nguyên tắc, điều lệ Đảng quy định. Gắn với việc xây dựng chính đốn Đảng theo tinh thần nghị quyết Trung ương 6 lần 2 (khóa VIII) và kết luận của hội nghị Trung ương 4 (khóa IX) gắn với xây dựng hệ thống chính trị của phường theo Nghị quyết Trung ương 5 (khóa IX). Qua phân tích chất lượng Đảng bộ năm 2004 đạt khá, năm 2005 hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Công tác bồi dưỡng và đào tạo cán bộ được chú trọng, trong hai năm đã cử 22 cán bộ tập huấn công tác chuyên môn, 7 sơ cấp chính trị, 1 trung cấp, 1 đại học, tuyển dụng mới 5 cán bộ. Nhìn chung bộ máy cán bộ cơ bản ổn định.

Hàng năm Đảng ủy đều có nghị quyết chuyên đề về công tác phát triển đảng, chú trọng công tác tạo nguồn, bồi dưỡng đội ngũ trung kiên để phát triển đảng viên mới, trong 2 năm kết nạp được 05 đảng viên mới.

Công tác kiểm tra tổ chức Đảng và đảng viên đã phát huy mặt tích cực, đồng thời khắc phục những hạn chế, yếu kém; trong 02 năm tiến hành kiểm tra 5 đợt, xem xét kỷ luật 02 đảng viên trong đó khiển trách: 01, khai trừ: 01; đề nghị xóa tên trong danh sách 01 đảng viên do vi phạm về đạo đức lối sống.

Trong thời gian 02 năm (2004-2005), tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của phường có những thuận lợi, song cũng gặp không ít những khó khăn. Là một đơn vị mới được thành lập đội ngũ cán bộ, công chức, năng lực lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện nhiệm vụ còn nhiều hạn chế, cơ sở hạ tầng phục vụ hoạt động còn thiếu thốn, chưa có trụ sở làm việc, nhìn chung là thiếu thốn về mọi mặt. Bên cạnh đó một số mặt hàng lương thực, thực phẩm, vật tư xây dựng, phân bón, xăng dầu...

tăng đột biến ảnh hưởng đến sản xuất và cuộc sống của người dân. Tuy nhiên được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của Thị ủy, UBND thị xã, sự nỗ lực phấn đấu của toàn Đảng bộ và Nhân dân trong phường đã vượt qua những khó khăn thách thức và đạt được nhiều thành tựu trên các lĩnh vực.

Phát huy thế mạnh về thương mại - dịch vụ, phát triển tiểu thủ công nghiệp, xây dựng, giảm dần nông nghiệp trong cơ cấu kinh tế đã thu được nhiều kết quả, hàng năm giá trị sản xuất đều tăng. Công tác thu chi ngân sách hằng năm đều đạt và vượt chỉ tiêu. Tập trung chăm lo ổn định, nâng cao đời sống Nhân dân, nhất là đối với các gia đình chính sách, các hộ nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số. Phát triển phong trào văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, đẩy mạnh cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Công tác tuyển quân hàng năm đạt chỉ tiêu. Mặt trận và các đoàn thể được củng cố, kiện toàn tổ chức, chất lượng hoạt động được nâng lên, khối đại đoàn kết toàn dân tộc được tăng cường. Công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền đạt được những kết quả khả quan, thể hiện sự lớn mạnh của Đảng bộ, đáp ứng được sự lãnh đạo địa phương trong tình hình mới. Thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu đã đề ra.

Bên cạnh những thành tựu, tiến bộ nêu trên Đảng bộ cũng còn những tồn tại cần thẳng thắn nhìn nhận, để có phương hướng khắc phục, đó là: Trên lĩnh vực kinh tế, việc chuyển dịch cơ cấu kinh tế còn chậm, hoạt động sản xuất kinh doanh chủ yếu quy mô vừa và nhỏ, thị trường đầu ra sản phẩm thiếu ổn định. Công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp hầu hết mang tính tự phát, trình độ công nghệ còn hạn chế, sản phẩm làm ra kém tính cạnh tranh. Phong trào xây dựng đời sống văn hóa và khu phố văn hóa chưa thật sự đi vào chiều sâu, thiếu tính bền vững. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn còn diễn biến phức tạp. Hoạt động điều hành, quản lý của Ủy Ban Nhân dân trên một số lĩnh vực tiến độ thực hiện cũng như hiệu quả đạt chưa cao. Công tác vận động quần chúng còn bộc lộ những hạn chế nhất định cần phải khắc phục; tỷ lệ tập hợp quần chúng chưa đạt chỉ tiêu nghị quyết. Năng lực lãnh đạo của Đảng ủy, các cấp ủy chi bộ còn hạn chế. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ đảng viên đôi khi chưa kịp thời, từ đó dẫn đến trong 02 năm qua còn có một số đảng viên vi phạm khuyết điểm đến mức phải xử lý kỷ luật.

Tuy phường mới thành lập, các điều kiện về cơ sở vật chất phục vụ cho dân sinh còn nhiều khó khăn thiếu thốn; do đó những thành quả đạt được trong giai đoạn

lâm thời là hết sức cơ bản. Chặng đường phía trước vẫn còn nhiều khó khăn. Tuy nhiên với quyết tâm cao, đồng lòng, đồng tình, đồng sức, đoàn kết nhất trí của cán bộ, đảng viên và Nhân dân, nhất định phường Xuân Trung sẽ vững bước giành nhiều thắng lợi trong thực hiện các chỉ tiêu nhiệm vụ nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường lần thứ I, nhiệm kỳ 2005 - 2010 đề ra.

II. ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ PHƯỜNG LẦN THỨ I (2005 - 2010)

Quán triệt quan điểm đường lối Đại hội X của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị xã Long Khánh lần thứ I nhiệm kỳ 2005-2010, Đảng bộ phường Xuân Trung tiếp tục phát huy sức mạnh của toàn dân, đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, huy động và sử dụng mọi nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội.

Thực hiện sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Thị ủy Long Khánh, Đại hội Đảng bộ phường Xuân Trung lần thứ I, nhiệm kỳ 2005 - 2010 được tổ chức vào ngày 10 và 11/8/2005 có 90/94 đảng viên tham dự. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành gồm 09 đồng chí; đồng chí Bùi Hoàng Quyên, giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy, đồng chí Võ Anh Tuấn, giữ chức vụ Phó Bí thư Đảng ủy - Chủ tịch Ủy ban Nhân dân phường; đồng chí Võ Văn Trung, Ủy viên Thường vụ.

Đại hội Đảng bộ phường Xuân Trung lần thứ I đã đánh giá tổng kết những kết quả của giai đoạn lâm thời 2004 - 2005, đồng thời đề ra phương hướng phát triển kinh tế, xã hội của địa phương đến năm 2010: “Tiếp tục đẩy mạnh Công nghiệp hóa- hiện đại hóa, duy trì tốc độ tăng trưởng kinh tế, phát huy nguồn lực và ứng dụng các tiến bộ khoa học - công nghệ vào sản xuất, ưu tiên phát triển thương mại - dịch vụ - tiểu thủ công nghiệp, khuyến khích cơ cấu kinh tế, gắn tăng trưởng kinh tế với phát triển văn hóa xã hội, cải thiện và nâng cao đời sống Nhân dân, đẩy mạnh phát triển sự nghiệp giáo dục, xóa đói giảm nghèo, tạo việc làm, giảm tệ nạn xã hội, tăng cường quốc phòng, an ninh, giữ vững an ninh chính trị. trật tự an toàn xã hội. Xây dựng chính quyền và hệ thống chính trị từ phường đến khu phố vững mạnh, đủ sức lãnh đạo, tổ chức thực hiện thắng lợi các mục tiêu nghị quyết đề ra. Đặt biệt chú trọng nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ ngang tầm với yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới”.

Đại hội Đảng bộ phường Xuân Trung khóa I, nhiệm kỳ 2005 - 2010 có ý nghĩa rất quan trọng đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của phường trong 5 năm. Sau đại hội Đảng bộ các cấp, Ban Chấp hành Đảng bộ phường Xuân Trung nhiệm kỳ mới đã tổ chức triển khai, học tập

quán triệt nghị quyết Đảng bộ cấp trên, cấp mình đến toàn thể đảng viên, cán bộ phường. Xây dựng chương trình hành động nhằm cụ thể hóa nghị quyết đại hội các cấp cùng với những mục tiêu cụ thể phấn đấu đến năm 2010 của địa phương, để tiến tới tạo bước chuyển mạnh mẽ về kinh tế - xã hội trong tình hình mới. Các chỉ tiêu chủ yếu đều đạt so với nghị quyết đề ra, bước đầu đạt được những kết quả đáng phấn khởi.

Giá trị sản xuất tăng bình quân hàng năm trên địa bàn: 16,05%, (nghị quyết 15- 16,5%); trong đó: Thương mại, dịch vụ: 17% (nghị quyết 15,5-16,5%), công nghiệp - xây dựng: 19,6% (nghị quyết 14-15%), nông nghiệp giảm: 5% (nghị quyết 4 - 5%). Về cơ cấu kinh tế năm 2010; thương mại, dịch vụ: 53,95% (nghị quyết 92%), công nghiệp xây dựng: 45,85% (nghị quyết 7,8%), nông nghiệp: 0,2% (nghị quyết 0,2%).

Hoạt động dịch vụ ngày càng phát triển trên các lĩnh vực như: vận tải, thông tin liên lạc, văn hóa, y tế tín dụng... đáp ứng được nhu cầu ngày càng cao trong đời sống xã hội. Chợ Long Khánh đã cung ứng hàng hóa rộng trên khắp địa bàn thị xã. Thương nghiệp quốc doanh và ngoài quốc doanh duy trì ổn định được mạng lưới hoạt động kinh doanh, đóng vai trò quan trọng như cung ứng vật tư, nhiên liệu, thu mua chế biến nông sản phẩm, may mặc... đáp ứng được nhu cầu phục vụ đời

sống vật chất cho Nhân dân. Hoạt động xuất, nhập khẩu trong thời gian qua tăng mạnh, nhà nước tạo điều kiện cho các doanh nghiệp trong hoạt động sản xuất kinh doanh bằng các gói kích cầu của Chính phủ. Từ đó các chủ doanh nghiệp chủ động mở rộng sản xuất kinh doanh. Đáp ứng được nhu cầu việc làm cho người lao động tại địa phương.

Thực hiện nghị quyết Đại hội lần thứ I của Đảng bộ. Thương mại dịch vụ trên địa bàn tiếp tục phát triển, hàng hóa trên thị trường phong phú đa dạng, mẫu mã chất lượng được nâng cao đáp ứng được nhu cầu của người tiêu dùng. Thương mại dịch vụ phát triển thực sự là nhân tố quan trọng trong phát triển kinh tế và chuyển dịch cơ cấu kinh tế của địa phương, góp phần giải quyết việc làm, ổn định cuộc sống cho Nhân dân. Bên cạnh đó vẫn còn một số khó khăn, giá cả trên thị trường biến động tăng cao làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đời sống của Nhân dân.

Với cơ chế đổi mới thông thoáng của Nhà nước, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn phường thời gian qua phát triển về số cơ sở sản xuất và lực lượng lao động, có 105 cơ sở hoạt động sản xuất thu hút 856 lao động tập trung chủ yếu trên các lĩnh vực như gia công các mặt hàng may mặc, chế biến thực phẩm, sửa chữa cơ khí, xây dựng v.v.. đáp ứng được nhu cầu thị trường,

tạo được nguồn hàng có sức cạnh tranh trên thị trường và xuất khẩu.

Tình hình sản xuất nông nghiệp trên địa bàn chuyển dịch đúng hướng; diện tích đất nông nghiệp ngày càng thu hẹp do chuyển đổi sang mục đích sử dụng phi nông nghiệp, diện tích nông nghiệp thực tế trên địa bàn phường chỉ còn 8,8 ha, phần lớn là vườn tạp nên hiệu quả không cao.

Đảng bộ phường chú trọng đến đầu tư xây dựng cơ bản đã góp phần phát triển nhanh kết cấu cơ sở hạ tầng, vừa thúc đẩy tăng trưởng kinh tế trên địa bàn, cải thiện và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân, vừa đảm bảo đúng quy hoạch và đúng pháp luật. Tập trung chỉ đạo triển khai, thực hiện các dự án trên địa bàn phường như: làm các tuyến đường giao thông ở các khu phố; làm mới hệ thống điện chiếu sáng; xây dựng Trụ sở Ủy ban Nhân dân phường, Trụ sở các khu phố bằng nguồn vốn của thị xã và nguồn vốn xã hội hóa; tổng chi phí hơn 4 tỷ đồng. Nhìn chung, qua 5 năm thực hiện Nghị quyết Đảng bộ khóa I trên lĩnh vực đầu tư xây dựng cơ bản đạt được một số kết quả nhất định. Việc đầu tư chỉnh trang đô thị, xây dựng các công trình phúc lợi công cộng trên địa bàn theo phương châm “Nhà nước và Nhân dân cùng làm” được Nhân dân đồng tình hưởng ứng, góp phần tạo nên bộ mặt đô thị ngày càng

khang trang, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội trên địa bàn phường.

Trong nhiệm kỳ 2005-2010, Đảng bộ đã tích cực tập trung lãnh đạo về công tác quản lý đô thị, do chợ Long Khánh đang trong quá trình di dời sang chợ tạm nên tình hình kinh doanh ở khu vực chợ, đặc biệt là trước và sau chợ rất phức tạp, nhất là các con hẻm sau chợ và đường Nguyễn Văn Bé, thường xuyên bị lấn chiếm lòng lề đường, xả rác và nước thải sinh hoạt, gây ách tắc giao thông và ô nhiễm môi trường. Đường Hồng Thập Tự không có hệ thống thoát nước nên rất khó khăn trong việc xử lý môi trường. Đảng ủy đã có Nghị quyết chỉ đạo thường xuyên để khắc phục và xử phạt kết hợp với việc vận động, tuyên truyền nhưng hiệu quả chưa cao. Thường xuyên kiểm tra các công trình xây dựng, sửa chữa trên địa bàn, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm trật tự xây dựng đô thị.

Đảng ủy thường xuyên quan tâm chỉ đạo Ủy ban Nhân dân phường, quản lý chặt chẽ công tác tài nguyên - môi trường nhất là các vấn đề như: công tác đăng ký và xét cấp mới, cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, công tác quản lý, sử dụng đất công, chuyển quyền sử dụng đất, giải quyết các khiếu nại, tranh chấp có liên quan đến đất đai. Công tác xét cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã hoàn thành 2.012 thửa đạt 78%

số thửa kê khai đăng ký. Có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Ủy ban Nhân dân phường xác nhận giới thiệu cho Nhân dân được vay vốn cho 1.436 trường hợp với tổng số tiền là 112 tỷ 68 triệu đồng, qua đó đã góp phần đưa kinh tế chuyển dịch mạnh mẽ theo hướng tăng đầu tư trên lĩnh vực thương mại, dịch vụ - tiểu thủ công nghiệp và đầu tư trong nông nghiệp giảm dần, đúng với định hướng phát triển kinh tế mà nghị quyết của Đảng bộ đã đề ra.

Công tác thu ngân sách được thực hiện ngay từ đầu năm nên kết quả thu hàng năm cơ bản đều đạt chỉ tiêu giao. Công tác chi ngân sách luôn thực hành tiết kiệm, đảm bảo thực hiện chi đúng mục đích, đúng quy định.

Cùng với quá trình lãnh đạo địa phương phát triển kinh tế, đời sống của người dân được tăng lên, Đảng bộ và chính quyền phường Xuân Trung đã tích cực đầu tư phát triển văn hóa - xã hội. Công tác thông tin và tuyên truyền đã phục vụ kịp thời nhiệm vụ chính trị ở địa phương. Cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá từng bước đi vào chiều sâu. Bên cạnh đó vận động Nhân dân đăng ký thực hiện chương trình 4 giảm, từng bước đẩy lùi các tệ nạn xã hội. Hoạt động thể dục thể thao phát triển rộng khắp địa bàn, cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” được đông đảo Nhân dân hưởng ứng và luyện

tập như: y võ dưỡng sinh, đi bộ, cầu lông, bóng đá, bóng chuyền... Qua phong trào tập luyện đã chọn cử đội tuyển tham gia thi đấu cấp thị xã dành nhiều giải cao. Tổ chức thành công các Đại hội thể dục thể thao của phường với trên 300 vận động viên tham dự.

Công tác giáo dục đào tạo có nhiều cố gắng tiến bộ, ở các cấp học đã tập trung nâng cao chất lượng học tập đi đôi với giáo dục đạo đức học sinh. Trên địa bàn phường có 04 trường, hàng năm thu hút trên 2500 học sinh theo học các lớp. Đội ngũ giáo viên được chuẩn hóa và thường xuyên được bồi dưỡng nâng cao chất lượng giảng dạy. Tỷ lệ tốt nghiệp và lên lớp của học sinh hàng năm đều đạt cao. Đã hoàn thành phổ cập giáo dục bậc trung học vào năm 2008. Hội khuyến học và Trung tâm văn hóa thể thao, học tập cộng đồng đã góp phần rất lớn vào việc thúc đẩy phát triển sự nghiệp giáo dục địa phương. Tổ chức tuyên dương 622 hộ hiếu học; trong đó có 84 hộ đạt gia đình hiếu học 5 năm liền. Bên cạnh đó hội vận động các mạnh thường quân các nhà hảo tâm 55 triệu đồng trao tặng 160 xuất học bổng cho học sinh nghèo hiếu học.

Thực hiện có hiệu quả các chương trình y tế quốc gia, phòng chống dịch và khám chữa bệnh cho Nhân dân. Công tác vệ sinh phòng dịch được quan tâm, không có dịch bệnh xảy ra. Thường xuyên tổ chức kiểm tra vệ

sinh môi trường và vệ sinh an toàn thực phẩm. Chương trình truyền thông dân số kế hoạch hóa gia đình đạt được những kết quả nhất định, góp phần hạ tỷ lệ dân số tự nhiên đạt chỉ tiêu nghị quyết đề ra.

Đảng bộ quan tâm lãnh đạo thực hiện công tác đền ơn đáp nghĩa, xây dựng và trao tặng 07 nhà tình nghĩa, sửa chữa 18 căn nhà cho các đối tượng chính sách. Hàng năm đều tổ chức họp mặt, thăm hỏi tặng quà cho các gia đình thương binh, liệt sỹ nhân ngày 27/7 với 701 phần quà trị giá 112.329.000đ. Vận động quỹ đền ơn đáp nghĩa: 153.611.000 đồng.

Chương trình giảm nghèo được quan tâm và thực hiện có hiệu quả. Năm 2006 giảm tỷ lệ hộ nghèo còn 4% so với tổng số hộ trên địa bàn, với sự nỗ lực tập trung chỉ đạo của toàn Đảng bộ đến cuối năm 2009 đã giải quyết được 76/169 hộ vượt nghèo đạt 44,9% vượt mục tiêu Nghị quyết (NQ 40%). Thực hiện cuộc vận động “Ngày vì người nghèo” được 198.125.000 đồng. Xây dựng mới 25 căn nhà tình thương tổng trị giá 184.500.000 đồng; sửa chữa nhà cho 06 hộ gặp khó khăn trị giá 37 triệu đồng. Năm 2007 phường Xuân Trung được thị xã công nhận cơ bản hoàn thành chương trình xóa nhà tạm trên địa bàn phường.

Gắn với phát triển kinh tế xã hội, Đảng bộ luôn quan

tâm lãnh đạo bảo đảm quốc phòng, an ninh. Tiếp tục quán triệt Nghị quyết Trung ương 8 (khoá IX) về chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới và các quan điểm đổi mới về nhiệm vụ quốc phòng, an ninh của Đảng. Xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh Nhân dân; đội ngũ cán bộ phường, khu phố được bồi dưỡng nâng cao kiến thức quốc phòng, an ninh theo quy định. Tổ chức thành công diễn tập DT-06/LK, bằng sức mạnh tổng hợp tại chỗ của cả hệ thống chính trị, theo cơ chế vận hành: “Đảng lãnh đạo, chính quyền điều hành, phát huy vai trò Mặt trận, đoàn thể, cơ quan quân sự, công an tham mưu và chỉ huy thống nhất lực lượng thuộc quyền”. Tổ chức tổng kết 10 năm thực hiện Pháp lệnh Dự bị động viên, Dân quân tự vệ và 01 năm thực hiện đề án xây dựng lực lượng dân quân phòng không. Công tác tuyển quân hàng năm luôn đạt chỉ tiêu trên giao. Cán bộ khu đội có 3/5 là đảng viên. Chi bộ Quân sự hàng năm đều đạt Chi bộ trong sạch vững mạnh.

An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội cơ bản được giữ vững, các tai, tệ nạn giảm so với đầu nhiệm kỳ, thực hiện Nghị quyết 09/CP về chương trình quốc gia phòng chống tội phạm, bảo vệ an ninh nội bộ, an ninh văn hóa tư tưởng, an ninh nông thôn, quản lý người nước ngoài về thăm thân nhân, đồng thời thực hiện NQ/32 về kiểm

chế gia tăng và tiến tới giảm dần tai nạn giao thông. Đẩy mạnh các biện pháp đấu tranh phòng chống các loại tội phạm và thường xuyên phát động phong trào quần chúng tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc. Tổ chức tốt tuần tra sau 23 giờ đêm. Thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết liên tịch giữa Công an, quân sự với Mặt trận, các đoàn thể. Vận động quần chúng tham gia phòng chống tội phạm, qua phong trào Nhân dân đã cung cấp nhiều nguồn tin có giá trị, đồng thời đẩy mạnh phong trào quần chúng bảo vệ an ninh tổ quốc. Lãnh đạo công an phường thực hiện cuộc vận động “xây dựng lực lượng Công an Nhân dân vì nước quên thân, vì dân phục vụ” và phong trào “Học tập thực hiện 6 điều Bác Hồ dạy đối với lực lượng Công an Nhân dân”.

Chất lượng hoạt động của Hội đồng Nhân dân được nâng lên, các kỳ họp được tổ chức đúng luật định, đề ra được các nghị quyết đúng theo chủ trương, nghị quyết của Đảng bộ vừa phù hợp với ý chí nguyện vọng của đa số cử tri. Trong nhiệm kỳ đã tổ chức tốt 40 cuộc giám sát tại Ủy ban Nhân dân, khu phố, trường học trong việc thực hiện nghị quyết Hội đồng Nhân dân đề ra, tổ chức 11 kỳ họp Hội đồng Nhân dân, miễn nhiệm và bổ sung chức danh Chủ tịch và Phó Chủ tịch Ủy ban Nhân dân, bầu ban Hội đồng Nhân dân và bầu chức danh Chủ tịch Hội đồng Nhân dân phường đúng luật định.

Trong công tác quản lý điều hành thực hiện kế hoạch hằng năm của Ủy ban Nhân dân cơ bản đã có những chuyển biến tốt. Việc thực hiện các Nghị quyết của Đảng, Hội đồng Nhân dân được thực nghiêm túc, phát huy được vai trò quản lý điều hành của Ủy ban Nhân dân trong việc thực hiện các nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh tại địa phương. Thực hiện tốt cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông” trên lĩnh vực đất đai, niêm yết công khai Quyết định số 03/2008/UBND ngày 29/07/2008 của Ủy ban Nhân dân thị xã Long Khánh¹. Thực hiện tốt việc sắp xếp cán bộ công chức của phường theo quy hoạch, phù hợp với Nghị Định 121/CP và 114/CP của Chính phủ.

Tạo điều kiện cho các cơ sở tôn giáo hoạt động đúng quy định của pháp luật. Công tác dân tộc luôn được các ngành, các cấp thường xuyên quan tâm thăm hỏi và tạo điều kiện hỗ trợ kịp thời về vật chất, lẫn tinh thần để các hộ làm ăn vươn lên đến nay các hộ có đời sống ổn định.

¹ Về việc ban hành quy định trình tự giải quyết các thủ tục hành chính trên lĩnh vực đất đai theo cơ chế một cửa liên thông tại Ủy Ban Nhân dân các xã, phường thuộc thị xã Long Khánh.

Công tác dân vận của Đảng, của cả hệ thống chính trị được tăng cường. Vai trò của Mặt trận và các đoàn thể được phát huy. Nội dung phương thức vận động quần chúng gắn với các hoạt động chăm lo đời sống thiết thực của đoàn viên, hội viên và Nhân dân. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể phát động các cuộc vận động và phong trào thi đua yêu nước được đoàn viên, hội viên hưởng ứng tích cực như: “Ngày vì người nghèo”, phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, “Nông dân sản xuất giỏi”, “Đoàn kết giúp nhau xóa đói giảm nghèo làm giàu chính đáng”, “Thanh niên lập nghiệp”, “Tuổi trẻ giữ nước”, “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”, phong trào “Quần chúng bảo vệ an ninh tổ quốc”, “Cựu chiến binh gương mẫu”, “Tuổi cao nêu gương sáng”, “Đền ơn đáp nghĩa”. Công đoàn luôn quan tâm chăm lo đời sống cán bộ công nhân viên chức lao động đã động viên được quần chúng Nhân dân tích cực lao động sản xuất, nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống. Từ những phong trào trên các đoàn thể đã tập hợp quần chúng tham gia vào tổ chức ngày càng lớn mạnh, tỷ lệ tập hợp hội viên vào tổ chức 90,1% (nghị quyết 83%).

Đảng bộ đã tập trung lãnh đạo thực hiện cuộc vận động xây dựng chính đốn Đảng trên cả 3 mặt: chính trị, tư tưởng; tổ chức, cán bộ và công tác kiểm tra bảo vệ

Đảng; nhằm nâng cao năng lực sức chiến đấu của Đảng bộ, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ chính trị của địa phương. Trước hết tập trung cho công tác chính trị tư tưởng, tổ chức quán triệt các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương khóa X, Chỉ thị 34-CT/TW của Ban Bí thư, Chỉ thị 37-CT/TW của Bộ Chính trị, nghị quyết Đảng bộ tỉnh lần thứ VIII, nghị quyết của Đảng bộ thị xã Long Khánh lần thứ I và chương trình hành động của Đảng các cấp được triển khai theo đúng quy định với từ 90-95% đảng viên, 60-80% đoàn viên, hội viên và quần chúng Nhân dân tham gia học tập. Qua các đợt học tập, nhìn chung tình hình tư tưởng trong Đảng bộ luôn ổn định, đội ngũ cán bộ, đảng viên đã nâng cao tinh thần trách nhiệm, lập trường quan điểm vững vàng, chấp hành tốt nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt Đảng, đoàn kết trong công tác. Các nghị quyết, chỉ thị của cấp trên được Đảng bộ cụ thể hóa bằng các chương trình hành động cụ thể, phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương, nên đã đi vào cuộc sống một cách thiết thực.

Đặc biệt Đảng bộ đã triển khai thực hiện Chỉ thị 06-CT/TW ngày 7/11/2006 của Ban Bí thư Trung ương về Cuộc vận động Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh kết hợp thực hiện nghị quyết Trung ương 3 (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng

đối với công tác phòng chống tham nhũng lãng phí, Quy định 115-QĐ/TW của Bộ Chính trị về những điều đảng viên không được làm; Quy định 02 của Tỉnh ủy về trách nhiệm của người đứng đầu ở cơ quan, đơn vị trong phòng chống tham nhũng lãng phí. Qua thực hiện Cuộc vận động có trên 97% đảng viên, cán bộ và 80% lượt đoàn viên, hội viên tích cực tham gia hưởng ứng, đã tạo ra được những chuyển biến tích cực về hành động; cán bộ, đảng viên tự giác liên hệ, kiểm điểm bản thân trong thực hiện nhiệm vụ và giữ gìn đạo đức, tác phong, lối sống. Tinh thần, thái độ phục vụ Nhân dân của cán bộ, công chức ngày càng tốt hơn, chất lượng công việc được nâng cao, qua đó đã có 08 tập thể và 13 cá nhân điển hình trong học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; những tập thể và cá nhân tiêu biểu này là điển hình tiên tiến trong việc nâng cao tinh thần trách nhiệm, ý thức thực hành tiết kiệm, chống tham ô, lãng phí, sửa đổi lối làm việc, hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân. Từ anh thương binh cho đến hội viên Hội Cựu chiến binh luôn thể hiện phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ” tự vươn lên trong cuộc sống để làm giàu góp phần xây dựng địa phương; từ các thầy cô giáo vì học sinh thân yêu đến anh chị hội viên hội chữ thập đỏ hiến máu cứu người, các chiến sỹ công an, dân quân tuần tra sau 23 giờ đêm để giữ cuộc sống bình yên cho Nhân

dân... Đó là những tấm gương sáng để mọi người học tập và noi theo. Cuộc vận động đã tác động tích cực đến đời sống văn hóa, tinh thần của xã hội. Đặc biệt trong năm 2009 thực hiện Cuộc vận động gắn với kỷ niệm 40 năm thực hiện *Di chúc* của Chủ tịch Hồ Chí Minh, cán bộ, đảng viên, chiến sỹ và Nhân dân đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước góp phần thực hiện thắng lợi nghị quyết năm 2009 và Nghị quyết Đại hội lần thứ I của Đảng bộ phường Xuân Trung.

Công tác bồi dưỡng đào tạo và quy hoạch cán bộ được chú trọng, hàng năm Đảng ủy đều bổ sung nguồn quy hoạch cán bộ. Trong nhiệm kỳ qua đã cử 37 cán bộ tập huấn công tác chuyên môn, học sơ cấp chính trị: 22, trung cấp chính trị: 6, đại học: 10, tuyển dụng mới 15 cán bộ.

Thực hiện nghiêm công tác kiểm tra giám sát theo quy định của Điều lệ Đảng. Trong 5 năm 2005-2010 đã tiến hành kiểm tra 12 lượt thường xuyên và đột xuất, 10 cuộc giám sát trong toàn Đảng bộ. Các kiến nghị của đảng viên được xem xét, giải quyết kịp thời. Công tác tạo nguồn và kết nạp đảng viên mới thường xuyên được quan tâm. Nhiều quần chúng ưu tú đã được cử đi học các lớp nhận thức về Đảng, qua đó xem xét lựa chọn kết nạp đảng viên mới, góp phần bổ sung lực lượng đảng viên trẻ cho các chi bộ.

Đảng bộ luôn giữ vững và phát huy nguyên tắc tập trung dân chủ, tinh thần đấu tranh tự phê bình và phê bình trong tổ chức và hoạt động của mình, xây dựng sự đoàn kết thống nhất trong Đảng bộ. Qua phân tích hàng năm có trên 95% đảng viên đủ tư cách hoàn thành và hoàn thành tốt nhiệm vụ, trên 80% chi bộ Đảng đạt trong sạch vững mạnh. (đạt mục tiêu nghị quyết).

Trong nhiệm kỳ 2005-2010, tình hình kinh tế - xã hội có nhiều chuyển biến tích cực. Phát huy thế mạnh về thương mại - dịch vụ, phát triển tiểu thủ công nghiệp, xây dựng, giảm dần nông nghiệp trong cơ cấu kinh tế đã thu được nhiều kết quả. Công tác thu chi ngân sách hàng năm đều đạt và vượt chỉ tiêu. Tập trung chăm lo ổn định, nâng cao đời sống Nhân dân, nhất là đối với các gia đình chính sách, các hộ nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số. Phát triển phong trào văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, đẩy mạnh cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững, tích cực phòng chống trấn áp các loại tội phạm, trật tự an toàn giao thông có tiến bộ, tệ nạn xã hội từng bước được đẩy lùi. Công tác tuyển quân hàng năm đạt chỉ tiêu. Mặt trận và các đoàn thể được củng cố, kiện toàn tổ chức, chất lượng hoạt động được nâng lên, khối đại đoàn kết toàn dân tộc được tăng cường. Công tác xây

dựng Đảng, xây dựng chính quyền đạt được những kết quả khả quan, thể hiện sự lớn mạnh của Đảng bộ, đáp ứng được sự lãnh đạo địa phương trong tình hình mới. Cuộc vận động học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh đã có sức lan tỏa, tác động đến đời sống tinh thần của đảng viên, cán bộ và Nhân dân. Thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ I đề ra.

Bên cạnh những thành tựu, tiến bộ nêu trên Đảng bộ cũng còn những tồn tại đó là: Kinh tế có phát triển nhưng chưa thật sự ổn định, thương mại, dịch vụ phát triển nhưng chủ yếu quy mô vừa và nhỏ, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp hầu hết mang tính tự phát, trình độ công nghệ còn hạn chế. Thu ngân sách tuy đạt và vượt chỉ tiêu trên giao nhưng cũng còn một số chỉ tiêu thu đạt thấp; chi ngân sách còn nhiều khó khăn. Một số chương trình mục tiêu văn hóa - xã hội chưa được quan tâm đầu tư đúng mức. Trật tự an toàn xã hội còn diễn biến khá phức tạp, tội phạm ma túy, mại dâm chưa được ngăn chặn triệt để. Công tác quản lý nhà nước trên một số lĩnh vực chưa chặt chẽ nhất là trong lĩnh vực quản lý xây dựng và quản lý đô thị. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng trong đoàn viên, hội viên có lúc còn chưa thường xuyên. Trong công tác xây dựng Đảng, nhiệm vụ nắm tình hình tư tưởng của đảng viên và quần chúng

Nhân dân có lúc chưa kịp thời. Công tác quản lý đảng viên còn thiếu chặt chẽ dẫn đến vi phạm khuyết điểm phải xử lý kỷ luật.

Những kết quả đạt được trong nhiệm kỳ 2005-2010 và tinh thần tự lực, tự cường qua thực tiễn, cùng với sự phấn khởi của Nhân dân, là động lực để Đảng bộ và Nhân dân phường Xuân Trung vững bước quyết tâm giành nhiều thắng lợi trong thực hiện các mục tiêu mà nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường lần thứ II đã đề ra.

III. ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ PHƯỜNG XUÂN TRUNG LẦN THỨ II (2010 - 2015)

Quán triệt Nghị quyết của Trung ương, các nghị quyết, kế hoạch của Thị ủy Long Khánh. Đại hội Đảng bộ phường Xuân Trung lần thứ II nhiệm kỳ 2010 - 2015 được tổ chức vào ngày 3/5 và 4/5/2010, có 125/131 đảng viên tham dự. Đại hội đã tiến hành đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ 2005 - 2010, đề ra mục tiêu phương hướng, nhiệm vụ chủ yếu cho nhiệm kỳ 2010 - 2015 và đóng góp dự thảo các văn kiện của Ban Chấp hành Trung ương, Văn kiện của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và Đảng bộ thị xã chuẩn bị cho đại hội sắp tới.

Đại hội đã bầu ra Ban chấp hành Đảng bộ gồm 11 đồng chí. Ban Thường vụ 03 đồng chí: Đồng chí Đào

Văn Tý, giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy; đồng chí Võ Văn Trung, giữ chức vụ Phó Bí thư - Chủ tịch Ủy ban Nhân dân phường; đồng chí Nguyễn Ngọc Mai giữ chức Ủy viên Thường vụ.

Đại hội đề ra phương hướng phát triển kinh tế, xã hội của địa phương đến năm 2015, như sau: “Tạo điều kiện thuận lợi nhất ưu tiên phát triển thương mại - dịch vụ - tiểu thủ công nghiệp, chuyển dịch cơ cấu kinh tế đúng định hướng, gắn tăng trưởng kinh tế với phát triển văn hóa, xã hội, cải thiện và nâng cao đời sống Nhân dân, đẩy mạnh phát triển sự nghiệp giáo dục, xóa đói giảm nghèo, tạo việc làm, giảm tệ nạn xã hội, tăng cường quốc phòng, an ninh, giữ vững an ninh chính trị trật tự an toàn xã hội. Tiếp tục xây dựng, củng cố chính đốn Đảng, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân, xây dựng chính quyền và hệ thống chính trị từ phường đến khu phố vững mạnh, đủ sức lãnh đạo, tổ chức thực hiện thắng lợi các mục tiêu nghị quyết đề ra”.

Đại hội đã đánh giá tổng kết những thành tựu, những hạn chế, tồn tại trong thực hiện nghị quyết đại hội Đảng bộ phường lần thứ I. Tại đại hội, các đại biểu đã thống nhất đề ra mục tiêu cụ thể phấn đấu đạt được đến năm 2015, như sau:

Về kinh tế: Tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất các

ngành kinh tế bình quân 1 năm như sau: Thương mại dịch vụ tăng 17,5-18%; Công nghiệp xây dựng tăng 15-16%. Chuyển dịch cơ cấu kinh tế, phấn đấu đến năm 2015 có cơ cấu kinh tế như sau: Thương mại dịch vụ chiếm 58,23%; Tiểu thủ công nghiệp chiếm 41,77%. Phấn đấu hàng năm thu đạt và vượt chỉ tiêu ngân sách thị xã giao.

Về văn hóa - xã hội: Giảm tỷ lệ tăng dân số tự nhiên đến 2015 còn dưới 1%. Phấn đấu năm 2010 đạt phường chuẩn quốc gia về y tế. Giảm tỷ lệ hộ nghèo mỗi năm từ 30-40%. Hàng năm giới thiệu giải quyết việc làm từ 300-400 lao động. Duy trì phổ cập giáo dục bậc trung học, tỷ lệ trẻ em 5 tuổi học mẫu giáo, trẻ em trong độ tuổi vào lớp 1 đạt 100%. Giảm tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng đến năm 2015 còn dưới 6 %. Hàng năm số hộ đạt gia đình văn hóa trên 98%, giữ vững 5/5 khu phố văn hóa.

Quốc phòng, an ninh: Hoàn thành 100% chỉ tiêu giao quân hàng năm, xây dựng lực lượng dân quân đạt chỉ tiêu trên giao. Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

Công tác xây dựng Đảng, đoàn thể: Tỷ lệ tập hợp quần chúng trong độ tuổi vào tổ chức hàng năm đạt trên 90%, riêng đoàn thanh niên 50%, Hội Liên hiệp thanh niên trên 60%; tỷ lệ đoàn viên, hội viên tham gia

sinh hoạt và công tác thường xuyên đạt từ 80-85%; xây dựng lực lượng nòng cốt trong các Đoàn thể chính trị - xã hội đạt 40%; Tỷ lệ đoàn, hội cơ sở vững mạnh đạt trên 80%.

Học tập, quán triệt Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, đối với đảng viên từ 97% trở lên. Hàng năm hoàn thành chỉ tiêu phát triển đảng cấp trên giao. 100% chi bộ Đảng (có nguồn trung kiên) phát triển được đảng viên; có từ 90- 97% đảng viên đủ tư cách hoàn thành và hoàn thành tốt nhiệm vụ, trên 85% chi bộ Đảng trong sạch vững mạnh. Đảng bộ được công nhận trong sạch vững mạnh hàng năm.

Kế thừa những thành tựu đạt được trong nhiệm kỳ 2005 - 2010, Đảng bộ và Nhân dân phường Xuân Trung bắt tay vào triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương trong giai đoạn mới, tiếp tục thực hiện thắng lợi các mục tiêu mà Nghị quyết đại hội Đảng bộ phường lần thứ II đã đề ra, đạt được những kết quả đáng phấn khởi.

Phát huy các nguồn lực và lợi thế của địa phương về thương mại-dịch vụ, chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tích cực, tạo chuyển biến rõ nét trong đời sống kinh tế - xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống của Nhân dân. Giá trị sản xuất trên địa bàn tăng bình quân 16,9%/

năm. Trong đó: Giá trị sản xuất ngành thương mại - dịch vụ tăng bình quân 16,6%, (nghị quyết 17,5 - 18%). Công nghiệp - Tiểu thủ công nghiệp - xây dựng tăng 18% (nghị quyết 15 - 16%). Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực, tăng tỷ trọng ngành thương mại - dịch vụ chiếm 67,55% so với năm 2010 là 53,95%; giảm tỷ trọng ngành công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp - xây dựng 32,45% so với năm 2010 là 45,85%.

Thương mại - dịch vụ phát triển ổn định. Giá trị tăng thêm của ngành thương mại - dịch vụ bình quân 16,6%/năm (nghị quyết 17,5 - 18%/năm); tuy mức tăng thấp so với chỉ tiêu¹; nhưng việc phát triển ngành thương mại - dịch vụ luôn được Đảng ủy, chính quyền phường quan tâm tạo mọi điều kiện nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn. Năm 2015 dự án chợ Long Khánh được xây dựng theo quy hoạch đã hoàn thành và đi vào hoạt động ổn định, là đầu mối cung cấp hàng hóa; thị trường bán lẻ được khai thác tốt, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của Nhân dân phường Xuân Trung nói riêng và Nhân dân thị xã Long Khánh nói chung. Các loại hình thương mại - dịch vụ phát triển về quy mô, ngành nghề

¹ Nguyên nhân do trong 5 năm qua bị ảnh hưởng của suy thoái kinh tế thế giới, giá cả biến động, việc xây dựng chợ Long Khánh trong thời gian dài

với sự tham gia của các thành phần kinh tế, như là dịch vụ nhà hàng, dịch vụ tài chính - ngân hàng, dịch vụ vận tải... Công tác quản lý Nhà nước về thương mại - dịch vụ được tăng cường, phối hợp kiểm tra và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm góp phần lành mạnh hóa thị trường, bảo vệ lợi ích chính đáng của doanh nghiệp, quyền lợi người tiêu dùng.

Công nghiệp - Tiểu thủ công nghiệp - Xây dựng phát triển nhanh, vượt chỉ tiêu Nghị quyết; giá trị tăng thêm tăng bình quân 18%/năm, tăng trưởng ở mức cao (nghị quyết 15 - 16%/năm). Trong đó, giá trị tăng thêm của ngành xây dựng chiếm một tỷ lệ khá lớn, chủ yếu là tập trung các công trình xây dựng do nhà nước, doanh nghiệp đầu tư và xây dựng dân dụng trong Nhân dân và vận động doanh nghiệp, Nhân dân đóng góp đã góp phần làm cho bộ mặt kiến trúc, cảnh quan đô thị của địa phương trở nên khang trang hơn. Từ đó, đã tác động lớn đến phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

Công tác quản lý đô thị được tập trung lãnh đạo. Triển khai thực hiện quy hoạch xây dựng, quy hoạch phân khu của phường. Phối hợp thực hiện việc triển khai xây dựng các công trình công cộng, công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị, gắn bảng tên đường, hoàn thành công tác cấp giấy chứng nhận và gắn biển số nhà trên địa bàn phường. Đăng ký và tổ chức tuyên truyền, vận

động Nhân dân thực hiện 02 tuyến đường Khổng Tử và đường Trương Định làm tuyến đường văn minh đô thị. Tỷ lệ thu gom và xử lý rác thải sinh hoạt, xử lý chất thải y tế đạt 100%.

Công tác quản lý nhà nước về đất đai từng bước đi vào nề nếp, ổn định. Tăng cường tuyên truyền về pháp luật Tài nguyên và Môi trường trong Nhân dân. Công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được quan tâm, đẩy mạnh thực hiện. Đến năm 2015 đã cấp phát được 2.335/2.580 thửa đăng ký đạt 93,18% (trong đó có 1818 giấy cấp mới và 517 giấy chứng nhận cấp đổi), giúp người dân yên tâm đầu tư sản xuất, ổn định đời sống.

Công tác thu ngân sách thường xuyên được quan tâm chỉ đạo thực hiện, kết quả thu ngân sách hàng năm đều đạt chỉ tiêu giao. Đối với việc chi ngân sách luôn thực hành tiết kiệm, trích tiết kiệm thêm 10% chi thường xuyên theo quy định.

Mỗi bước phát triển kinh tế gắn liền với văn hóa, xã hội. Chất lượng giáo dục ở các cấp học được nâng lên. Công tác xóa mù chữ, phổ cập giáo dục bậc tiểu học, trung học được giữ vững; hoàn thành công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi. Các trường tư thục, dân lập hoạt động hiệu quả, góp phần nâng cao dân trí trên địa bàn. Hoạt động Trung tâm Văn hóa Thể thao -

Học tập cộng đồng phường có chuyển biến, đem lại hiệu quả. Các hoạt động khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập được quan tâm chỉ đạo, đạt kết quả tốt. Hoạt động của điểm thông tin khoa học - công nghệ phường phát huy được hiệu quả, tạo điều kiện cho Nhân dân tiếp cận với khoa học kỹ thuật áp dụng vào sản xuất và đời sống.

Hoạt động văn hóa, thể thao, thông tin, tuyên truyền có nhiều tiến bộ. Các chương trình văn nghệ, phong trào thể dục thể thao được tổ chức đa dạng về hình thức, phong phú về nội dung, đáp ứng yêu cầu hưởng thụ văn hóa tinh thần của Nhân dân và đạt một số thành tích tốt. Đài truyền thanh phường từng bước được nâng cao chất lượng hoạt động phục vụ tốt nhiệm vụ chính trị của địa phương. Các chỉ tiêu về gia đình văn hóa, khu phố văn hóa cơ bản đạt mục tiêu Nghị quyết đề ra.

Công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe của Nhân dân được quan tâm ngày càng tốt hơn, nhất là các đối tượng chính sách và hộ nghèo. Các chương trình y tế quốc gia được triển khai thực hiện đồng bộ và đạt hiệu quả. Thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh cho người và gia súc, gia cầm có hiệu quả. Các dịch vụ y tế trên địa bàn cơ bản đáp ứng được nhu cầu khám và chữa bệnh của Nhân dân. Công tác kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm được chú trọng thực hiện. Thực hiện Nghị quyết

số 21-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa XI) về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế giai đoạn 2012-2020”; đến cuối năm 2015, trên địa bàn phường có 9.245/12.215 người tham gia bảo hiểm y tế, đạt 75,68% dân số.

Chính sách đền ơn đáp nghĩa, đối tượng xã hội được quan tâm thường xuyên. Tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp giảm nghèo, hàng năm giảm tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn phường đạt và vượt mục tiêu Nghị quyết. Số hộ nghèo đầu năm 2011 là 93 hộ, đến cuối năm 2014 giảm 100% hộ nghèo. Triển khai, thực hiện tốt các hoạt động bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em.

Công tác giới thiệu, giải quyết việc làm được chú trọng. Trong 5 năm đã giới thiệu, giải quyết việc làm cho 2.291 lao động, bình quân là 458 lao động/năm (nghị quyết 300-400 lao động/năm), trong đó: hỗ trợ vốn vay cho 336 lượt người vay với tổng số tiền 1 tỷ 937 triệu đồng.

Những thành quả phát triển kinh tế xã hội từ năm 1994 đến nay đã tác động tích cực, thiết thực; đời sống Nhân dân không ngừng được nâng lên, giao thông đi lại, thông tin liên lạc, mức hưởng thụ văn hoá, đời sống tinh thần đều chuyển biến, khởi sắc. Các đối tượng chính sách, người tàn tật, trẻ em mồ côi... luôn được xã

hội quan tâm chăm lo; đời sống chính trị, xã hội ngày càng lành mạnh, dân chủ... Đó là những thành quả đáng phấn khởi của quá trình lãnh đạo phát triển kinh tế, xã hội theo tinh thần Nghị quyết các kỳ Đại hội của Đảng bộ phường Xuân Trung.

An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững; quốc phòng được tăng cường; xây dựng thể trận quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh Nhân dân đi vào chiều sâu; kết hợp quốc phòng - an ninh với phát triển kinh tế - xã hội. Ban Chấp hành Đảng bộ phường đã quán triệt sâu và triển khai thực hiện chặt chẽ Nghị quyết 28-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa X), Nghị quyết Trung ương 8 (khóa IX) về “Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới”, các chỉ thị, nghị quyết các cấp ủy Đảng về nhiệm vụ quốc phòng, an ninh. Đảng ủy đã lãnh đạo, chỉ đạo lực lượng công an, quân sự chủ động nắm chắc tình hình, không để xảy ra điểm nóng trên địa bàn; hai lực lượng phối hợp chặt chẽ tham mưu tốt cho Đảng ủy, Ủy ban Nhân dân phường tổ chức tốt diễn tập chiến đấu trị an đạt mục đích yêu cầu đề ra.

Tiếp tục quán triệt Chỉ thị số 48-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa X) về “tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới”; Chỉ thị số 21-CT/TW của Bộ Chính trị về “tiếp

tục tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy trong tình hình mới” gắn với củng cố, kiện toàn Ban chỉ đạo phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa; đấu tranh có hiệu quả, chủ động phòng ngừa, kiểm chế sự gia tăng một số loại tội phạm nguy hiểm, tội phạm kinh tế, ma túy, tai nạn giao thông và tệ nạn xã hội.

Công tác quân sự, quốc phòng tiếp tục được củng cố, tăng cường. Duy trì nghiêm chế độ sẵn sàng chiến đấu sát với tình hình nhiệm vụ và biên chế của 2 lực lượng. Xây dựng lực lượng dân quân đảm bảo về số lượng và chất lượng; kiện toàn Ban Chỉ huy quân sự phường và 05 khu đội trưởng đều là đảng viên, chi bộ quân sự phường có cấp ủy. Hoàn thành công tác tuyển chọn gọi công dân nhập ngũ hàng năm. Công tác đảng, công tác chính trị, hậu cần, kỹ thuật thực hiện có hiệu quả.

Nâng cao hiệu quả hoạt động bộ máy chính quyền, Hội đồng Nhân dân; đẩy mạnh cải cách hành chính; công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân và phòng, chống tham nhũng đảm bảo thường xuyên, kịp thời. Chất lượng hoạt động của Hội đồng Nhân dân được nâng lên đã tổ chức thành công 11 kỳ họp đúng luật định. Thường trực Hội đồng Nhân dân, Ban Hội đồng Nhân dân xây dựng chương trình công tác, phân công các tổ và các đại biểu thực hiện tiếp công dân theo

quy định; phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường tổ chức tiếp xúc cử tri với đại biểu quốc hội, đại biểu Hội đồng Nhân dân các cấp đúng theo luật định. Hằng năm thường trực Hội đồng Nhân dân, Ban Hội đồng Nhân dân tổ chức khảo sát, giám sát theo chương trình đề ra.

Bộ máy chính quyền từ phường đến khu phố đã có những chuyển biến tích cực, đảm bảo thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ và thẩm quyền. Công tác quản lý điều hành hoạt động của cơ quan hành chính ngày càng hiệu quả hơn. Ủy ban Nhân dân phường đã thực hiện tốt quy chế phối hợp hoạt động giữa Ủy ban Nhân dân với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc phường trong việc thực hiện quy chế dân chủ góp phần tham gia xây dựng chính quyền vững mạnh. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức và năng lực thực thi công vụ, phẩm chất đạo đức, tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ của từng cán bộ, công chức.

Công tác cải cách hành chính được tập trung chỉ đạo. Thực hiện “một cửa, một cửa liên thông” trong lĩnh vực đất đai, phát huy tác dụng tích cực, giảm phiền hà cho Nhân dân; góp phần chống quan liêu, cửa quyền, nhũng nhiễu, nâng cao đạo đức công vụ và tinh thần trách nhiệm đội ngũ cán bộ, công chức trong thực thi nhiệm vụ. Công tác tư pháp được nâng lên về chất lượng, giải

quyết nhanh chóng, kịp thời các thủ tục hành chính cho Nhân dân và thực hiện khá tốt nhiệm vụ tuyên truyền giáo dục pháp luật.

Đảng ủy, Hội đồng Nhân dân và ủy ban Nhân dân đã phát huy vai trò, trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân theo đúng trình tự, thủ tục quy định. Chủ động xử lý, giải quyết các vụ việc phức tạp, kéo dài, không để xảy ra điểm nóng.

Công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí, thực hành tiết kiệm theo Nghị quyết số 11-NQ/CP được triển khai thực hiện tốt trong đội ngũ cán bộ, công chức; thực hiện dân chủ ở cơ sở theo Pháp lệnh 34 và Nghị định số 71/NĐ-CP, các nội dung trên ngày càng thực hiện có hiệu quả, tạo được sự đồng thuận của Nhân dân.

Đảng ủy, Ủy ban Nhân dân thường xuyên quan tâm lãnh đạo việc thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về đại đoàn kết dân tộc. Đến nay đời sống vật chất và tinh thần của đồng bào dân tộc được cải thiện đáng kể. Thường xuyên tạo mọi điều kiện để tôn giáo hoạt động theo hiến pháp và pháp luật. Vận động các chức sắc tôn giáo thực hiện tốt nghĩa vụ của mình trong việc tuyên truyền và tổ chức cho giáo dân, phật tử thực hiện tốt nghĩa vụ công dân theo

phương châm sống “Tốt đời, đẹp đạo”, tích cực tham gia xây dựng địa phương.

Công tác dân vận của Đảng có chuyển biến tích cực, đi vào chiều sâu, phát huy được tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc. Khối đại đoàn kết toàn dân được phát huy; nội dung và phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể được đổi mới theo hướng chất lượng, hiệu quả; tích cực tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền vững mạnh. Mặt trận và các đoàn thể phường tích cực thực hiện tốt công tác dân vận, tuyên truyền các đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến Nhân dân: Công tác vận động quần chúng được tăng cường nhằm phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân. Đảng ủy tổ chức quán triệt sâu Nghị quyết 25-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới. Thường xuyên quan tâm củng cố và đổi mới công tác dân vận của Đảng, nâng cao chất lượng sinh hoạt và phương thức hoạt động của Mặt trận và các đoàn thể phường. Trong những năm qua, công tác dân vận của cả hệ thống chính trị hoạt động có hiệu quả, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân, phát huy tiềm năng của quần chúng tạo thành sức mạnh tổng hợp thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ do địa phương phát

động góp phần đưa kinh tế phát triển, văn hóa truyền thống được phát huy, các vấn đề an sinh xã hội được chăm lo tốt; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Công tác vận động quần chúng luôn gắn với các hoạt động chăm lo đời sống thiết thực của đoàn viên, hội viên và Nhân dân như: phong trào giảm nghèo, công tác từ thiện nhân đạo, sửa chữa, xây dựng nhà tình nghĩa, nhà tình thương, thực hiện tốt cuộc vận động “Ngày vì người nghèo”, cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”; phong trào “5 xung kích”, “4 đồng hành” của Đoàn thanh niên; Hội Liên hiệp thanh niên giúp nhau làm kinh tế gia đình với “6 chương trình” của Hội; Hội Cựu chiến binh với phong trào “Cựu chiến binh gương mẫu”; Hội Người cao tuổi với phong trào nêu “5 gương sáng” cho con cháu noi theo, “ông bà, cha mẹ mẫu mực, con cháu hiếu thảo”... đã động viên được quần chúng Nhân dân tích cực lao động sản xuất, nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống. Trong nhiệm kỳ, phát triển 1.206 đoàn viên, hội viên, nâng tỷ lệ tập hợp quần chúng trong độ tuổi vào tổ chức đạt 91% (nghị quyết 90%), tỷ lệ đoàn viên, hội viên tham gia sinh hoạt thường xuyên 85% (nghị quyết 85%), lực lượng nòng cốt đạt 46% (nghị quyết 40%), tỷ lệ Đoàn, Hội cơ sở vững mạnh đạt 85% (nghị quyết 80%).

Song song với công tác vận động quần chúng. Đảng bộ tập trung lãnh đạo công tác xây dựng Đảng đồng bộ trên cả 3 mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức; vai trò lãnh đạo toàn diện của cấp ủy, chi bộ có nhiều chuyển biến; công tác củng cố, kiện toàn hệ thống chính trị từ phường đến khu phố gắn với công tác đưa đi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, đảng viên được chú trọng, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết hàng năm của Đảng bộ. Thường xuyên nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, tổ chức triển khai, quán triệt các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Tỷ lệ cán bộ, đảng viên tham gia học tập nghị quyết hàng năm đạt trên 98% (nghị quyết trên 97%), quần chúng cốt cán trên 87% (nghị quyết trên 85%) và các tầng lớp Nhân dân được quán triệt, học tập nghị quyết, chỉ thị của Đảng. Qua đó đã giúp cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân nâng cao nhận thức, hiểu đúng, hiểu rõ, hiểu sâu các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, cổ vũ được các phong trào, tăng thêm tinh thần thi đua yêu nước trong cộng đồng dân cư.

Đảng ủy đã quán triệt, triển khai thực hiện Chỉ thị 03-CT/TW của Bộ Chính trị; Kế hoạch của Tỉnh ủy, Thị uỷ về “tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” gắn với thực hiện

Quy định số 101-QĐ/TW ngày 7/6/2012 của Ban Bí thư và Quyết định số 272-QĐ/TU ngày 24/7/2012 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc ban hành quy chế nêu gương của cán bộ, đảng viên, cán bộ chủ chốt ở các cấp trong việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Đến nay đã có 160 bản đăng ký của cán bộ, đảng viên. Đảng bộ có 10 tập thể và 27 cá nhân điển hình tiên tiến với những việc làm có ý nghĩa thiết thực, được biểu dương khen thưởng. Qua học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về tư tưởng và nhận thức của cán bộ, đảng viên và quần chúng Nhân dân có bước chuyển biến mạnh mẽ, nhất là trong việc cải cách lề lối làm việc, phát huy tinh thần trách nhiệm đối với công việc, tiết kiệm thời gian, giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống trong sáng của người cán bộ, đảng viên, đội ngũ cán bộ lãnh đạo chủ chốt đã thực sự gương mẫu đi đầu trong mọi lĩnh vực. Từ đó củng cố được niềm tin của đảng với quần chúng Nhân dân ngày một gắn bó hơn.

Thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) về Một số vấn đề cấp bách trong xây dựng Đảng hiện nay. Đảng ủy đã triển khai cho các chi bộ trực thuộc và cán bộ, đảng viên trong toàn Đảng bộ. Qua kiểm điểm đã cơ bản khắc phục được các khuyết điểm. Đến nay đã có nhiều chuyển biến tích cực, cán bộ đảng viên đã nhận thức được trách nhiệm của mình trong việc tự rèn luyện,

giữ gìn phẩm chất đạo đức, thực hiện lối sống trong sạch lành mạnh, tích cực học tập nâng cao trình độ lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ, thực hiện nghiêm các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, thường xuyên tự phê bình và phê bình trên tinh thần xây dựng, giúp nhau tiến bộ, kiên quyết đấu tranh với những biểu hiện tiêu cực, suy thoái đạo đức.

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (khoá VIII) và Nghị quyết Trung ương 9 (khóa X) về “Chiến lược cán bộ thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa”, Đảng ủy đặc biệt coi trọng công tác cán bộ và xây dựng đội ngũ cán bộ, tập trung lãnh đạo thực hiện nghiêm túc các quy trình về công tác cán bộ như đánh giá, quy hoạch, sắp xếp bố trí cán bộ, đưa đi đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ từng bước chuẩn hoá đội ngũ cán bộ theo chức danh đã quy hoạch. Cuối năm 2015, đội ngũ cán bộ công chức phường cơ bản đạt chuẩn theo Quyết định số 69/2008/QĐ-UBND của UBND tỉnh Đồng Nai; trong nhiệm kỳ qua đã cử 58 đồng chí đi học sơ cấp chính trị, 20 trung cấp chính trị.

Thực hiện tốt công tác tổ chức đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức Đảng và đảng viên, tỷ lệ đảng viên hoàn thành và hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt trên 99% (NQ 97%), 90% tổ chức Đảng đạt trong sạch vững mạnh (NQ trên 85%). Trong nhiệm kỳ đã bồi dưỡng được 125 trung

kiên, kết nạp được 58 đảng viên mới. Trong đó có 07 đảng viên trong độ tuổi nghĩa vụ quân sự.

Thực hiện Nghị quyết số 14-NQ/TW về “tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của Đảng”; Quy định số 47-QĐ/TW ngày 01/11/2011 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về “những Điều đảng viên không được làm”. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy đã tổ chức kiểm tra, giám sát 10 chi bộ trực thuộc trong việc thực hiện các quy định, nghị quyết, chỉ thị... Qua kiểm tra giám sát đã kịp thời chấn chỉnh và hướng dẫn các chi bộ và cán bộ, đảng viên thực hiện đúng theo Điều lệ Đảng. Việc xem xét, xử lý kỷ luật được thực hiện nghiêm minh, công tâm, khách quan, đảm bảo kỷ cương, kỷ luật của Đảng, tác động đến việc giáo dục, quản lý tốt đảng viên. Trong nhiệm kỳ đã xử lý kỷ luật 02 trường hợp đảng viên vi phạm, chiếm 0,5% trên tổng số đảng viên của Đảng bộ, so với nhiệm kỳ trước giảm 03 trường hợp.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường lần thứ II, nhiệm kỳ 2010-2015, trong bối cảnh nền kinh tế toàn cầu bị suy thoái, lạm phát trong nước gia tăng, ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống của Nhân dân, nhưng Đảng bộ phường đã tập trung lãnh đạo đạt được những kết quả khá toàn diện và quan trọng. Các chỉ tiêu cơ bản của nghị quyết đề ra đều đạt. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng: thương mại - dịch vụ, tiểu thủ công

nghiệp, xây dựng; làm cơ sở định hướng cho phát triển kinh tế của địa phương trong những năm tiếp theo. Công tác tài nguyên môi trường và xét cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất có nhiều chuyển biến tích cực. Thu ngân sách hàng năm đều đạt mục tiêu nghị quyết. Sự nghiệp giáo dục đào tạo, hoạt động văn hóa, thông tin, thể dục thể thao; các chính sách xã hội như giảm nghèo, đền ơn đáp nghĩa, chăm sóc sức khỏe thực hiện có hiệu quả hơn. Tình hình an ninh chính trị được giữ vững, trật tự an toàn xã hội có chuyển biến tích cực. Mặt trận và các đoàn thể có nhiều đổi mới về nội dung, phương thức trong tập hợp quần chúng, phát huy được vai trò trong vận động toàn dân tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền. Hoạt động của bộ máy Nhà nước có nhiều chuyển biến tích cực. Công tác xây dựng Đảng được quan tâm lãnh đạo, chất lượng sinh hoạt các chi bộ trực thuộc từng bước được nâng lên, công tác kiểm tra giám sát của Đảng được tăng cường đã góp phần bảo vệ, giữ nghiêm kỷ luật, kỷ cương của Đảng.

Bên cạnh những kết quả đạt được, trong lãnh đạo và tổ chức thực hiện Nghị quyết đại hội nhiệm kỳ 2010-2015 còn một số mặt tồn tại đó là: Sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp quy mô còn nhỏ, trình độ thiết bị công nghệ thấp. Công tác quản lý tài nguyên, xây dựng có lúc chưa chặt chẽ. Một số lĩnh vực văn hóa - xã hội có

mặt còn hạn chế. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn còn tiềm ẩn phức tạp. Khiếu kiện đông người, vượt cấp còn xảy ra. Chất lượng hoạt động bộ máy nhà nước trên một số lĩnh vực còn hạn chế và chưa đồng bộ, nhất là ở khâu cụ thể hóa và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ. Công tác nắm bắt tình hình tư tưởng của đoàn viên, hội viên và quần chúng Nhân dân có lúc chưa kịp thời. Trong công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và quần chúng Nhân dân có lúc chưa kịp thời. Năng lực lãnh đạo của một vài chi ủy chưa toàn diện. Công tác quản lý đảng viên có lúc thiếu chặt chẽ, dẫn đến đảng viên bị xử lý kỷ luật.

Những kết quả trong nhiệm kỳ 2010-2015 là bước chuyển mạnh mẽ trong các lĩnh vực kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng, an ninh làm thay đổi bộ mặt đô thị Xuân Trung. Đó là kết quả lãnh đạo của Đảng ủy, điều hành tổ chức thực hiện của chính quyền và sự đoàn kết thống nhất của Mặt trận, các đoàn thể cùng Nhân dân quyết tâm thực hiện các mục tiêu mà Đại hội Đảng bộ đã đề ra. Những thành quả trên hết sức cơ bản là động lực quan trọng để Đảng bộ phường Xuân Trung tiếp tục tập trung lãnh đạo, phấn đấu thực hiện thắng lợi những mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ chính trị đề ra của giai đoạn 2015-2020.

IV. ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ PHƯỜNG XUÂN TRUNG LẦN THỨ III: NÂNG CAO NĂNG LỰC LÃNH ĐẠO VÀ SỨC CHIẾN ĐẤU CỦA ĐẢNG BỘ; ĐẨY NHANH TỐC ĐỘ PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ; PHÁT HUY SỨC MẠNH ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC, PHẤN ĐẤU XÂY DỰNG PHƯỜNG VĂN MINH ĐÔ THỊ, GIÀU ĐẸP (2015 - 2020)

Đại hội Đại biểu Đảng bộ phường Xuân Trung lần thứ III nhiệm kỳ 2015 - 2020 được tiến hành trong hai ngày 21-22/5/2015, có 189 đảng viên thuộc 10 chi bộ trực thuộc Đảng bộ tham dự.

Phương châm chỉ đạo của Đại hội:

Đoàn kết - Dân chủ - Sáng tạo - Phát triển

Đại hội đã bầu ra Ban chấp hành Đảng bộ gồm 11 đồng chí. Ban Thường vụ 03 đồng chí: Đồng chí Võ Văn Trung giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nguyễn Thế Trí giữ chức vụ Phó Bí thư - Chủ tịch Ủy ban Nhân dân phường, đồng chí Lã Tất Phúc giữ chức Ủy viên Thường vụ - Thường trực Đảng ủy.

Ngày 27/4/2020, Ban Thường vụ Thành ủy ban hành Quyết định số 3509-QĐ/TU về việc điều động đồng chí Nguyễn Thế Trí, Phó Bí thư Đảng ủy - Chủ tịch Ủy Ban nhân dân phường Xuân Trung đến nhận công tác tại Đảng ủy phường Xuân Hòa và giới thiệu bầu giữ chức

vụ Chủ tịch UBND phường Xuân Hòa nhiệm kỳ 2016-2021. Chỉ định đồng chí Nguyễn Thế Trí tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và chỉ định giữ chức vụ Phó Bí thư Đảng ủy phường Xuân Hòa nhiệm kỳ 2015-2020.

Ngày 27/4/2020, Ban Thường vụ Thành ủy ban hành Quyết định số 3510-QĐ/TU, về việc điều động đồng chí Trần Tuấn Kiệt, Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Ủy Ban nhân dân phường Xuân Hòa đến nhận công tác tại Đảng ủy phường Xuân Trung và giới thiệu bầu giữ chức vụ Chủ tịch UBND phường Xuân Trung nhiệm kỳ 2016-2021. Chỉ định đồng chí Trần Tuấn Kiệt tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và chỉ định giữ chức vụ Phó Bí thư Đảng ủy phường Xuân Trung nhiệm kỳ 2015-2020.

Đại hội đã đánh giá tổng kết những thành tựu, những hạn chế, tồn tại trong thực hiện nghị quyết đại hội Đảng bộ phường lần thứ II và đề ra phương hướng, mục tiêu chung trong nhiệm kỳ 2015 - 2020 như sau:

“Tập trung phát triển thương mại - dịch vụ, chuyển dịch cơ cấu kinh tế đúng hướng, gắn tăng trưởng kinh tế với phát triển văn hóa - xã hội, cải thiện và nâng cao đời sống Nhân dân, đẩy mạnh phát triển sự nghiệp giáo dục, thực hiện công tác giảm nghèo, tạo việc làm, đảm bảo an sinh xã hội. Tăng cường quốc phòng, an ninh,

giữ vững an ninh chính trị trật tự an toàn xã hội. Cùng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc; xây dựng Đảng, chính quyền, hệ thống chính trị thật sự trong sạch vững mạnh đủ sức lãnh đạo, tổ chức thực hiện thắng lợi các mục tiêu Nghị quyết đề ra”.

Trên cơ sở phương hướng chung. Đại hội đã đề ra một số chỉ tiêu chủ yếu là:

Về kinh tế: Giá trị sản xuất ngành thương mại, dịch vụ đến năm 2020 là 732,8 tỷ đồng, bình quân tăng 17-17,5%/năm; ngành công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp - xây dựng đến năm 2020 là 307,06 tỷ đồng tăng bình quân 14,5- 15%/năm. Thu ngân sách hàng năm đạt và vượt dự toán pháp lệnh thị xã giao. Duy trì tỷ lệ thu gom rác thải sinh hoạt, rác thải y tế đạt 100% và trên 95% chất thải rắn nguy hại.

Về văn hóa - xã hội và đời sống: Tỷ lệ hộ nghèo giai đoạn 2015-2020 mỗi năm giảm từ 30%-40%. Duy trì tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 1%-1,04%. Đảm bảo tỷ lệ nhà tôn, ngói hóa, số hộ sử dụng nước hợp vệ sinh, số hộ sử dụng điện là 100%. Hàng năm giới thiệu việc làm từ 300-400 lao động. Tiếp tục duy trì phổ cập giáo dục bậc mầm non, tiểu học theo độ tuổi, trung học cơ sở và trung học phổ thông, tỷ lệ trẻ em 5 tuổi học mẫu giáo đạt 100%, tỷ lệ trẻ em trong độ tuổi vào lớp 1 hàng năm

đạt 100%. Hàng năm giữ vững số hộ gia đình văn hóa trên 98%, giữ vững 5/5 khu phố văn hóa. Phấn đấu xây dựng phường văn minh đô thị. Xây dựng phường đạt chuẩn quốc gia về y tế giai đoạn 2012-2020. Giảm tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng hàng năm xuống còn dưới 6%.

Quốc phòng, an ninh: Hoàn thành 100% chỉ tiêu giao quân hàng năm; xây dựng lực lượng dân quân đạt chỉ tiêu trên giao. Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

Công tác dân vận: Tỷ lệ tập hợp quần chúng trong độ tuổi vào tổ chức hàng năm đạt trên 90%, riêng Đoàn thanh niên 50%, Hội Liên hiệp thanh niên trên 60%; tỷ lệ đoàn viên, hội viên tham gia sinh hoạt và công tác thường xuyên đạt trên 85%; xây dựng lực lượng nòng cốt trong các đoàn thể chính trị - xã hội đạt 45%; Tỷ lệ đoàn, hội cơ sở vững mạnh đạt trên 80%.

Công tác xây dựng Đảng: Học tập, quán triệt chỉ thị, nghị quyết của Đảng có trên 95% đảng viên tham gia; đoàn viên, hội viên các đoàn thể chính trị xã hội từ 85% trở lên.

Hàng năm hoàn thành chỉ tiêu phát triển đảng cấp trên giao. 100% chi, bộ Đảng (có nguồn trung kiên) phát triển được đảng viên; có 85% Đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ (trên tổng số đảng viên được phân

tích đánh giá), 90% chi bộ Đảng trong sạch vững mạnh. Đảng bộ được công nhận trong sạch vững mạnh hàng năm.

Đảng bộ phường Xuân Trung tiếp tục phát huy sức mạnh của toàn dân, đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, huy động và sử dụng mọi nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh. Qua 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ III, Đảng bộ và Nhân dân phường Xuân Trung đạt được một số thành tựu đáng phấn khởi.

Phát huy các nguồn lực và lợi thế của địa phương về thương mại-dịch vụ, chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tích cực, tạo chuyển biến rõ nét trong đời sống kinh tế-xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống của Nhân dân.

Trong nhiệm kỳ qua, Đảng ủy đã tập trung lãnh đạo ban hành 06 nghị quyết để phát triển kinh tế xã hội an ninh quốc phòng, đến nay hầu hết các chỉ tiêu trên lĩnh vực kinh tế đều đạt mục tiêu Nghị quyết đề ra.

Giá trị sản xuất trên địa bàn tăng bình quân 16,3%/năm. Trong đó: Giá trị sản xuất ngành thương mại - dịch vụ tăng bình quân 17,8%, đạt mục tiêu Nghị quyết đề ra (nghị quyết 17 -17,5%). Tiểu thủ công nghiệp - Xây dựng tăng 14,7% (nghị quyết 14,5-15%). Cơ cấu

kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực, tăng tỷ trọng ngành thương mại - dịch vụ chiếm 69,42% so với năm 2015 là 67,55%; giảm tỷ trọng ngành công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp - xây dựng 30,58% so với năm 2015 là 32,45%, phù hợp với điều kiện và tình hình phát triển kinh tế của địa phương.

Công nghiệp xây dựng phát triển nhanh, vượt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra; giá trị tăng thêm của ngành công nghiệp xây dựng tăng bình quân 14,7%/năm, tăng trưởng ở mức cao (nghị quyết 14,5-15%/năm).

Công tác quản lý đô thị được tập trung lãnh đạo. Triển khai thực hiện các quy hoạch như: Phối hợp với các cơ quan chuyên môn của thành phố làm tốt công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân nhận tiền đền bù, bàn giao mặt bằng để tiến hành xây dựng dự án công viên cây xanh. Tập trung xã hội hóa giao thông các con hẻm trên địa bàn phường với chiều dài là 1.120m và hệ thống chiếu sáng là 890m, hệ thống cấp nước được 740m với tổng trị giá 731.600.000 đồng.

Công tác quản lý nhà nước về đất đai từng bước đi vào nề nếp, ổn định. Công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp phát được 2.452/2.577 thửa đăng ký đạt 95,14%, giúp người dân yên tâm đầu tư xây dựng và sản xuất, ổn định đời sống.

Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt và vượt dự toán Thành phố giao. Tổng thu ngân sách trên địa bàn ước đạt 32 tỷ đồng, vượt dự toán thành phố giao bình quân 10%/năm. Trong 5 năm chi ngân sách địa phương gần 31,7 tỷ đồng, bảo đảm chi đúng theo quy định.

Phối hợp tốt với các ngân hàng, nhất là Ngân hàng chính sách trong hoạt động cho vay đã đáp ứng nhu cầu vốn phục vụ cho phát triển sản xuất, kinh doanh và nhu cầu tiêu dùng của Nhân dân.

Chất lượng công tác giáo dục-đào tạo được nâng lên. Hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao phát triển mạnh mẽ, đáp ứng nhu cầu nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần của Nhân dân. Công tác y tế; giới thiệu, giải quyết việc làm; thực hiện chính sách xã hội được quan tâm và đạt kết quả tốt.

Mỗi bước phát triển kinh tế gắn liền với thực hiện tốt các chính sách xã hội, giáo dục, văn hóa, y tế. Chất lượng giáo dục ở các cấp học được nâng lên. Giữ vững phường đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học, THCS mức độ 3. Các trường tư thục, dân lập hoạt động hiệu quả và ngày càng mở rộng, góp phần nâng cao dân trí trên địa bàn.

Hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, thông tin, tuyên truyền có nhiều tiến bộ. Các chương

trình văn nghệ, phong trào thể dục thể thao được tổ chức đa dạng về hình thức, phong phú về nội dung, đáp ứng yêu cầu hưởng thụ văn hóa tinh thần của Nhân dân và đạt một số thành tích tốt, nhất là phong trào tiếng hát khu phố văn hóa, hội thi hát karaoke, hội thi nấu ăn, tổ chức thành công đại hội thể dục thể thao lần thứ III... hàng năm có 5/5 khu phố đạt khu phố văn hóa; tỷ lệ gia đình văn hóa trong nhiệm kỳ bình quân đạt 98,77% (vượt mục tiêu nghị quyết).

Công tác giới thiệu, giải quyết việc làm được chú trọng. Trong 5 năm đã giới thiệu, giải quyết việc làm cho 1.546 lao động, bình quân là 310 lao động/năm (nghị quyết giải quyết 300 - 400 lao động/năm), trong đó: hỗ trợ vốn vay giải quyết việc làm cho 232 lượt vay với tổng số tiền 4 tỷ 335 triệu đồng.

Công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe của Nhân dân được quan tâm ngày càng tốt hơn, Đến năm 2020, tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng cân nặng dưới 5 tuổi giảm còn 4,48% (mục tiêu nghị quyết 5%); tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng chiều cao dưới 5 tuổi giảm còn 9,28% (mục tiêu nghị quyết 10,8%). Duy trì phường đạt chuẩn bộ tiêu chí Quốc gia về y tế giai đoạn 2011-2020. Tỷ lệ người tham gia bảo hiểm y tế đạt 88,58% dân số. Đã giới thiệu, giải quyết việc làm cho 1.546 lao động, hỗ trợ vốn vay giải quyết việc làm cho 232 lượt vay với tổng số tiền 4 tỷ 335

triệu đồng.

Thực hiện tốt “Công tác đền ơn đáp nghĩa” quan tâm chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho các gia đình chính sách. Trong nhiệm kỳ qua, đã xây dựng được 04 căn nhà tình thương, 01 căn nhà tình nghĩa; sửa chữa 01 căn nhà tình thương, 04 căn nhà tình nghĩa. Thực hiện đồng bộ các giải pháp giảm nghèo, giảm 6/6 hộ nghèo, 27/38 hộ cận nghèo. Dự ước đến hết năm 2020 giảm 6/11 cận nghèo (vượt mục tiêu nghị quyết đề ra).

An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững; quốc phòng được tăng cường; xây dựng thể trận quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh Nhân dân đi vào chiều sâu; kết hợp quốc phòng - an ninh với phát triển kinh tế - xã hội.

Tiếp tục quán triệt và triển khai chặt chẽ Nghị quyết số 28-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa X), Nghị quyết Trung ương 8 (khóa XI) về “Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới”. Công tác xây dựng lực lượng dân quân, tuyển quân đạt 100% chỉ tiêu trên giao, quản lý chặt chẽ lực lượng dự bị động viên. Hoàn thành các chương trình tập huấn, huấn luyện hằng năm theo kế hoạch đề ra đạt 100% quân số, khá giỏi đạt trên 85%.

An ninh chính trị ổn định, trật tự an toàn xã hội cơ bản được giữ vững. Công tác quản lý Nhà nước về an

ninh trật tự được tăng cường, phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc có bước phát triển theo hướng các mô hình tự quản. Đã huy động được sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị trong công tác phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội.

Nâng cao hiệu quả hoạt động bộ máy chính quyền, Hội đồng Nhân dân; đẩy mạnh cải cách hành chính; công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân và phòng, chống tham nhũng đảm bảo thường xuyên, kịp thời.

Trong nhiệm kỳ qua, chất lượng hoạt động của HĐND được nâng lên rõ rệt, đã tổ chức thành công bầu cử Đại biểu Quốc hội và HĐND các cấp khóa XII. Trong đó, đã bầu ra 24 đại biểu HĐND phường; đồng thời, tổ chức thành công 10 kỳ họp đúng luật định, đề ra được các Nghị quyết đúng theo chủ trương của Đảng, Nhà nước và phù hợp với ý chí nguyện vọng của cử tri, các đại biểu HĐND.

Vai trò điều hành quản lý Nhà nước ngày càng hiệu quả hơn. Ủy ban nhân dân phường thực hiện tốt quy chế phối hợp, tạo điều kiện để Ủy ban mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể phát huy dân chủ, tham gia góp ý xây dựng chính quyền, phát huy dân chủ ở cơ sở.

Đảng ủy, chính quyền và Mặt trận Tổ quốc, các đoàn

thể quan tâm, thường xuyên nắm bắt tâm tư, tình cảm của đồng bào dân tộc. Công tác quản lý Nhà nước về tôn giáo được chú trọng; luôn tạo điều kiện cho các tôn giáo hoạt động, sinh hoạt và tổ chức các nghi lễ tôn giáo đúng quy định của pháp luật. Các chức sắc, tín đồ tôn giáo sinh hoạt tôn giáo theo đúng quy định pháp luật.

Công tác dân vận được đổi mới theo hướng gần dân, bám sát địa bàn; củng cố và tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân; tiếp tục đổi mới phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể theo hướng chất lượng, hiệu quả; tích cực tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền vững mạnh.

Công tác Dân vận của hệ thống chính trị tiếp tục đổi mới về nội dung, phương thức; công tác Dân vận của chính quyền được chú trọng hơn, ngày càng sâu sát và gắn bó với Nhân dân. Việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở đã thật sự phát huy được sức mạnh của cả hệ thống chính trị. Thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Với phương châm “Dân biết, Dân bàn, Dân làm, Dân kiểm tra” đã đi vào thực tiễn của đời sống xã hội trong cộng đồng dân cư.

Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể tăng cường đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, mở rộng, đa

dạng hóa các hình thức tập hợp quần chúng Nhân dân. Hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị được tăng cường, trọng tâm là việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; tham gia đóng góp nhiều ý kiến quan trọng xây dựng các chủ trương, nghị quyết, chương trình, kế hoạch về phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh; xây dựng Đảng, Chính quyền tại địa phương. Nhiều cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước được tổ chức sâu rộng, thiết thực, hiệu quả, nhất là phong trào “Dân vận khéo” gắn với thực hiện chương trình “Chung tay xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; thông qua các phong trào các đoàn thể đã phát triển được đoàn viên, hội viên, nâng tỷ lệ tập hợp quần chúng trong độ tuổi vào tổ chức đạt 85,28% (nghị quyết 85%), riêng đoàn thanh niên 57,34% (nghị quyết 50%).

Công tác xây dựng Đảng đạt được nhiều kết quả tích cực trên các mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức; vai trò lãnh đạo toàn diện của cấp ủy, chi bộ có nhiều chuyển biến; công tác củng cố, kiện toàn hệ thống chính trị từ phường đến khu phố gắn với công tác đưa đi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, đảng viên được chú trọng, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết hàng năm của Đảng bộ.

Công tác chính trị tư tưởng được xác định là nhiệm

vụ cơ bản của công tác xây dựng Đảng. Có nhiều chuyển biến tích cực, tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động trong toàn Đảng bộ. Phương pháp triển khai học tập được chủ yếu qua truyền hình trực tuyến, thông qua tổ chức hội nghị, tỷ lệ cán bộ, đảng viên tham gia học tập đạt trên 96% (nghị quyết 95%), đoàn viên, hội viên cốt cán đạt 80% (nghị quyết 80%). Việc triển khai, thực hiện Chỉ thị 03, 05-CT/TW của Bộ Chính trị ngày 15/5/2016 về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, Quyết định 1142-QĐ/TU ngày 26/4/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “về việc ban hành Quy chế nêu gương của cán bộ, đảng viên, cán bộ chủ chốt ở các cấp, các ngành trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và các chuyên đề hằng năm gắn với thực hiện các Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, khóa XII) về xây dựng Đảng, góp phần ngăn chặn có hiệu quả sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

Đầu nhiệm kỳ, toàn Đảng bộ có 10 chi bộ trực thuộc, trong đó có 10 chi bộ có Ban chi ủy. Đến nay, có 09/09 chi bộ, các chi ủy, chi bộ đã thực sự phát huy được vai trò là hạt nhân của tổ chức Đảng, tập trung xây dựng chi bộ, Đảng bộ trong sạch vững mạnh, gắn với xây dựng, củng cố hệ thống chính trị, nâng cao năng lực, sức chiến

đầu của tổ chức Đảng. Hằng năm, có 90% tổ chức Đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ (nghị quyết 90%).

Thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 (khóa XII) về đổi mới, sắp xếp tổ chức, bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Đảng ủy luôn xác định rõ những nội dung, nhiệm vụ cần làm ngay thực hiện theo lộ trình để mỗi cấp ủy, tổ chức Đảng, UBND, các đoàn thể và khu phố đề ra kế hoạch, giải pháp tổ chức thực hiện đạt kết quả cao nhất. Trong nhiệm kỳ qua, đã tinh giảm 01 tổ chức đảng, 01 điểm truy cập công nghệ thông tin; tinh giảm 02 công chức, 03 cán bộ không chuyên trách phường, 02 cán bộ không chuyên trách khu phố.

Công tác cán bộ thực hiện nghiêm túc, chặt chẽ, dân chủ, công khai đúng quy trình, xác định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu cơ quan trong công tác cán bộ; trong nhiệm kỳ, đã kết nạp được 62 đảng viên mới (vượt chỉ tiêu Nghị quyết Thành ủy giao 62/58 đảng viên), trong đó có 05 đảng viên tình nguyện thực hiện nghĩa vụ quân sự.

Công tác kiểm tra và thi hành kỷ luật của Đảng thực hiện đảm bảo công minh, chính xác, kịp thời, đúng thẩm quyền. Trong nhiệm kỳ qua, UBKT Đảng ủy đã chủ động tổ chức kiểm tra 89 cuộc, đối với các chi bộ, kiểm tra 01 tổ chức đảng và 01 đảng viên có dấu hiệu vi

phạm. Giám sát chuyên đề 10 cuộc về thực hiện Quyết định số 1142-QĐ/TU; đã xử lý kỷ luật 04 trường hợp đảng viên vi phạm, chiếm 0,34% trên tổng số đảng viên của Đảng bộ, so với nhiệm kỳ trước tăng 02 trường hợp.

Trong nhiệm kỳ qua, mặc dù còn nhiều khó khăn, thách thức nhưng với sự tập trung lãnh đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền, cùng với sự nỗ lực phấn đấu của cả hệ thống chính trị và toàn thể Nhân dân nên đã đạt được những kết quả quan trọng trên các lĩnh vực. Cơ cấu kinh tế phát triển đúng hướng thương mại, dịch vụ, văn hóa xã hội tiếp tục phát triển và đạt được nhiều kết quả tích cực. An ninh chính trị trật tự an toàn xã hội được giữ vững; hệ thống chính trị được củng cố kiện toàn. Đời sống Nhân dân được cải thiện về mọi mặt. Công tác dân vận của Đảng tiếp tục đổi mới và đi vào chiều sâu; khối đại đoàn kết toàn dân ngày càng gắn bó, thể hiện tốt vai trò là cầu nối giữa Nhân dân và Nhà nước. Công tác xây dựng đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức và lối sống được đẩy mạnh. Tổ chức bộ máy trong hệ thống chính trị được sắp xếp, kiện toàn đáp ứng yêu cầu tình hình mới. Công tác xây dựng tổ chức đảng, đảng viên được quan tâm. Công tác kiểm tra, giám sát được tăng cường, nhất là giám sát chuyên đề đối với tổ chức đảng và đảng viên, đảm bảo nguyên tắc đảng. Phương thức lãnh đạo của Đảng tiếp tục được đổi

mới; năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên được nâng lên, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ chính trị được giao.

Bên cạnh những kết quả đạt được, trong lãnh đạo và tổ chức thực hiện nghị quyết đại hội nhiệm kỳ 2015-2020 còn một số mặt hạn chế như sau: Tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ phát triển theo quy mô nhỏ chưa ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ cao vào sản xuất, kinh doanh; việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Nhân dân còn chậm so với kế hoạch đề ra; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội có lúc có nơi tội phạm hình sự, tội phạm ma túy và tai nạn giao thông còn xảy ra; công tác vận động quần chúng tham gia vào các tổ chức hội đoàn thể tuy đạt chỉ tiêu nghị quyết đề ra song chất lượng đoàn viên, hội viên tham gia sinh hoạt thường xuyên chưa cao; công tác tạo nguồn trung kiên của một vài chi bộ chưa đảm bảo về số lượng; vẫn còn số ít cán bộ, đảng viên thiếu nghiêm túc tu dưỡng, rèn luyện, thiếu trách nhiệm trong công tác dẫn đến vi phạm đến mức phải thi hành kỷ luật.

Những hạn chế nêu trên, Đảng bộ phường Xuân Trung sẽ có hướng khắc phục để tiếp tục lãnh đạo Nhân dân phấn đấu thực hiện thắng lợi những mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ chính trị đề ra của giai đoạn 2020 - 2025.

**V. ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ PHƯỜNG XUÂN TRUNG
LẦN THỨ IV: XÂY DỰNG ĐẢNG BỘ TRONG SẠCH
VỮNG MẠNH; PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG CÁCH
MẠNG, XÂY DỰNG PHƯỜNG XUÂN TRUNG TRỞ
THÀNH ĐÔ THỊ “ XANH - VĂN MINH - THÂN
THIỆN - TÙNG BƯỚC HIỆN ĐẠI” (2020 - 2025)**

Dự báo tình hình những năm sắp tới của tỉnh Đồng Nai, thành phố Long Khánh nói chung và phường Xuân Trung nói riêng giai đoạn 2020-2025 có những thuận lợi, thời cơ và khó khăn, thách thức đan xen, tác động lẫn nhau. Thành phố Long Khánh trong tương lai sẽ là trung tâm thương mại, dịch vụ và là trung tâm giao lưu hàng hóa của miền Đông Nam bộ; phường Xuân Trung phát huy lợi thế đó chú trọng phát triển hệ thống thương mại, dịch vụ tăng trưởng nhanh, bền vững, gắn với phát triển đô thị văn minh, hiện đại, xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng được yêu cầu phát triển chung của thành phố. Tuy nhiên, bên cạnh những thuận lợi chúng ta sẽ gặp nhiều khó khăn, tình hình dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp Covid-19 diễn biến phức tạp, khó lường đã ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất của doanh nghiệp và người dân; là địa bàn trung tâm kinh tế phát triển, kèm theo đó là khả năng tiềm ẩn, diễn biến phức tạp các loại tội phạm; cùng với đó, là sự chống phá của các thế lực thù địch..

là những thách thức đòi hỏi toàn Đảng bộ và Nhân dân phải nỗ lực phấn đấu, vượt qua khó khăn, thách thức thực hiện thắng lợi mục tiêu, nghị quyết đề ra, phấn đấu xây dựng phường Xuân Trung phát triển vững mạnh, toàn diện.

Quán triệt Nghị quyết của Trung ương, các nghị quyết, kế hoạch của Thành ủy Long Khánh. Đại hội Đại biểu Đảng bộ phường Xuân Trung lần thứ IV nhiệm kỳ 2020- 2025 được tiến hành trong hai ngày 19-20/5/2020, có 80 đảng viên thuộc 09 chi bộ trực thuộc Đảng bộ tham dự.

Phương châm chỉ đạo của Đại hội:

Dân chủ - Kỷ cương - Đoàn kết - Năng động - Hiệu quả

Đại hội đã bầu ra Ban chấp hành Đảng bộ gồm 09 đồng chí. Ban Thường vụ 03 đồng chí: Đồng chí Võ Văn Trung giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy; đồng chí Trần Tuấn Kiệt giữ chức vụ Phó Bí thư - Chủ tịch Ủy ban Nhân dân phường; đồng chí Lã Tất Phúc giữ chức Ủy viên Thường vụ - Thường trực Đảng ủy.

Đại hội đã đánh giá tổng kết những thành tựu, những hạn chế, tồn tại trong thực hiện nghị quyết đại hội Đảng bộ phường lần thứ III và đề ra phương hướng, mục tiêu chung trong nhiệm kỳ 2020 - 2025 như sau:

“Tăng cường xây dựng chính đốn Đảng trong sạch vững mạnh; nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng và đội ngũ cán bộ đảng viên. Nâng cao năng lực điều hành quản lý của nhà nước; phát huy dân chủ và sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tiếp tục đổi mới phương thức hoạt động, nâng cao chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể. Tiếp tục duy trì tốc độ tăng trưởng kinh tế theo hướng ổn định, bền vững, khai thác có hiệu quả các nguồn lực cho đầu tư phát triển, chú trọng phát triển kinh tế xanh đảm bảo môi trường, đi đôi phát triển kinh tế chú trọng phát triển toàn diện các lĩnh vực văn hoá - xã hội; củng cố quốc phòng, an ninh. Phấn đấu đến năm 2025 xây dựng phường Xuân Trung trở thành đô thị “xanh - văn minh - thân thiện - từng bước hiện đại”.

Trên cơ sở phương hướng chung. Đại hội đã đề ra một số chỉ tiêu chủ yếu là:

Về kinh tế: Giá trị sản xuất ngành thương mại, dịch vụ bình quân tăng 17- 17,5%/năm; ngành công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp - xây dựng tăng bình quân 15%/năm. Thu ngân sách hàng năm đạt và vượt dự toán pháp lệnh thành phố giao. Duy trì tỷ lệ thu gom rác thải sinh hoạt, rác thải y tế và chất thải rắn nguy hại đạt 100%.

Về văn hóa - xã hội và đời sống: Tỷ lệ hộ nghèo giai đoạn 2020-2025 mỗi năm giảm từ 30%-40%. Duy trì tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 1%. Đảm bảo tỷ lệ nhà tôn, ngôi hóa, số hộ sử dụng nước hợp vệ sinh, số hộ sử dụng điện là 100%. Hàng năm giới thiệu việc làm từ 350-400 lao động. Tiếp tục duy trì phổ cập giáo dục bậc mầm non, tiểu học theo độ tuổi, trung học cơ sở và trung học phổ thông, tỷ lệ trẻ em 5 tuổi học mẫu giáo đạt 100%, tỷ lệ trẻ em trong độ tuổi vào lớp 1 hàng năm đạt 100%. Hàng năm giữ vững số hộ gia đình văn hóa trên 98%, giữ vững 5/5 khu phố văn hóa. Duy trì và xây dựng phường văn minh đô thị, giàu đẹp. Xây dựng phường đạt chuẩn quốc gia về y tế giai đoạn 2020-2025. Giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng cân nặng xuống còn 4,48%; tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng chiều cao còn 9,28%.

Quốc phòng, an ninh: Hoàn thành 100% chỉ tiêu giao quân hàng năm; xây dựng lực lượng dân quân đạt chỉ tiêu trên giao. Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

Công tác dân vận: Tỷ lệ tập hợp quần chúng trong độ tuổi vào tổ chức hàng năm đạt trên 85%, riêng Đoàn thanh niên và Hội Liên hiệp thanh niên trên 50%; tỷ lệ đoàn viên, hội viên tham gia sinh hoạt và công tác thường xuyên đạt trên 80%; xây dựng lực lượng nòng

cốt trong các đoàn thể chính trị - xã hội đạt trên 45%; Tỷ lệ đoàn, hội cơ sở hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đạt trên 80%.

Công tác xây dựng Đảng: Học tập, quán triệt chỉ thị, nghị quyết của Đảng có trên 96% đảng viên tham gia; đoàn viên, hội viên các đoàn thể chính trị xã hội từ 80% trở lên.

Hàng năm hoàn thành chỉ tiêu phát triển đảng cấp trên giao. 100% chi, bộ Đảng (có nguồn trung kiên) phát triển được đảng viên; có 85% Đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ (trên tổng số đảng viên được phân tích đánh giá), 90% chi bộ Đảng trong sạch vững mạnh. Đảng bộ được công nhận trong sạch vững mạnh hàng năm.

Giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo đối với đảng viên và tổ chức đảng thuộc thẩm quyền đạt 100%. Giảm tỷ lệ đảng viên bị thi hành kỷ luật dưới 0,35% so với tổng số đảng viên trong toàn đảng bộ.

Ngoài các chỉ tiêu chủ yếu trên, Đảng bộ Thường xuyên nắm bắt dư luận xã hội, giải quyết kịp thời những vấn đề gây bức xúc trong Nhân dân, củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, nâng cao cảnh giác cách mạng, chống âm mưu “Diễn biến hòa bình”, “bạo loạn lật đổ” của các thế lực thù địch. Kịp thời phát hiện,

uốn nắn và ngăn chặn có hiệu quả những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Thường xuyên bồi dưỡng, giáo dục đạo đức, lối sống trong sạch, lành mạnh cho cán bộ, đảng viên; phát huy vai trò, tinh thần trách nhiệm và tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ chủ chốt, người đứng đầu trong học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết trung ương 4 (khóa XII) của Đảng về “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, khắc phục ngay những hạn chế, khuyết điểm đã chỉ ra và những hạn, chế khuyết điểm phát sinh trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ; tạo sự đoàn kết thống nhất cao trong toàn Đảng bộ nhằm quyết tâm thực hiện thắng lợi các mục tiêu nhiệm vụ Đại hội đã đề ra.

Nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ phường Xuân Trung trong giai đoạn 2020-2025 còn nhiều khó khăn, thử thách. Ban Chấp hành Đảng bộ phường tiếp tục nêu cao tinh thần dân chủ, đoàn kết thống nhất trong đảng, phát huy tốt tính tích cực, tiên phong gương mẫu của cán bộ, đảng viên, phát huy tốt thành tích,

kinh nghiệm trong những năm qua, khắc phục có hiệu quả hạn chế tồn tại; động viên toàn thể cán bộ, đảng viên, lực lượng vũ trang và Nhân dân quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội IV Đảng bộ đã đề ra. Tiếp tục đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa góp phần thực hiện thắng lợi Đại hội IV của Đảng bộ thành phố, Đại hội XI của Đảng bộ tỉnh và Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

PHẦN KẾT

Trong suốt quá trình hình thành và phát triển, Xuân Trung đã trải qua nhiều lần điều chỉnh về địa giới hành chính và cơ cấu tổ chức. Đến cuối năm 2003, theo Nghị định 97/2003/NĐ-CP ngày 21/8/2003 của Chính phủ, phường Xuân Trung được tái thành lập, trở thành một phường của thị xã Long Khánh.

Chặng đường hơn bốn mươi năm cùng Nhân dân cả nước tiến bước qua các thời kỳ cách mạng đầy thăng trầm, sóng gió, Đảng bộ và Nhân dân Xuân Trung đã giành được những thành tựu to lớn. Thành tựu đó được bồi đắp qua từng giai đoạn cách mạng, là kết quả của quá trình phát triển liên tục, dù có những khúc gập, khúc quanh song mạch chủ đạo vẫn là xu thế đi lên. Có thể khái quát những đặc điểm nổi bật của Đảng bộ phường Xuân Trung trong 45 năm qua như sau:

Trong sự nghiệp bảo vệ và xây dựng đất nước, Nhân dân Xuân Trung luôn thể hiện lòng yêu nước, truyền thống đoàn kết và một lòng đi theo Đảng. Trong thời kỳ kháng chiến chống đế quốc Mỹ xâm lược, dưới sự lãnh đạo của Đảng, mặc dù kẻ thù ra sức đàn áp dã man nhưng phong trào đấu tranh của Nhân dân vẫn phát triển mạnh mẽ. Cuộc biểu tình này bị đàn áp thì cuộc biểu tình khác lại nổi lên. Người dân luôn tìm cách nuôi giấu, bảo vệ cán bộ, chiến sĩ cách mạng, nhiều gia đình trở thành cơ sở nuôi giấu và tiếp tế lương thực trong cuộc kháng chiến chống Mỹ.

Đất nước được giải phóng, Nhân dân Xuân Trung lại nỗ lực hàn gắn vết thương chiến tranh, cùng nhau xây dựng lại quê hương. Biết bao những khó khăn, gian khổ của thời kỳ bao cấp, Nhân dân Xuân Trung đều vượt qua, sát cánh cùng Đảng bộ thị trấn Xuân Lộc kiên định mục tiêu chủ nghĩa xã hội. Sau Đại hội VI (1986), cùng với Nhân dân cả nước, Nhân dân Xuân Trung bước vào công cuộc đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Với truyền thống cách mạng kiên cường, Chi bộ và Nhân dân Xuân Trung đã cùng nhau vượt qua nhiều thử thách, đạt được những thắng lợi quan trọng, tạo tiền đề cho sự phát triển của địa phương.

Trong quá trình lãnh đạo Nhân dân, Đảng bộ Xuân Trung đã thể hiện được sự linh hoạt, năng động sáng tạo.

Trong kháng chiến, dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy, Thị ủy Long Khánh, Chi bộ mật của thị xã đã linh hoạt trong từng hoàn cảnh, phối hợp tốt giữa công khai và bí mật để xây dựng và củng cố lực lượng, vận dụng linh hoạt sự chỉ đạo của cấp trên vào hoàn cảnh và tình hình của địa phương để có kế hoạch hoạt động phù hợp, vừa tiêu hao sinh lực địch vừa bảo toàn lực lượng ta. Từ đó, đã vượt qua thời kỳ khó khăn, thử thách và hoàn thành sứ mệnh lãnh đạo, đáp ứng nguyện vọng của Nhân dân.

Trong quá trình kiến thiết cũng vậy, trên cơ sở chỉ đạo của cấp trên, Chi bộ, Đảng bộ Xuân Trung đã biết tận dụng những lợi thế của địa phương để phát triển, kết hợp sự hỗ trợ của cấp trên và huy động sự ủng hộ của Nhân dân để hoàn thành các mục tiêu và nhiệm vụ phát triển. Qua thực tế đấu tranh, xây dựng và phát triển, các đồng chí trong Đảng bộ Xuân Trung ngày càng trưởng thành, nâng cao bản lĩnh chính trị, giữ vững vai trò lãnh đạo.

Nhìn lại chặng đường đã qua, với những kết quả đã đạt được trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hoá - xã hội, quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng, vận động Nhân dân và cả những tồn tại, Đảng bộ Xuân Trung rút ra những bài học kinh nghiệm chủ yếu sau:

Một là: Xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức. Sự phát triển của phong trào cách mạng ở luôn gắn liền với vai trò lãnh đạo của Đảng.

Sau ngày miền Nam giải phóng, thống nhất Tổ quốc, Chi bộ Xuân Trung lãnh đạo Nhân dân trong địa bàn cùng cả nước tiến hành hai nhiệm vụ chiến lược: xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Để làm tròn vai trò lãnh đạo của Đảng trong giai đoạn cách mạng mới, Chi bộ, Đảng bộ Xuân Trung luôn chú trọng công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng và tổ chức. Việc xây dựng Đảng bộ vững mạnh về chính trị và tư tưởng đòi hỏi phải đưa ra những chủ trương, quyết sách đúng cho từng thời kỳ, từng giai đoạn, thể hiện được sự vận dụng sáng tạo đường lối quan điểm của Đảng phù hợp với tình hình địa phương. Xây dựng Đảng vững mạnh đòi hỏi phải tạo ra sự thống nhất về tư tưởng và hành động.

Công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng và tổ chức trở thành nhiệm vụ then chốt, xuyên suốt quá trình lãnh đạo của Đảng bộ, là điều kiện tiên quyết đảm bảo cho mọi thành công. Nhận thức được tầm quan trọng đó, trong những năm qua, Đảng bộ Xuân Trung luôn chú trọng công tác giáo dục, bồi dưỡng lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ, đảng viên cũng như cho Nhân dân; tiếp tục đẩy mạnh thực hiện việc “học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; chính nhờ làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng nên trước những biến động phức tạp của tình hình thế giới và trong nước, Đảng bộ Xuân Trung luôn vững vàng, không hoang mang

dao động, vượt qua những khó khăn, thử thách và giữ vững vai trò lãnh đạo. Đội ngũ cán bộ, đảng viên trung kiên, trong sáng, suốt đời phấn đấu hy sinh cho sự nghiệp cách mạng, có lối sống lành mạnh, gương mẫu, có sức lôi cuốn, tập hợp Nhân dân. Xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh phải luôn gắn liền với tự đổi mới, chỉnh đốn Đảng, không ngừng nâng cao trí tuệ, bản lĩnh chính trị và năng lực lãnh đạo của cấp ủy, luôn luôn giáo dục, đào tạo và bồi dưỡng về lý luận chính trị, trình độ văn hoá, nghiệp vụ..., xây dựng đi đôi với bảo vệ Đảng.

Để xây dựng Đảng vững mạnh về tổ chức, Đảng bộ Xuân Trung thực hiện nghiêm chỉnh các nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt Đảng, trong đó lấy nguyên tắc tập trung dân chủ làm cơ bản, đồng thời thực hiện các nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, tự phê bình và phê bình, kỷ luật nghiêm minh, tự giác... Trong công tác xây dựng Đảng, Đảng bộ luôn quan tâm xây dựng các tổ chức đảng, đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là đội ngũ cán bộ chủ chốt phường. Đặc biệt là xây dựng Ban Chấp hành Đảng bộ có đủ năng lực, tiếp nhận, vận dụng và thực hiện đường lối của Đảng.

Hai là: Phải nắm vững và vận dụng sáng tạo các chủ trương, đường lối của Đảng, các nghị quyết của Tỉnh ủy, Thị ủy vào điều kiện thực tế địa phương, để thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị trong từng giai đoạn

cách mạng, khơi dậy những tiềm năng sáng tạo của địa phương. Đường lối, chủ trương của Đảng là sản phẩm kết tinh trí tuệ của toàn Đảng. Ở từng giai đoạn lịch sử, trước mỗi thời kỳ cách mạng, tùy theo hoàn cảnh cụ thể, Đảng ta có những chỉ thị, nghị quyết chỉ đạo. Nhận thức được điều đó, Đảng bộ Xuân Trung có trách nhiệm quán triệt nghiêm túc, vận dụng sáng tạo, linh hoạt đường lối, chính sách của Đảng phù hợp với điều kiện thực tế địa phương. Không chỉ trong những năm tháng kháng chiến trước đây, mà cả trong thời kỳ xây dựng chủ nghĩa xã hội. Đảng bộ Xuân Trung vận dụng sáng tạo các quan điểm, đường lối của Đảng để lãnh đạo Nhân dân tiến hành thắng lợi công cuộc khôi phục và phát triển kinh tế, củng cố quan hệ sản xuất mới ở địa phương, thực hiện các nghĩa vụ với Nhà nước, tham gia bảo vệ Tổ quốc. Đảng bộ Xuân Trung luôn chú trọng tìm tòi các hình thức, phương pháp phù hợp để phát huy nguồn lực tại chỗ và lợi thế của địa phương, tranh thủ sự giúp đỡ của cấp trên, tạo sự đồng thuận trong xã hội.

Ba là: Kinh nghiệm về giữ vững truyền thống gắn bó máu thịt vốn có giữa Đảng bộ và Nhân dân, phải dựa vào sức mạnh của Nhân dân, thực sự lấy dân làm gốc, mà cốt lõi là “đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết; thành công, thành công, đại thành công”. Thực hiện tốt công tác dân vận; Mặt trận và các đoàn thể quần chúng phải luôn đổi mới

nội dung và phương thức hoạt động, tập hợp đông đảo các giai tầng xã hội thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ.

Bốn là: Thường xuyên quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ đủ về số lượng và không ngừng nâng cao năng lực, trình độ, đáp ứng yêu cầu cách mạng ở mọi thời kỳ. Một trong những nguyên nhân chủ yếu đưa đến những thành quả của sự nghiệp cách mạng là nhờ có một đội ngũ cán bộ luôn trung thành tuyệt đối với Đảng, hết mình phấn đấu vì lợi ích của Nhân dân, có tinh thần hy sinh, chịu đựng gian khổ, gần gũi với quần chúng, dám nghĩ dám làm. Một đội ngũ cán bộ đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu, có năng lực trình độ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong các thời kỳ cách mạng.

Trong những năm qua, Đảng bộ Xuân Trung đã luôn chú trọng công tác tổ chức và xây dựng đội ngũ cán bộ. Công tác tổ chức cán bộ được tập trung lãnh đạo, đảm bảo đủ về số lượng, ngày càng nâng cao về chất lượng, từng bước xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý phường vững về tư tưởng, chính trị, có phẩm chất, đạo đức tốt, có chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu công việc. Công tác đào tạo cán bộ cũng được quan tâm thực hiện nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ có chất lượng, đáp ứng yêu cầu xây dựng và phát triển của phường.

Đảng bộ và Nhân dân phường Xuân Trung luôn tự

hào về những thành tích đã đạt được trong đấu tranh giành chính quyền, trong lao động sản xuất, xây dựng và bảo vệ quê hương, song cũng nhận thấy những mặt còn hạn chế cần khắc phục. Bước vào thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, bên cạnh những thời cơ, thuận lợi, còn không ít những khó khăn, thách thức. Thực tế đó đòi hỏi mỗi cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ phải nhận thức rõ về tình hình, nhiệm vụ trong giai đoạn mới, ra sức rèn luyện, tu dưỡng phẩm chất đạo đức, năng lực lãnh đạo nhằm xây dựng Đảng bộ phường vững mạnh, lãnh đạo Nhân dân thực hiện thành công sự nghiệp đổi mới của Đảng, vững bước trên con đường công nghiệp hóa, hiện đại hóa làm giàu đẹp quê hương, đất nước.

Truyền thống kiên cường, bản lĩnh, kinh nghiệm của Đảng bộ và Nhân dân Xuân Trung qua các thời kỳ lịch sử là cơ sở, hành trang để Xuân Trung xây dựng vững chắc khối đại đoàn kết toàn dân, tạo thành sức mạnh tổng hợp, phát huy triệt để nội lực, huy động được nguồn lực đa dạng, khai thác tiềm năng để phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, tiếp tục xây dựng phường Xuân Trung ngày càng văn minh, giàu đẹp, Nhân dân ngày càng ấm no, hạnh phúc.

PHỤ LỤC SỐ LIỆU:

VỀ VĂN HÓA - Y TẾ TỪ 2004 – 2020

Nhiệm kỳ	Văn hóa		Y tế		
	GĐVH (%)	KPVH	Tiền chủng mở rộng (%)	Trẻ em suy dinh dưỡng dưới 6 – 15 tuổi (%)	Tăng dân số tự nhiên (%)
Lâm thời 2004- 2005	95 NQ: 95	4/5 NQ: 4/5	100 NQ: 100	dưới 17 NQ: dưới 17	1,07 Đạt mục tiêu NQ
2005- 2010	98 NQ: 97	5/5 NQ: 5/5	100 NQ: 100	9,8 đạt mục tiêu NQ	1 NQ: 1
2010- 2015	98 NQ: 98%/ năm	5/5 NQ: 5/5	98,9 NQ: 98	dưới 11 NQ: 14	dưới 1,06 NQ: dưới 1
2015- 2020	98,77 NQ: 98%/ năm	5/5 NQ: 5/5	100 NQ: 98	dưới 10 NQ: 10,8	1 NQ: 1

Về đời sống Nhân dân 2004 - 2020

Nhiệm kỳ	Thu nhập bình quân đầu người (triệu đồng/ người/ năm)	Tỷ lệ hộ dùng điện (%)	Hộ dùng nước hợp vệ sinh (%)	Tỷ lệ nhà tôn ngói (%)	Điện thoại máy/ 100 dân	Xóa đói giảm nghèo (%)
Lâm thời 2004-2005	11.500.000	100	100	96	13,5	Năm 2005 không còn hộ nghèo theo chuẩn mực cũ
2005-2010	28.425.079 NQ: 18.228.600	100 NQ: 100	98 NQ: 100	100 NQ: 100	65 NQ: 45	Giảm tỷ lệ hộ nghèo hàng năm đạt mục tiêu nghị quyết

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ PHƯỜNG XUÂN TRUNG (1975 - 2020)

2010-2015	48.000.000 NQ: 47.000.000	100 NQ: 100	100 NQ: 100	100 NQ: 100	88 NQ: 85	Giảm tỷ lệ hộ nghèo hàng năm đạt mục tiêu nghị quyết
2015-2020		100 NQ: 100	100 NQ: 100	100 NQ: 100		Giảm tỷ lệ hộ nghèo hàng năm đạt mục tiêu nghị quyết

VỀ QUỐC PHÒNG - AN NINH 2004 - 2015

Nhiệm kỳ	Quốc phòng		An ninh	
	XD LL Dân quân	Tuyển quân	Tổ ANND	Phát động quần chúng tham gia BVANTQ
Lâm thời 2004-2005	3,1% (so với dân số) 1,6% là đảng viên (so với LLDQ)	Đạt 100% chỉ tiêu	51 tổ ANND, 1 đội dân phố	14 cuộc/1.020 lượt người, 26 nguồn tin có giá trị
2005-2010	0,87% (so với dân số) 11% là đảng viên (so với LLDQ)	Đạt 100% chỉ tiêu Có 02 đảng viên trẻ nhập ngũ	64 tổ ANND, 1 Ban bảo vệ Dân phố.	169 cuộc/ 15.783 lượt người, 46 nguồn tin có giá trị

<p>2010-2015</p>	<p>0,93% (so với dân số)16,8% là đảng viên (so với LLDQ)</p>	<p>Đạt 100% chỉ tiêu Có 04 đảng viên trẻ nhập ngũ</p>	<p>64 tổ ANND, 1 Ban bảo vệ Dân phố.</p>	<p>48 cuộc/ 3.000 lượt người, 38 nguồn tin có giá trị</p>
<p>2015-2020</p>	<p>0,93% (so với dân số) 16,8% là đảng viên (so với LLDQ)</p>	<p>Đạt 100% chỉ tiêu Có 05 đảng viên trẻ nhập ngũ</p>	<p>64 tổ ANND, 1 Ban bảo vệ Dân phố.</p>	<p>60 cuộc/ 4.000 lượt người, 40 nguồn tin có giá trị</p>

Ủy Ban MTTQ, các đoàn thể 2004 – 2020

Nhiệm kỳ	Đạt tỷ lệ¹ (%)	Hội viên Hội LHPN Phụ nữ (%)	Đoàn viên TNCS Hồ Chí Minh (%)	Hội Cựu chiến binh (%)	Đoàn viên công đoàn (%)
Lâm thời 2004-2005	80 NQ 65	66	30,05	86	100
2005-2010	90,1 NQ 83	86 NQ: 70	56 NQ: 50	98,2 NQ: 98	100 NQ: 100
2010-2015	91 NQ 90	95 NQ: 88	74 NQ: 51	96,8 NQ: 98	100 NQ: 100
2015-2020	85,28 NQ: 85	99 NQ: 85	57,34 NQ: 50	98 NQ: 98	100 NQ: 100

¹ Tỷ lệ tập hợp quần chúng vào tổ chức.

Công tác xây dựng Đảng (2004 - 2020)

Nhiệm kỳ	Cấp bộ Đảng	Tổng số đảng viên	Tổng số chi bộ trực thuộc	Phát triển đảng viên	Kỷ luật	Phân tích chất lượng Tổ chức Đảng
Lâm thời 2004- 2005	Đảng bộ	90	9 ¹	5 đảng viên,	2 ²	Khá: 2004, HTTNV: 2005
2005- 2010	Đảng bộ	120	10 ³	42 đảng viên,	5 ⁴	TSVM: 2006, 2009, 2010 HTTNV: 2007, 2008

¹ 9 Chi bộ gồm: 05 khu phố, 02 Trường học, Công an, Quân sự

² Kỷ luật: 2, trong đó khiển trách: 1, khai trừ: 1.

³ 10 Chi bộ gồm: 05 khu phố, 02 Trường học, Công an, Quân sự, Cơ quan

⁴ Kỷ luật: 5, trong đó cảnh cáo: 5.

2010-2015	Đảng bộ	205	10 ¹ (10 CB có Ban chi ủy	58 đảng viên,	2 ²	TSVM: 2014, 2015 TSVMTB: 2011, 2012, 2013
2015-2020	Đảng bộ	273	09 ³ (09 CB có Ban chi ủy	62 đảng viên,	4 ⁴	HTTNV: 2016, 2017, 2018, 2019, 2020.

¹ 10 Chi bộ gồm: 05 khu phố, 02 Trường học, Công an, Quân sự, Cơ quan

² Kỷ luật: cảnh cáo : 2.

³ 09 Chi bộ gồm: 05 khu phố, 02 Trường học, Công an, Quân sự.

⁴ Kỷ luật: cảnh cáo : 02; khiển trách 02.

**DANH SÁCH BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG
PHƯỜNG XUÂN TRUNG**

STT	HỌ VÀ TÊN NĂM SINH- TỬ TRẦN	GHI CHÚ
01	Nguyễn Thị Hương (1914-2012)	Ngày 12/12/1994 được phong tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước Bà mẹ Việt Nam Anh hùng.
02	Nguyễn Thị Thân (1914-1999)	Ngày 12/12/1994 được phong tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước Bà mẹ Việt Nam Anh hùng.
03	Nguyễn Thị Lũy (1921-2022)	Ngày 26/9/2014 được phong tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước Bà mẹ Việt Nam Anh hùng.
04	Lê Thị Thí (1920)	Ngày 26/9/2014 được phong tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước Bà mẹ Việt Nam Anh hùng.

05	Nguyễn Thị Phấn (1930-2004)	Ngày 26/9/2014 được truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước Bà mẹ Việt Nam Anh hùng.
06	Đinh Thị Giỏi (1910- 2000)	Ngày 26/9/2014 được truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước Bà mẹ Việt Nam Anh hùng.
07	Trần Thị Phúc (1917-1967)	Ngày 26/9/2014 được truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước Bà mẹ Việt Nam Anh hùng.
08	Hoàng Thị Lưỡng (1913-1999)	Ngày 22/12/2014 được truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước Bà mẹ Việt Nam Anh hùng.

**DANH SÁCH LIỆT SỸ
PHƯỜNG XUÂN TRUNG QUẢN LÝ**

STT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	QUÊ QUÁN	NGÀY THÁNG NĂM HY SINH
1	Bùi Văn Minh	1947	Gio Mai, Gio Linh, Quảng Trị	10/02/1967
2	Bùi Văn Toán	1918	Gio Mai, Gio Linh, Quảng Trị	03/01/1966
3	Cao Văn Vân	1940	An Thạnh, Mỏ Cày, Bến Tre	26/1/1972
4	Đặng Văn Châu	1939	Tân Phú, Đức Hòa, Long An	17/5/1966

ĐẢNG BỘ PHƯỜNG XUÂN TRUNG

5	Đặng Văn Giàu	1944	Tân Phú, Đức Hòa, Long An	18/10/1969
6	Đỗ Văn Hòa	1952	Mỹ Tho, Phù Mỹ, Bình Định	17/11/1972
7	Dương Văn Chí	1913	Hội Sơn, Cai Lậy, Tiền Giang	01/08/1950
8	Dương Văn Thương	1947	Bảo Vinh, Xuân Lộc, Đồng Nai	25/5/1972
9	Dương Văn Trang	1941	Bảo Vinh, Xuân Lộc, Đồng Nai	14/3/1967

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ PHƯỜNG XUÂN TRUNG (1975 - 2020)

10	Hồ Thanh Quang	1956	Tân Phước Khánh, Tân Uyên, Bình Dương	30/3/1983
11	Hồ Thị Kiểm	1932	Đức Phong, Mộ Đức, Nghĩa Bình	15/7/1967
12	Hồ Văn Đức	1946	Đức Phong, Mộ Đức, Nghĩa Bình	04/05/1971
13	Hoàng Văn Hai	1950	Xuân Lộc, Đồng Nai	05/05/1974
14	Huỳnh Văn Thịnh	1954	Xuân Trung, Xuân Lộc, Đồng Nai	04/06/1971

15	Lâm Ngưu	1942	Gia Định, Tp Hồ Chí Minh	3/3/1971
16	Lâm Văn Thái	1951	Hương Trà, Bình Trị Thiên	19/9/1970
17	Lê Mai Bảy	1948	Phú Nghĩa, Phước Long, Sông Bé	1967
18	Lê Mai Hoàng	1940	Phú Nghĩa, Phước Long, Sông Bé	22/10/1967
19	Lê Minh Thơi	1952	Quảng Thái, Quảng Điền, Thừa Thiên Huế	02/9/1968

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ PHƯỜNG XUÂN TRUNG (1975 - 2020)

20	Lê Phú Thành	1968	Đông Hải, Đông Sơn, Thanh Hóa	02/04/1972
21	Lê Thị Tường	1942	An Lộc, Xuân Lộc, Đồng Nai	11/11/1967
22	Lê Văn Bé	1933	Nghĩa Bình	1964
23	Lê Văn Phát	1932	Mỏ Cà, Bến Tre	27/3/1969
24	Lê Văn Tiểu	1941	Bình Chuẩn, Lái Thiêu, Sông Bé	30/12/1968

25	Lê Văn Xinh	1919	Tân Thuận Bình, Mỏ Cày, Bến Tre	04/12/1969
26	Ngô Thiệt	1941	Đại Minh, Đại Lộc, Quảng Nam	3/1969
27	Nguyễn Bồng	1907	Bình Giang, Thăng Bình, Quảng Nam	14/11/1968
28	Nguyễn Định	1950	Nghĩa Hạnh, Quảng Ngãi	29/1/1969
29	Nguyễn Đình Diện	1940	Bình Giang, Thăng Bình, Quảng Nam	20/6/1969

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ PHƯỜNG XUÂN TRUNG (1975 - 2020)

30	Nguyễn Đình Phẩm	1921	Hiền Lương, Thăng Bình, Quảng Nam	20/4/1975
31	Nguyễn Hữu Đức	1957	Bình An, Bình Khê, Bình Định	10/1970
32	Nguyễn Hữu Tuấn	1940	Mỹ Tho, Tiền Giang	24/12/1968
33	Nguyễn Tấn Hồng	1947	Châu Thành, Đồng Tháp	06/02/1968
34	Nguyễn Thành Danh	1986	Thuận Hải, Bình Thuận	25/3/1947

35	Nguyễn Thế	1954	Hải Thượng, Hải Lăng, Quảng Trị	1/1973
36	Nguyễn Thị Sáu Mai	1939	Định Quán, Đồng Nai	4/1971
37	Nguyễn Văn Cư	1927	Hoài Sơn, Hoài Nhơn, Bình Định	02/01/1968
38	Nguyễn Văn Danh	1947	Hàm Hiệp, Hàm Thuận, Bình Thuận	02/03/1968
39	Nguyễn Văn Định	1917	An Phú Đông, Gò Vấp, Tp.HCM	10/04/1951

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ PHƯỜNG XUÂN TRUNG (1975 - 2020)

40	Nguyễn Văn Dũng	1950	Xuân Trung, Long Khánh, Đồng Nai	4/1973
41	Nguyễn Văn Dũng	1952	Xuân Trung, Long Khánh, Đồng Nai	06/02/1984
42	Nguyễn Văn Gát	1949	Bến Cát, Bình Dương	15/4/1976
43	Nguyễn Văn Mạnh	1953	Bình Giang, Thăng Bình, Quảng Nam	25/11/1971
44	Nguyễn Văn Nho	1949	Châu Thành, Đồng Tháp	15/9/1967

45	Nguyễn Văn Sáu	1936	Đại Nam, Hàm Thuận, Thuận Hải	26/3/1966
46	Nguyễn Văn Tám	1930	Phú Mỹ, Thủ Dầu Một, Bình Dương	30/4/1975
47	Nguyễn Văn Thành	1938	An Hóa, Châu Thành, Bến Tre	25/1/1963
48	Nguyễn Văn Thu	1943	Bảo Vinh, Xuân Lộc, Long Khánh	06/01/1971
49	Nguyễn Văn Tự	1941	Điềm Hy, Châu Thành, Tiền Giang	04/04/1968

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ PHƯỜNG XUÂN TRUNG (1975 - 2020)

50	Phạm Hồng	1930	Cát Khánh, Phù Cát, Nghĩa Bình	15/3/1967
51	Phạm Lợi	1933	Hàn Tín, Nghĩa Hành, Quảng Ngãi	06/09/1962
52	Phạm Thanh Sơn	1949	Bảo Vinh, Xuân Lộc, Đồng Nai	05/01/1971
53	Phạm Văn Gát (Cát)	1900	Nam Hùng, Nam Ninh, Nam Định	23/12/1949
54	Phạm Văn Hiểu	1928	Nam Hùng, Nam Ninh, Nam Định	2/1950

55	Phạm Văn Thọ	1949	Thái Bình	1962
56	Thái Đình Châu	1965	Xuân Trung, Xuân Lộc, Đồng Nai	22/3/1985
57	Thổ Chơi	1936	Bảo Vinh, Xuân Lộc, Đồng Nai	02/02/1968
58	Tô Chính	1950	Phổ Thanh, Đức Phổ, Nghĩa Bình	30/5/1967
59	Trần Đức Nhữ	1946	Thôn Đông, Nghĩa Thắng, Tư Nghĩa, Quảng Ngãi	06/10/1968

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ PHƯỜNG XUÂN TRUNG (1975 - 2020)

60	Trần Huýnh	1957	Mộ Đức, Quảng Ngãi	8/1972
61	Trần Lên	1912	Nghĩa Thắng, Tư Nghĩa, Quảng Ngãi	29/6/1969
62	Trần Lam Giang	1943	Lương Sơn, Hòa Đa, Bình Định	20/3/1969
63	Trần Quốc Hùng	1960	Xuân Bình, Long Khánh, Đồng Nai	30/4/1979
64	Trần Thị Chạy	1933	Mỹ Thọ, Phù Mỹ, Bình Định	04/03/1968

65	Trần Thị Trà	1945	Bàu Lâm, Xuyên Mộc, Bà Rịa - Vũng Tàu	7/1967
66	Trần Văn Vy	1915	An Hải Tây, Đà Nẵng	08/07/1951
67	Trịnh Đình Liên	1945	Bàu Lâm, Xuyên Mộc, Bà Rịa - Vũng Tàu	29/6/1969
68	Trương Toại	1965	Quảng Trị	26/11/1965
69	Văn Dẫn	1945	Nhơn Phúc, An Nhơn, Nghĩa Bình	03/03/1975

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ PHƯỜNG XUÂN TRUNG (1975 - 2020)

70	Vũ Văn Xây	1904	Bửu Giáp, Gia Viễn, Hà Nam Ninh	20/11/1948
71	Nguyễn Cư	1933	Quảng Nam	01/08/1972
72	Nguyễn Cư	1920	Bình Định	20/9/1966
73	Phạm Văn On	1940	Bình Chánh, Tp.HCM	3/1968
74	Lê Văn Sấn	1946	Bình Định	19/9/1961
75	Nguyễn Mưu	1926	Bình Định	25/1/1966

**DANH SÁCH ĐẢNG VIÊN
ĐƯỢC TẶNG HUY HIỆU ĐẢNG**

S T T	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH		NGÀY VÀO ĐẢNG		LOẠI HUY HIỆU TUỔI ĐẢNG
		Nam	Nữ	DỰ BỊ	CHÍNH THỨC	
01	Lã Tất Được	1932		27/07/1966	27/07/1967	50
02	Hồng Thị Giới		1942	22/09/1965	22/09/1966	50
03	Huỳnh Ngọc Hồng	1940		30/12/1966	30/12/1967	50
04	Nguyễn Khắc Thoại	1940		28/09/1967	20/07/1968	50

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ PHƯỜNG XUÂN TRUNG (1975 - 2020)

05	Phùng Thị Ngưỡng		1947	21/11/1967	21/08/1968	50
06	Đào Mạnh Lấn	1940		30/01/1968	30/10/1968	50
07	Trương Văn Út	1945		15/01/1967	15/01/1968	50
08	Võ Thị Ánh		1949	05/03/1967	5/12/1967	50
09	Nguyễn Thị Dần		1940	16/07/1965	24/04/1966	50

ĐẢNG BỘ PHƯỜNG XUÂN TRUNG

10	Lê An	1944		18/03/1968	18/12/1968	45
11	Đàm Thị Bích Vân		1948	01/07/1968	01/10/1969	45
12	Nguyễn Thị Phi		1953	04/02/1972	4/11/1972	45
13	Trần Văn Phú	1949		13/10/1971	10/07/1972	45
14	Nguyễn Văn Bé	1945		29/01/1969	19/10/1969	45

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ PHƯỜNG XUÂN TRUNG (1975 - 2020)

15	Nguyễn Thị Nga		1947	28/11/1969	28/11/1970	45
16	Nguyễn Thị Cư		1929	10/08/1972	10/05/1973	45
17	Lý Đức Trình	1947		03/03/1972	3/12/1972	45
18	Nguyễn Ngọc Thanh	1948		07/11/1969	7/11/1970	45
19	Trịnh Trần Lộc	1951		07/01/1974	8/09/1974	40

ĐẢNG BỘ PHƯỜNG XUÂN TRUNG

20	Bùi Hữu Hạnh	1954		04/12/1975	4/12/1976	40
21	Nguyễn Mạnh Đạt	1954		30/11/1976	30/08/1977	40
22	Lê Nhật Thiên	1957		04/06/1976	4/06/1977	40
23	Nguyễn Văn Đức	1955		22/06/1975	22/03/1976	40
24	Vũ Đức Đình	1951		09/01/1975	9/01/1976	40

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ PHƯỜNG XUÂN TRUNG (1975 - 2020)

25	Nguyễn Đình Thụy	1945		02/10/1974	02/07/1975	40
26	Hoàng Văn Minh	1958		13/04/1984	17/04/1985	30
27	Phan Minh Thoại	1961		10/08/1983	10/02/1985	30
28	Nguyễn Thiệp	1954		26/02/1982	26/02/1983	30
29	Bùi Quý Tân	1953		24/11/1986	24/11/1987	30

ĐẢNG BỘ PHƯỜNG XUÂN TRUNG

30	Đoàn Văn Bát	1951		23/05/1986	23/05/1987	30
31	Nguyễn Hoàng Lâm	1961		15/03/1986	15/03/1987	30
32	Nguyễn Sơn	1953		06/12/1986	06/12/1987	30
33	Nguyễn Thanh Dũng	1955		25/01/1987	25/01/1988	30
34	Phạm Thanh Hồng	1956		19/11/1979	19/11/1980	30
35	Lê Thị Thả		1956	12/01/1980	12/01/1981	30

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ PHƯỜNG XUÂN TRUNG (1975 - 2020)

36	Lê Thị Liên		1959	06/11/1980	6/11/1981	30
37	Ngô Xuân Hỷ	1941		22/01/1981	22/01/1982	30
38	Phạm Thị Hồng Cẩm		1958	13/08/1981	13/08/1982	30
39	Trần Văn Hồng	1952		19/05/1983	19/05/1984	30
40	Lê Thị Thanh Thủy		1959	18/01/1985	18/01/1986	30
41	Trần Thị Việt		1953	02/12/1985	02/12/1986	30

ĐẢNG BỘ PHƯỜNG XUÂN TRUNG

42	Nguyễn Tiến Dũng	1955		05/01/1986	5/01/1987	30
43	Nguyễn Thị Thanh Vân		1960	23/08/1987	23/08/1988	30
44	Phạm Thị Bồng		1962	07/10/1987	07/10/1988	30
45	Nguyễn Ngọc Bối	1955		25/03/1980	25/03/1981	30
46	Trần Thị Kim Sang		1951	15/06/1983	15/06/1984	30
47	Lại Thị Liên		1958	22/12/1983	22/12/1984	30

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ PHƯỜNG XUÂN TRUNG (1975 - 2020)

48	Đặng Dương Huệ	1952		21/02/1987	21/02/1988	30
49	Lê Thị Mười		1954	15/06/1987	15/06/1988	30
50	Hồ Văn Liên	1957		23/1/1986	23/1/1987	30
51	Lê Minh Thịem	1949		30/10/1984	30/10/1985	30
52	Vương Ngọc Ninh	1959		19/10/1984	19/10/1985	30
53	Nguyễn Văn Lắm	1950		25/02/1972	25/11/1972	30

ĐẢNG BỘ PHƯỜNG XUÂN TRUNG

54	Hà Thị Hoa		1954	22/12/1984	22/12/1985	30
55	Đoàn Quang Thanh	1963		19/11/1984	19/05/1985	30
56	Phạm Kiện	1929		06/1949	12/1949	60 (TT)
57	Phan Hoàng Mai	1930		30/10/1949	30/04/1950	60 (TT)
58	Võ Văn Trụ			19/5/1950	19/8/1950	60 (TT)
59	Huyền Quang Khanh	1926		28/04/1945	28/04/1946	60 (TT)

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ PHƯỜNG XUÂN TRUNG (1975 - 2020)

60	Nguyễn Văn Trúc	1939		02/11/1966	22/07/1967	50 (TT)
61	Nguyễn Phong Lưu	1933		29/11/1963	29/08/1964	50 (TT)
62	Trần Hùng Ninh	1939		04/01/1964	23/12/1964	50 (TT)
63	Nguyễn Văn Chàm	1945		27/12/1964	29/09/1965	40 (TT)
64	Lương Thế Phổ	1944		10/05/69	10/02/1970	40 (TT)
65	Vũ Quang Tạo	1944		01/04/1965	01/04/1966	40 (TT)

ĐẢNG BỘ PHƯỜNG XUÂN TRUNG

66	Lê Thị Hải Nhàn		1945	07/06/1964	15/06/1965	40 (TT)
67	Hoàng Ngọc Tám	1939		33/03/1967	9/01/1968	40 (TT)
68	Thái Văn Hiến	1936		08/02/1966	8/02/1967	40 (TT)
69	Đặng Văn Nhảy	1938		07/10/1968	07/10/1969	40 (TT)
70	Nguyễn Văn Hườn	1922		28/01/1962	30/07/1963	40 (TT)
71	Trần Thị Nguyên		1949	19/05/1971	19/05/1972	40 (TT)

**CÁC ĐỒNG CHÍ BÍ THƯ CHI BỘ, CHỦ TỊCH,
PHÓ CHỦ TỊCH ỦY BAN LÂM THỜI CÁCH MẠNG
PHƯỜNG XUÂN TRUNG (4/1975 - 12/1976)**

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
1	Phạm Văn Đầu (Tám Đầu)	Bí Thư Chi bộ
2	Đặng Văn Chánh (Chín Chánh)	Chủ tịch Ủy Ban Nhân dân cách mạng
3	Nguyễn Văn Sơn (Hai Nghĩa)	Phó Chủ tịch Ủy Ban Nhân dân cách mạng
4	Lê Tấn Nghiêm (Năm Một)	Phó Chủ tịch Ủy Ban Nhân dân cách mạng, Trưởng Công an
5	Nguyễn Văn Trí	Phường đội trưởng

**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ
PHƯỜNG XUÂN TRUNG LÂM THỜI 2004 - 2005¹**

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
1	Bùi Hoàng Quyên ²	Bí thư Đảng ủy
2	Võ Anh Tuấn	Phó Bí thư Đảng ủy Chủ tịch UBND phường
3	Võ Văn Trung	Ủy viên thường vụ Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra
4	Lã Tất Phúc	Ủy viên Ban chấp hành Chỉ huy trưởng, Ban CHQS phường
5	Võ Minh Thành	Ủy viên Ban chấp hành Trưởng Công an phường

¹ Theo Quyết định số 933-QĐ/HU ngày 16/12/2003 của Ban Thường vụ Huyện ủy về việc thành lập Đảng bộ phường Xuân Trung và chỉ định Ban chấp hành Đảng bộ lâm thời, do đồng chí Nguyễn Văn Thắng, Bí thư Huyện ủy ký.

² Đồng chí Bùi Hoàng Quyên, Ủy viên BCH Đảng bộ thị xã Long Khánh lâm thời (2003-2005), khóa I, nhiệm kỳ (2005-2010), Ủy viên BTV Thị ủy Long Khánh khóa III, nhiệm kỳ (2015-2020).

6	Đoàn Văn Bát	Ủy viên Ban chấp hành Phó Ban Tuyên giáo Đảng ủy
7	Lê Thị Hải Nhàn	Ủy viên Ban chấp hành Chủ tịch Ủy Ban Mặt trận Tổ quốc phường
8	Nguyễn Thị Tuyết Nga	Ủy viên Ban chấp hành Hiệu trưởng Trường Tiểu học Xuân Trung
9	Trần Thị Kim Sang	Ủy viên Ban chấp hành Chủ tịch Hội Liên hiệp phụ nữ phường

**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ PHƯỜNG
XUÂN TRUNG KHÓA I NHIỆM KỲ 2005 – 2010¹**

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
1	Bùi Hoàng Quyên ²	Bí thư Đảng ủy
2	Võ Anh Tuấn ³	Phó Bí thư Đảng ủy Chủ tịch UBND phường

¹ Theo Quyết định số 2203-QĐ/TU ngày 15/8/2005 của Ban Thường vụ Thị ủy về việc chuẩn y Ủy viên Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư Đảng bộ phường Xuân Trung, do đồng chí Lê Thị Như Lan, Phó Bí thư ký.

² Năm 2009, đồng chí Bùi Hoàng Quyên chuyển công tác, đồng chí Lê Văn Thắng, giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy cho đến năm 2010.

³ Năm 2006, đồng chí Võ Anh Tuấn chuyển công tác. Năm 2007, đồng chí Nguyễn Minh Huy được Ban Thường vụ Thị ủy chỉ định bổ sung tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ, giữ chức vụ Phó Bí thư Đảng ủy phường Xuân Trung đến năm 2008 chuyển công tác. Ngày 29/4/2008, UBND thị xã Long Khánh ban hành Quyết định số 148/QĐ-UBND về việc giao nhiệm vụ ông Nguyễn Ngọc Mai, Phó Chủ tịch UBND phường Xuân Trung đảm nhiệm quyền Chủ tịch UBND phường Xuân Trung. Thời gian nhận nhiệm vụ kể từ ngày 02/5/2008 đến khi có Quyết định phê chuẩn kết quả bầu cử bổ sung Chủ tịch UBND phường Xuân Trung.

3	Võ Văn Trung ¹	Ủy viên Thường vụ
4	Nguyễn Mạnh Hùng	Ủy viên Ban chấp hành Chủ tịch Ủy Ban MTTQ phường
5	Võ Minh Thành ²	Ủy viên Ban chấp hành Trưởng Công an phường
6	Lã Tất Phúc	Ủy viên Ban chấp hành Chỉ huy trưởng, Ban CHQS phường

¹ Năm 2008, đồng chí Võ Văn Trung giữ chức vụ Phó Bí thư Đảng ủy - Chủ tịch UBND phường cho đến năm 2010. Ngày 29/4/2008, UBND thị xã Long Khánh ban hành Quyết định số 148/QĐ-UBND về việc giao nhiệm vụ ông Nguyễn Ngọc Mai, Phó Chủ tịch UBND phường Xuân Trung đảm nhiệm quyền Chủ tịch UBND phường Xuân Trung. Thời gian nhận nhiệm vụ kể từ ngày 02/5/2008 đến khi có Quyết định phê chuẩn kết quả bầu cử bổ sung Chủ tịch UBND phường Xuân Trung. Ngày 6/8/2008, Ban Thường vụ Thị ủy ban hành Quyết định số 1096-QĐ/TU về việc chỉ định bổ sung đồng chí Đào Văn Tý tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Đảng ủy và giữ chức Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy phường Xuân Trung nhiệm kỳ 2005-2010.

² Năm 2008, đồng chí Võ Minh Thành chuyển công tác, đồng chí Trần Văn Út chỉ định bổ sung Ủy viên BCH Đảng bộ phường nhiệm kỳ 2005-2010.

7	Lê Thị Hồng Thanh ¹	Ủy viên Ban chấp hành Phó Chủ tịch UBND phường
8	Nguyễn Thị Hiền	Ủy viên Ban chấp hành Hiệu trưởng Trường Mầm non Sơn Ca
9	Nguyễn Thành Quang	Ủy viên Ban chấp hành Phó Bí thư Chi bộ khu phố 4

¹ Năm 2006, đồng chí Lê Thị Hồng Thanh chuyển công tác.

**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ PHƯỜNG
XUÂN TRUNG KHÓA II NHIỆM KỲ 2010 - 2015 ¹**

STT	HỌ VÀ TÊN	GHI CHÚ
1	Đào Văn Tý	Bí thư Đảng ủy
2	Võ Văn Trung	Phó Bí thư Đảng ủy Chủ tịch UBND phường
3	Nguyễn Ngọc Mai ²	Ủy viên thường vụ Thường trực Đảng ủy
4	Nguyễn Bích Hạnh	Ủy viên Ban chấp hành Phó Chủ tịch UBND phường
5	Huỳnh Các Tiên	Ủy viên Ban chấp hành Phó Chủ tịch UBND phường

¹ Theo Quyết định số 2055-QĐ/TU ngày 13/5/2010 của Ban Thường vụ Thị ủy về việc chuẩn y Ban Chấp hành, Bí thư, Phó Bí thư và Ủy viên Thường vụ Đảng ủy phường Xuân Trung nhiệm kỳ 2010-2015, do đồng chí Nguyễn Đức Thạnh, Phó Bí thư Thường trực ký.

² Năm 2011, đồng chí Nguyễn Ngọc Mai chuyển công tác, đồng chí Lê Tất Phúc giữ chức Ủy viên Thường vụ Đảng ủy. Năm 2011, đồng chí Lý Đức Trường bổ sung Ủy viên BCH Đảng bộ phường nhiệm kỳ 2010-2015.

6	Võ Thị Dung	Ủy viên Ban chấp hành Chủ tịch Ủy Ban MTTQ Việt Nam phường
7	Nguyễn Thị Thanh Thủy	Ủy viên Ban chấp hành Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh phường
8	Đặng Thị Bích	Ủy viên Ban chấp hành Hiệu trưởng Trường Tiểu học Xuân Trung
9	Trần Văn Út	Ủy viên Ban chấp hành Trưởng Công an phường
10	Lã Tất Phúc	Ủy viên Ban chấp hành Chỉ huy trưởng, Ban CHQS phường
11	Lý Thị Hà Sương	Ủy viên Ban chấp hành Phó Chủ tịch Hội đồng Nhân dân phường

**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ PHƯỜNG
XUÂN TRUNG KHÓA III NHIỆM KỲ 2015 – 2020¹**

STT	HỌ VÀ TÊN	GHI CHÚ
1	Võ Văn Trung ²	Bí thư Đảng ủy
2	Nguyễn Thế Trí ³	Phó Bí thư Đảng ủy - Chủ tịch UBND phường

¹ Theo Quyết định số 4486-QĐ/TU ngày 8/6/2015 của Ban Thường vụ Thị ủy về việc chuẩn y kết quả bầu Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy phường Xuân Trung, nhiệm kỳ 2015-2020, do đồng chí Nguyễn Đức Thạnh, Phó Bí thư Thường trực ký.

² Ngày 27/12/2017, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đồng Nai ban hành Quyết định số 1006-QĐ/TU về việc chỉ định đồng chí Võ Văn Trung, bổ sung Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã Long Khánh nhiệm kỳ 2015-2020.

³ Ngày 27/4/2020, Ban Thường vụ Thành ủy ban hành Quyết định số 3509-QĐ/TU, về việc điều động đồng chí Nguyễn Thế Trí, Phó Bí thư Đảng ủy - Chủ tịch Ủy Ban nhân dân phường Xuân Trung đến nhận công tác tại Đảng ủy phường Xuân Hòa và giới thiệu bầu giữ chức vụ Chủ tịch UBND phường Xuân Hòa nhiệm kỳ 2016-2021. Chỉ định đồng chí Nguyễn Thế Trí tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và chỉ định giữ chức vụ Phó Bí thư Đảng ủy phường Xuân Hòa nhiệm kỳ 2015-2020. Ngày 27/4/2020, Ban Thường vụ Thành ủy ban hành Quyết định số 3510-QĐ/TU, về việc điều động đồng chí Trần Tuấn Kiệt, Phó Bí thư Đảng ủy -

3	Lã Tất Phúc	Ủy viên thường vụ - Thường trực Đảng ủy
4	Võ Thị Dung	Ủy viên Ban chấp hành - Chủ tịch Ủy Ban MTTQ Việt Nam phường
5	Huỳnh Các Tiên	Ủy viên Ban chấp hành - Phó Chủ tịch UBND phường
6	Trần Văn Nam	Ủy viên Ban chấp hành - Trưởng Công an phường
7	Nguyễn Quang Minh	Ủy viên Ban chấp hành - Chỉ huy trưởng, Ban CHQS phường

Chủ tịch Ủy Ban nhân dân phường Xuân Hòa đến nhận công tác tại Đảng ủy phường Xuân Trung và giới thiệu bầu giữ chức vụ Chủ tịch UBND phường Xuân Trung nhiệm kỳ 2016-2021. Chỉ định đồng chí Trần Tuấn Kiệt tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và chỉ định giữ chức vụ Phó Bí thư Đảng ủy phường Xuân Trung nhiệm kỳ 2015-2020.

8	Nguyễn Bích Hạnh ¹	Ủy viên Ban chấp hành Phó Chủ tịch UBND phường
9	Lý Thị Hà Sương	Ủy viên Ban chấp hành - Phó Chủ tịch Hội đồng Nhân dân phường
10	Trần Mai Thảo Hiền	Ủy viên Ban chấp hành - Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh phường
11	Nguyễn Thị Hiền Hạnh	Ủy viên Ban chấp hành - Phó Hiệu trưởng Trường Tiểu học Xuân Trung

¹ Năm 2016, đồng chí Nguyễn Bích Hạnh, Đảng ủy viên - Phó Chủ tịch UBND phường chuyển công tác; đồng chí Trần Thị Loan, phó Chủ tịch Hội LHPN được bầu bổ sung vào Ủy viên BCH Đảng bộ phường khóa III, nhiệm kỳ 2015-2020.

**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ PHƯỜNG
XUÂN TRUNG KHÓA IV NHIỆM KỲ 2020 - 2025¹**

STT	HỌ VÀ TÊN	GHI CHÚ
1	Võ Văn Trung	Bí thư Đảng ủy
2	Trần Tuấn Kiệt	Phó Bí thư Đảng ủy Chủ tịch UBND phường
3	Lã Tất Phúc	Ủy viên thường vụ Thường trực Đảng ủy
4	Võ Thị Dung	Ủy viên Ban chấp hành Chủ tịch Ủy Ban MTTQ Việt Nam phường
5	Huỳnh Các Tiên	Ủy viên Ban chấp hành Phó Chủ tịch UBND phường
6	Trần Văn Nam	Ủy viên Ban chấp hành Trưởng Công an phường

¹ Theo Quyết định số 3551-QĐ/TU ngày 01/06/2020 của Ban Thường vụ Thành ủy về việc chuẩn y kết quả bầu Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy phường Xuân Trung, nhiệm kỳ 2020-2025, do đồng chí Nguyễn Đức Thạnh, Phó Bí thư Thường trực ký.

7	Nguyễn Quang Minh	Ủy viên Ban chấp hành Chỉ huy trưởng, Ban CHQS phường
8	Lý Thị Hà Sương	Ủy viên Ban chấp hành Phó Chủ tịch HĐND phường
9	Trần Mai Thảo Hiền	Ủy viên Ban chấp hành Bí thư Đoàn TNCS HCM phường

DANH SÁCH
NHÂN CHỨNG LỊCH SỬ, ĐẢNG VIÊN, CÁN BỘ
THAM GIA ĐÓNG GÓP VÀO CUỐN SÁCH
LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ PHƯỜNG XUÂN TRUNG
(1975-2020)

STT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị	Địa chỉ
1	Đặng Văn Chánh (Chín Chánh)	Nguyên Chủ tịch UBND cách mạng phường Xuân Trung (1975-1976)	Phường Xuân Trung, TP. Long Khánh
2	Nguyễn Văn Sơn (Hai Nghĩa)	Nguyên Phó Chủ tịch UBND cách mạng phường Xuân Trung (1975-1976)	Phường Bảo Vinh, TP. Long Khánh
3	Đào Bá Lượng	Nguyên Đội trưởng Đội biệt động thị xã Long Khánh	Phường Bảo Vinh, TP. Long Khánh
4	Nguyễn Đình Thụy	Nguyên Bí thư Chi bộ KP4, phường Xuân Trung	Phường Xuân Trung, TP. Long Khánh

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ PHƯỜNG XUÂN TRUNG (1975 - 2020)

5	Nguyễn Minh Huy	Nguyên Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND phường Xuân Trung (2007-2008)	Phường Xuân Trung, TP. Long Khánh
6	Đào Văn Tý	Nguyên Bí thư Đảng ủy phường Xuân Trung (2010-2015)	Phường Xuân Trung, TP. Long Khánh
7	Nguyễn Ngọc Mai	Nguyên Quyền Chủ tịch UBND phường (tháng 5/2008), nguyên UVTV- Thường trực Đảng ủy phường Xuân Trung (2010-2011)	Phường Xuân Thanh, TP. Long Khánh
8	Nguyễn Bích Hạnh	Nguyên Phó Chủ tịch UBND phường Xuân Trung (2010-2016)	Phường Xuân Trung, TP. Long Khánh
9	Nguyễn Mạnh Hùng	Nguyên Chủ tịch Ủy Ban MTTQ Việt Nam phường Xuân Trung (2005-2010)	Phường Xuân Trung, TP. Long Khánh

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- *Biên Hòa - Đồng Nai 300 năm hình thành và phát triển*, Nxb. Đồng Nai, 1998.

- *Lịch sử phong trào phụ nữ tỉnh Đồng Nai (1930-2005)*, Nxb. tổng hợp Đồng Nai, 2005.

- *Lịch sử đấu tranh cách mạng của huyện Xuân Lộc*, Nxb. Đồng Nai, 1985.

- *Lịch sử Đảng bộ huyện Xuân Lộc (1930-2005)* Nxb. Đồng Nai, 2008.

- *Lịch sử Đảng bộ thị xã Long Khánh (1930-2007)*, Nxb. Đồng Nai, 2009.

- *Lịch sử Công an thị xã Long Khánh tập 1 (1945-1975)*, xuất bản năm 2010, tập 2 (1975-2000) xuất bản năm 2013.

- *Thị trấn Xuân Lộc những chặng đường đấu tranh cách mạng vẻ vang*, Nxb. Đồng Nai, 1984.

- *Trận Mạc, truyện ký*, Nxb. Thanh niên, 1999.

- Văn kiện Đại hội Đảng bộ phường Xuân Trung giai đoạn lâm thời (2004-2005), lần thứ I (nhiệm kỳ 2005-2010), II (nhiệm kỳ 2010-2015), III (nhiệm kỳ 2015-2020), IV (nhiệm kỳ 2020-2025).

MỤC LỤC

	Trang
LỜI GIỚI THIỆU	5
CHƯƠNG I: Sơ lược về đặc điểm tự nhiên - kinh tế - xã hội; lịch sử hình thành - con người và truyền thống đấu tranh cách mạng	9
CHƯƠNG II: Một số sự kiện trên địa bàn phường Xuân Trung trong cuộc kháng chiến chống Mỹ	25
CHƯƠNG III: Nhân dân phường, khu Xuân Trung xây dựng và phát triển quê hương	43
CHƯƠNG IV: Phường Xuân Trung khai thác tốt nhất mọi nguồn lực xây dựng và phát triển (2004 - 2020)	67
PHẦN KẾT	145

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ PHƯỜNG XUÂN TRUNG (1975 - 2020)
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ PHƯỜNG XUÂN TRUNG

NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG

175 Giảng Võ, Hà Nội
ĐT: 024.38515380 - Fax: 024-38515381
<http://www.nxbladong.com.vn>

CHI NHÁNH PHÍA NAM

Số 85, Cách mạng tháng Tám, Quận 1, TP. HCM
ĐT: 028.38390970 - Fax: 028.39257250
Email: cn-nxbld@vnn.vn

CHỊU TRÁCH NHIỆM XUẤT BẢN

Giám đốc - Tổng biên tập
Mai Thị Thanh Hằng
Biên Tập: Trần Thị Bích Nguyệt
Trình bày, bìa: Nguyễn Dung
Sửa bản in: Bích Nguyệt

Liên kết xuất bản:

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG XUÂN TRUNG
Địa chỉ: Khu phố 4, phường Xuân Trung
thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

In 616 bản, khổ 14.5 x 20.5cm tại Công ty TNHH Quảng cáo In ấn Thương mại Đại Đông. Địa chỉ: 31/32/8 Ung Văn Khiêm, P.25, Q. Bình Thạnh TP. Hồ Chí Minh.

Số xác nhận đăng ký xuất bản:

Số quyết định xuất bản: ngày

In xong và nộp lưu chiểu năm 2022

Mã số quốc tế - ISBN: